Giáo Sĩ Việt Nam

#### Bán nguyệt san – Số 417 – Chúa nhật 31.10.2021

**Giáo sĩ: ĐỰƠC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Hr 5, 1)**

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net) [giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

**MỤC LỤC**

[GIÁO HỘI VÀ ƠN GỌI LÀM NGƯỜI ……………………………………………….. GAUDIUM et SPES](#BBTCGVN)

[MẬP QUÁ! LÀM SAO QUA?....................................... Lm Giuse Nguyễn Văn Nghĩa – Ban Mê Thuột.](#Nghia)

[YÊU CHÚA VÀ THƯƠNG NGƯỜI ……………………………………. Bác sĩ Nguyễn Tiến Cảnh, MD](#Canh)

[BỊ THÁCH ĐỐ VÀ ĐAU KHỔ, GIÁO HỘI VỮNG TIN VÀO CHÚA VÀ HY VỌNG TƯƠNG LAI SẼ TỐT ĐẸP HƠN………………………. Lm. Micae-Phaolô Trần Minh Huy, PSS Sưu tầm và trình bày](#Huy)

[MẦU NHIỆM SỰ DỮ VÀ ĐAU KHỔ (Thiên Chúa để mặc mọi việc diễn ra hay sao?)……………. ………………………………………………………………………..Phêrô Phạm Văn Trung chuyển ngữ](#Trung)

[HẠNH PHÚC MAI SAU PHẢI ĐƯỢC BẮT ĐẦU TỪ NGÀY HÔM NAY ……. Lm Đan Vinh HHTM](#VinhHanhPhuc)

[MẦU NHIỆM CÁC THÁNH CÙNG CẦU THÔNG ………………………………… Lm Đan Vinh HHTM](#Vinh2)

[CÔNG BỐ LỜI CHÚA Với lòng khiêm tốn … Thérèse Trần Thiết & Fr. Bảo Tịnh O.Cist chuyển ngữ](#Bao)

[HÃY TỎ RA TRỌNG KÍNH CON TRẺ ……………………………….. Lm Peter Lê Văn Quảng PsyD.](#Quang)

[Đức Mẹ Tháo Gỡ Nút Thắt – Our Lady Under Knots. …………………….. Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp](#Diep)

[ASPIRIN, VIÊN THUỐC ĐA DỤNG ……………………………………. Bác Sĩ Nguyễn Ý-Đức, MD.](#Duc)

[VỪA ………………………………………………………………………….. Chuyện phiếm của Gã Siêu](#GaSieu)

**GIÁO HỘI VÀ ƠN GỌI LÀM NGƯỜI**

**LTS.** Mặc dù trong 16 năm qua, Đặc San GSVN đã phổ biến nhiều lần các văn kiện của Công Đồng Vatican II, nhưng chúng con vẫn thấy đây là những tư liệu vô giá, sẽ giúp nuôi dưỡng đời sống Đức Tin cho mọi Kitô Hữu, cũng như sẽ rất hữu ích cho những ai muốn tìm hiểu về Giáo Hội Công Giáo, vì thế chúng con sẽ tiếp tục giới thiệu về 16 văn kiện quan trọng của Công Đồng Chung Vatican II, đây là bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý & Đức Tin, HĐGM Việt Nam.

Kính mong được mọi người cùng quan tâm.

Xin chân thành cảm ơn.

**Đặc San GSVN**



HIẾN CHẾ MỤC VỤ  
VỀ GIÁO HỘI TRONG THẾ GIỚI NGÀY NAY **GAUDIUM ET SPES**  
*Ngày 7 tháng 12 năm 1965*

**PHẦN THỨ NHẤT****GIÁO HỘI VÀ ƠN GỌI LÀM NGƯỜI**

**11. Đáp ứng những thúc bách của Chúa Thánh Thần**

Dân Thiên Chúa, nhờ đức tin, luôn xác tín rằng mình được hướng dẫn bởi Thần Khí của Chúa Kitô đang bao trùm cả trái đất, cố gắng phân định đâu là những dấu chỉ xác thực về sự hiện diện hoặc ý định của Thiên Chúa trong các biến cố, các nhu cầu và ước vọng mà họ đang dự phần cùng với những người đương thời. Thật vậy, đức tin lấy ánh sáng mới để chiếu soi mọi sự và biểu lộ ý định của Thiên Chúa về ơn gọi toàn vẹn của con người, và do đó hướng dẫn lý trí tìm tới những quyết định mang tính nhân bản tròn đầy.

Trước tiên, dưới ánh sáng đức tin, Công Đồng muốn thẩm định những giá trị hiện đang được đề cao và qui hướng chúng về tới chính nguồn gốc thần linh của mình. Quả thật các giá trị ấy rất cao đẹp, bởi được hình thành do tài trí Thiên Chúa đã phú ban cho con người; nhưng vì lòng người đã ra hư hỏng nên nhiều khi chúng bị xáo trộn lệch lạc đến độ cần phải được thanh lọc.

Giáo Hội nghĩ gì về con người? Những đề nghị nào cần được đưa ra để xây dựng xã hội ngày nay? Đâu là ý nghĩa cuối cùng cho hoạt động của con người trong vũ trụ? Đó là những câu hỏi Giáo Hội muốn đưa ra lời giải đáp. Và những lời giải đáp sẽ cho thấy rõ đoàn Dân Thiên Chúa và nhân loại, trong đó Dân Chúa là một thành phần, phải thực thi việc phục vụ lẫn nhau, điều này chứng tỏ sứ mạng tôn giáo của Giáo Hội vẫn phải mang đậm tính cách nhân loại.

**CHƯƠNG I  
PHẨM GIÁ CON NGƯỜI**

**12. Con người theo hình ảnh Thiên Chúa**

Những kẻ tin cũng như những kẻ không tin đều có chung quan điểm là mọi vật trên địa cầu phải được qui hướng về con người như là trung tâm và đỉnh cao của vạn vật.

Nhưng con người là gì? Con người đã và còn đang đưa ra nhiều quan niệm về chính mình, những quan niệm khác nhau và đôi khi trái ngược nhau, theo đó, thường khi, hoặc con người tự tôn vinh mình như một chuẩn mực tuyệt đối hoặc tự khinh bỉ đến độ tuyệt vọng, từ đó dẫn đến hoài nghi và lo lắng. Thông cảm sâu xa với những khó khăn này, Giáo Hội, vì nhận được mạc khải từ Thiên Chúa, có thể đem lại lời giải đáp cho thấy rõ thân phận đích thực của con người, giải bày những yếu hèn, đồng thời giúp nhận thức cách xác đáng phẩm giá và ơn gọi của con người.

Thật vậy, Thánh Kinh dạy rằng con người đã được tạo dựng “theo hình ảnh của Thiên Chúa” có khả năng nhận biết và yêu mến Đấng tạo dựng mình, được Ngài đặt làm chủ mọi tạo vật trên trái đất[[1]](#footnote-1) để quản trị và sử dụng chúng mà ngợi khen Thiên Chúa[[2]](#footnote-2). “Phàm nhân là gì mà Ngài nhớ đến? hay con người là chi để Ngài phải bận tâm? Ngài để con người chỉ thua kém thần linh một chút. Ngài ban vinh quang và danh dự làm triều thiên. Ngài cho thống trị các kỳ công tay Ngài thực hiện, Ngài đặt muôn vật dưới chân con người” (Tv 8,5-7).

Nhưng Thiên Chúa đã không dựng nên con người cô độc: vì từ khởi thủy “Ngài đã tạo dựng con người có nam có nữ” (St 1,2-7). Việc họ chung sống chính là dạng thức đầu tiên của tình liên đới nhân vị. Thật vậy, tự bản tính thâm sâu của mình, con người là một hữu thể có xã hội tính và nếu không tương quan với tha nhân, con người không thể sống cũng như không thể phát triển các phẩm chất của mình được.

Vì thế, như ta đọc thấy ngay trang đầu của Thánh Kinh, Thiên Chúa nhìn “tất cả những gì Ngài đã làm, và thấy tất cả đều rất tốt đẹp” (St 1,31).

**13. Tội lỗi**

Con người đã được Thiên Chúa dựng nên trong tình trạng công chính, tuy nhiên, ngay từ buổi đầu lịch sử, vì nghe theo Thần Dữ, con người đã lạm dụng tự do của mình khi nổi dậy chống lại Thiên Chúa và muốn đạt tới cứu cánh của mình ngoài Thiên Chúa. Dù đã nhận biết Thiên Chúa nhưng họ đã chẳng tôn vinh Ngài như là Thiên Chúa, trái lại tâm hồn mê muội của họ đã ra tối tăm và họ đã phụng sự tạo vật hơn là phụng sự Đấng Tạo Hóa[[3]](#footnote-3). Điều chúng ta biết nhờ mạc khải cũng phù hợp với kinh nghiệm của chính chúng ta. Vì nếu nhìn sâu tận đáy lòng mình, con người cũng nhận ra rằng mình luôn hướng về sự dữ và bị dìm ngập trong muôn vàn sự dữ là những điều không thể xuất phát từ Đấng Tạo Hóa đầy thiện hảo. Những lúc từ chối không nhìn nhận Thiên Chúa là nguyên ủy, con người phá đổ trật tự phải có để đạt tới cùng đích của mình, đồng thời cũng phá vỡ toàn bộ sự hoà hợp đối với chính bản thân cũng như đối với tha nhân và mọi loài thụ tạo.

Như vậy, con người đã bị phân rẽ ngay trong chính bản thân mình. Vì thế tất cả cuộc sống của con người, hoặc cá nhân, hoặc tập thể, cho thấy cả một cuộc chiến bi thảm giữa tốt và xấu, giữa ánh sáng và bóng tối. Hơn nữa, con người thấy rằng tự mình không đủ sức để vượt thắng cách hữu hiệu những cuộc tấn công của sự dữ đến nỗi mỗi người cảm thấy như đang bị xiềng xích trói buộc. Nhưng chính Chúa đã đến để giải thoát và làm cho con người trở nên mạnh mẽ bằng cách đổi mới tâm hồn con người và loại ra ngoài thủ lãnh của thế gian này (x. Ga 12,31) là kẻ đã kìm giữ nhân loại trong vòng nô lệ tội lỗi[[4]](#footnote-4). Tội lỗi làm suy giảm chính con người và ngăn cản không cho con người đạt tới sự viên mãn.

Dưới ánh sáng mạc khải này, ơn gọi cao cả và nỗi thống khổ sâu xa mà con người đang trải nghiệm đã tìm được ý nghĩa cuối cùng của chúng.

**14. Yếu tố cấu thành con người**

Là một chủ vị duy nhất gồm có thể xác và linh hồn, con người tổng hợp nơi bản thân các yếu tố thuộc thế giới vật chất để từ đó, chính con người làm cho những yếu tố ấy đạt tới đỉnh cao và trở nên lời ca tụng không ngừng dâng lên Đấng Tạo Hóa[[5]](#footnote-5). Vì thế không được khinh miệt đời sống thể xác con người, nhưng trái lại phải coi thân xác là tốt lành và đáng tôn trọng vì được Thiên Chúa tạo thành và sẽ được sống lại trong ngày sau hết. Tuy nhiên, vì những thương tích do tội lỗi gây nên, con người cảm nghiệm nơi chính mình những nổi loạn của thân xác. Như vậy, chính phẩm giá con người đòi hỏi con người phải biết ca tụng Thiên Chúa nơi thân xác[[6]](#footnote-6), chứ không để thân xác ấy làm nô lệ cho những xu hướng xấu xa của lòng mình.

Thật vậy, con người đã không lầm khi nhận biết mình cao quý hơn vũ trụ vật chất và không coi mình chỉ như một mảnh nhỏ của thiên nhiên hay như một phần tử vô danh trong xã hội loài người. Bởi vì nhờ có nội tâm, con người vượt trên vạn vật: khi con người quay về với lòng mình là lúc họ tìm về nơi nội giới thâm sâu này, ở đó, Thiên Chúa, Đấng thấu suốt tâm hồn đang chờ đợi họ[[7]](#footnote-7), và cũng nơi đó, chính con người tự định đoạt về vận mệnh riêng của mình dưới ánh mắt của Thiên Chúa. Như vậy, khi nhìn nhận mình có một linh hồn thiêng liêng, bất tử, con người không bị mê hoặc bởi thứ ảo tưởng phát sinh do những điều kiện vật lý và xã hội, nhưng trái lại, đó là lúc con người đã đạt tới thực tại sâu xa của chính bản thân.

**15. Phẩm giá của trí tuệ, chân lý và khôn ngoan**

Được dự phần vào ánh sáng của thần trí siêu nhiên, con người có lý để nhận định rằng chính nhờ trí tuệ mà họ vượt trên mọi tạo vật. Qua các thời đại, nhờ chuyên chăm vận dụng tài trí của mình, con người đã thực sự tiến bộ trong ngành khoa học thực nghiệm, kỹ thuật và nghệ thuật. Trong thời đại chúng ta, con người đã đạt được những thành tích phi thường, nhất là trong việc khám phá và chế ngự thế giới vật chất. Tuy nhiên con người vẫn không ngừng tìm kiếm và khám phá ra chân lý sâu xa hơn. Thật vậy, cho dù phần nào đã bị mờ tối và suy nhược do hậu quả của tội lỗi, trí khôn con người không bị giới hạn chỉ trong lãnh vực hiện tượng bên ngoài, nhưng còn có khả năng vươn tới sự hiểu biết đích xác về những thực tại khả tri.

Cuối cùng, tư chất thông minh của con người được kiện toàn và cần phải được kiện toàn nhờ sự khôn ngoan. Chính sự khôn ngoan dịu dàng lôi kéo tâm trí con người tìm kiếm và ái mộ những gì là chân thật, là thiện hảo, để rồi nhờ thấm nhuần khôn ngoan mà con người được đưa từ thế giới hữu hình tới thế giới vô hình.

Hơn hẳn những thế kỷ trước, thời đại chúng ta càng cần đến sự khôn ngoan để tất cả những khám phá mới của con người mang tính nhân bản hơn. Thật vậy, vận mệnh tương lai của thế giới sẽ lâm nguy, nếu không còn những bậc hiền sĩ khôn ngoan. Hơn nữa, phải lưu ý rằng, nhiều quốc gia tuy nghèo nàn về kinh tế, nhưng lại giàu có về khôn ngoan, nên vẫn có thể trợ giúp rất đắc lực những quốc gia khác.

Với ân huệ Chúa Thánh Thần, con người sẽ nhờ đức tin để đạt tới sự chiêm ngưỡng và nếm hưởng mầu nhiệm Thánh ý Thiên Chúa[[8]](#footnote-8).

**16. Phẩm giá của lương tâm**

Nơi tận sâu thẳm của lương tâm, con người khám phá ra một lề luật không do chính mình đặt ra nhưng lại phải tuân theo, và tiếng nói của luật lương tâm luôn luôn kêu gọi con người phải sống yêu thương và thi hành điều thiện cũng như tránh xa điều ác. Trong tâm hồn con người, tiếng nói ấy luôn vọng lên đúng lúc: hãy làm điều này, hãy tránh điều kia. Thiên Chúa đã khắc ghi sẵn trong tâm hồn con người một lề luật, phẩm giá con người có được nhờ tuân giữ lề luật ấy và con người cũng sẽ bị xét xử theo lề luật ấy[[9]](#footnote-9). Lương tâm là nơi tận cùng sâu kín nhất, là cung thánh của lòng người, nơi đây chỉ còn một mình con người với Thiên Chúa, Đấng đang lên tiếng trong thâm tâm con người[[10]](#footnote-10). Bằng một cách thế diệu kỳ, lương tâm giúp con người nhận biết lề luật ấy, lề luật được kiện toàn với tình mến Chúa yêu người[[11]](#footnote-11). Nhờ trung thành nghe theo lương tâm, các Kitô hữu liên kết với những người khác để cùng tìm kiếm chân lý và giải quyết trong chân lý những vấn đề luân lý được đặt ra trong đời sống cá nhân cũng như trong giao tiếp xã hội. Càng dành ưu tiên cho lương tâm ngay thẳng, thì cá nhân và cộng đoàn càng tránh được những chọn lựa mù quáng, và càng nỗ lực tuân phục những tiêu chuẩn khách quan của luân lý. Cũng không hiếm xảy ra trường hợp lương tâm sai lầm do vô tri bất khả thắng, tuy nhiên, không vì thế mà lương tâm không còn giá trị. Nhưng không thể nói như vậy khi con người không chịu quan tâm tìm kiếm điều chân thật, điều thiện hảo, hay trong trường hợp vì quen phạm tội mà lương tâm dần dần trở nên mù quáng.

**17. Ý nghĩa cao cả của tự do**

Nhưng chỉ trong tự do con người mới có thể quay về với sự thiện. Tự do là điều con người đương thời luôn đánh giá cao và hăm hở theo đuổi, và họ có lý khi làm như thế. Tuy nhiên, lắm lúc họ cổ võ cho tự do một cách lệch lạc, xem tự do như là quyền làm bất cứ điều gì mình thích, kể cả điều xấu. Nhưng tự do đích thực là dấu chỉ cao cả nhất của hình ảnh Thiên Chúa trong con người. Thật vậy, Thiên Chúa đã muốn để con người tự định liệu[[12]](#footnote-12), tự quyết định đi tìm Đấng Tạo Hóa và nhờ kết hợp với Ngài cách tự do, con người tiến tới sự hoàn thiện trọn vẹn và hạnh phúc. Vì thế, phẩm giá của con người đòi họ phải hành động theo sự chọn lựa ý thức và tự do, nghĩa là chính con người được thúc đẩy và được hướng dẫn tự bên trong, chứ không do bản năng mù quáng hay hoàn toàn do cưỡng bức bên ngoài. Con người sẽ đạt tới phẩm giá ấy khi biết tự giải thoát khỏi mọi kiềm tỏa của đam mê, để theo đuổi cùng đích của mình trong sự tự do chọn lấy điều thiện, và sử dụng cách hiệu quả những phương tiện thích hợp và những nỗ lực cần thiết. Tự do của con người, vì bị tội lỗi làm tổn thương, nên chỉ nhờ ơn Chúa trợ lực mới có thể thực hiện cách trọn vẹn động tác hướng về Thiên Chúa. Và trước tòa án Thiên Chúa, mỗi người sẽ phải trả lẽ về đời sống của mình căn cứ vào điều thiện hay điều ác đã làm[[13]](#footnote-13).

**18. Mầu nhiệm sự chết**

Trước cái chết, tính cách bí ẩn về thân phận con người đạt tới tột điểm. Con người không những bị hành hạ bởi những đau đớn và sự suy tàn nơi thân xác, mà hơn thế nữa, còn bị dày vò bởi nỗi lo sợ bị tiêu diệt đời đời. Theo bản năng tình cảm, con người có lý để ghê sợ cũng như phản kháng tình trạng hủy hoại hoàn toàn và sự kết thúc chung cuộc của bản thân. Mầm sống vĩnh cửu mà con người mang trong mình, vốn không thể chỉ giản lược vào vật chất, luôn vùng lên chống lại sự chết. Mọi cố gắng của kỹ thuật, dù rất hữu ích, cũng không thể làm nguôi được nỗi lo âu của con người: thật vậy, việc kéo dài tuổi thọ cho đời sống thể lý không thể thỏa mãn được nỗi khát vọng về một cuộc sống mai sau đã được in sâu trong lòng con người.

Trước cái chết, trong khi óc tưởng tượng của con người đành bất lực, thì Giáo Hội, được mạc khải chỉ bảo, quả quyết rằng con người được Thiên Chúa dựng nên để đạt tới cứu cánh hạnh phúc sau những khổ cực trần thế này. Hơn nữa, đức tin Kitô giáo còn dạy rằng: cái chết thể xác, điều mà con người đã có thể tránh nếu như không phạm tội[[14]](#footnote-14); sẽ bị đánh bại khi con người nhờ Đấng Cứu Thế toàn năng và nhân ái mà được đón nhận lại ơn cứu rỗi, ơn đã bị đánh mất vì tội lỗi. Quả thật, Thiên Chúa đã và vẫn đang kêu gọi con người gắn bó trọn vẹn với Ngài trong sự thông hiệp đời đời vào sự sống thần linh bất khả hủy diệt. Chúa Kitô đã đem lại chiến thắng ấy khi giải thoát con người khỏi tử thần nhờ cái chết của Người và khi sống lại, Người đã đem lại sự sống cho con người[[15]](#footnote-15). Như thế, đức tin, với những lý chứng vững chắc, đã đem lại lời giải đáp cho bất cứ ai khắc khoải ưu tư về số phận tương lai của mình, đồng thời, đức tin còn giúp con người có thể hiệp thông với những người thân yêu đã chết trong Đức Kitô, với niềm hy vọng rằng những người ấy đã nhận được sự sống đích thực bên cạnh Thiên Chúa.

**19. Những hình thức và nguồn gốc của chủ thuyết vô thần**

Ý nghĩa cao cả nhất của phẩm giá con người chính là được mời gọi hiệp thông với Thiên Chúa. Ngay từ lúc bắt đầu hiện hữu, con người đã được mời gọi đối thoại với Thiên Chúa: thật thế, con người hiện hữu chính là nhờ Thiên Chúa, Đấng đã vì yêu thương mà tạo thành và cũng vì yêu thương mà luôn luôn gìn giữ con người; hơn nữa, con người chỉ sống trọn vẹn theo chân lý khi tự do nhìn nhận tình yêu ấy và tín thác vào Đấng đã dựng nên mình. Tuy nhiên, có nhiều người đương thời với chúng ta không nhận ra hoặc công khai gạt bỏ sự liên kết mật thiết và sống động giữa con người với Thiên Chúa, do đó, chủ thuyết vô thần phải được kể là một trong những sự kiện quan trọng nhất trong thời đại này và cần phải được nghiên cứu kỹ lưỡng hơn.

Hạn từ chủ thuyết vô thần được dùng để chỉ nhiều cách biểu hiện rất khác nhau. Thật vậy, có người minh nhiên phủ nhận Thiên Chúa, có người lại nghĩ rằng con người hoàn toàn không thể quả quyết gì về Thiên Chúa cả. Một số khác nghiệm xét vấn đề Thiên Chúa với một cách thức làm cho vấn đề đó như bị mất hẳn ý nghĩa. Nhiều người đã vượt quá giới hạn khoa học thực nghiệm, khi chủ trương chỉ dùng lý luận khoa học để giải thích mọi sự, hoặc trái lại, cho rằng không có chân lý nào là tuyệt đối. Có người lại quá đề cao con người đến nỗi làm cho sự tin tưởng vào Thiên Chúa trở nên vô nghĩa; có thể nói những người này muốn đề cao con người hơn là muốn chối bỏ Thiên Chúa. Một số khác tự tạo ra cho mình một hình ảnh về Thiên Chúa, để rồi Đấng mà họ bác bỏ, thật ra hoàn toàn không phải là Thiên Chúa của Tin Mừng. Số khác nữa thì không hề đặt vấn đề về Thiên Chúa, quả thật họ như chưa bao giờ lo nghĩ về tôn giáo và không thấy có lý do gì để bận tâm về vấn đề đó cả. Ngoài ra, chủ nghĩa vô thần thường phát sinh, hoặc do sự phản kháng mãnh liệt đối với sự dữ trong thế giới, hoặc do nhận định sai lầm về một số giá trị của con người cho đó là tuyệt đối đến nỗi lấy chúng thay thế cho cả Thiên Chúa. Ngay cả chính nền văn minh hiện đại, không phải do tự bản chất nhưng vì quá gắn chặt vào những thực tại trần thế, nên nhiều lúc có thể làm cho việc đến với Thiên Chúa trở nên khó khăn hơn.

Quả thực, những người cố tình loại trừ Thiên Chúa ra khỏi tâm hồn và tránh né những vấn đề tôn giáo vì không nghe theo tiếng nói của lương tâm, chắc chắn đã có lỗi; tuy nhiên, chính các tín hữu thường cũng có một phần trách nhiệm về vấn đề này. Thật vậy, chủ nghĩa vô thần nói chung không phải nảy sinh do một nguyên nhân duy nhất, nhưng do nhiều nguyên nhân, trong đó phải kể tới phản ứng phê phán chống lại các tôn giáo, và đặc biệt ở một vài nơi, phê phán chính Kitô giáo. Vì thế, có thể các tín hữu phải chịu phần trách nhiệm không nhỏ trong việc làm nẩy sinh chủ thuyết vô thần, hoặc bởi xao lãng việc giáo dục đức tin, hoặc vì trình bày sai lạc về giáo lý, hoặc do những thiếu sót trong đời sống tôn giáo, luân lý và xã hội, có thể nói lúc đó họ che giấu hơn là bày tỏ bộ mặt đích thực của Thiên Chúa và tôn giáo.

**20. Chủ thuyết vô thần mang tính hệ thống**

Thuyết vô thần hiện nay thường được trình bày trong dạng thức mang tính hệ thống; ngoài những nguyên nhân khác, hệ thống này nhấn mạnh đến khát vọng được tự lập của con người đến độ khó có thể chấp nhận bất cứ sự lệ thuộc nào vào Thiên Chúa. Những người chủ trương thuyết vô thần như vậy cho rằng tự do hệ tại ở điểm con người chính là cùng đích cho mình, là người tạo nên và điều khiển lịch sử riêng của mình. Họ nghĩ rằng quan niệm đó không thể đi đôi với sự nhìn nhận Thiên Chúa là Đấng tác thành và là cùng đích của mọi vật, hay ít ra việc khẳng định về Thiên Chúa như thế là không cần thiết. Chủ thuyết này có thể được cổ võ thêm bởi cảm giác về quyền lực mà những tiến bộ kỹ thuật hiện nay đem lại cho con người.

Trong số những hình thức vô thần hiện nay, không thể bỏ qua một hình thức vô thần mong giải phóng con người, nhất là về phương diện kinh tế và xã hội. Hình thức vô thần này cho rằng tự bản chất, tôn giáo làm cản trở công cuộc giải phóng đó, vì khi khơi lên nơi con người niềm hy vọng vào cuộc sống vị lai và hão huyền, tôn giáo đã làm cho họ xao lãng việc xây dựng xã hội trần thế này. Bởi vậy, những người chủ trương lý thuyết ấy, một khi lên nắm chính quyền, họ kịch liệt chống lại tôn giáo, dùng cả những biện pháp cưỡng bách để truyền bá thuyết vô thần nhất là trong phạm vi giáo dục thanh thiếu niên.

**21. Thái độ của Giáo Hội đối với chủ nghĩa vô thần**

Trung thành với Thiên Chúa cũng như với con người, Giáo Hội rất đau lòng nhưng vẫn cương quyết tiếp tục lên án, như đã từng lên án[[16]](#footnote-16), những chủ thuyết vô thần và những hành động nguy hại đi ngược lại lý trí và kinh nghiệm chung của con người và làm cho con người mất đi sự cao cả bẩm sinh của mình.

Tuy nhiên Giáo Hội vẫn cố gắng tìm hiểu những nguyên nhân tiềm ẩn trong tâm trí những người vô thần đưa đến việc chối từ Thiên Chúa, bởi ý thức được tầm quan trọng của những vấn đề do thuyết vô thần khơi lên và vì yêu thương mọi người, nên Giáo Hội thấy cần phải nghiệm xét những nguyên nhân ấy cách kỹ lưỡng và sâu xa hơn.

Giáo Hội cho rằng việc nhận biết Thiên Chúa không có gì nghịch lại với phẩm giá con người, vì phẩm giá ấy đặt nền tảng và nên hoàn hảo trong chính Thiên Chúa: bởi vì con người là tạo vật có trí tuệ và tự do được Thiên Chúa đặt để trong xã hội; nhưng nhất là vì con người, như những người con được mời gọi hiệp thông với chính Thiên Chúa và tham dự vào hạnh phúc của Ngài. Ngoài ra, Giáo Hội còn dạy rằng, niềm hy vọng vào đời sống mai sau không làm suy giảm tầm quan trọng của những bổn phận ở trần gian này, mà trái lại còn thêm những động lực mới giúp hoàn tất những bổn phận ấy. Vả lại, nếu thiếu nền tảng là Thiên Chúa và thiếu niềm hy vọng vào đời sống trường cửu thì phẩm giá con người sẽ bị tổn thương trầm trọng như thường thấy ngày nay, và những bí ẩn về sự sống, sự chết, về tội lỗi và đau khổ sẽ không có lời giải đáp, như thế, con người sẽ thường rơi vào tuyệt vọng.

Trong khi đó, mỗi người nhìn thấy nơi chính mình vẫn còn là một câu hỏi chưa có lời giải đáp, một câu hỏi vẫn chưa được nhận thức rõ ràng. Thật vậy, có những lúc, nhất là trong những biến cố lớn lao của cuộc sống, không ai có thể hoàn toàn lẩn tránh được câu hỏi đó. Chỉ một mình Thiên Chúa mới đem lại được lời giải đáp trọn vẹn và hoàn toàn chính xác, Ngài là Đấng vẫn đang kêu gọi con người suy nghĩ sâu xa hơn và thực hiện cuộc tìm kiếm khiêm tốn hơn.

Để có được phương thuốc chữa trị thái độ vô thần, cần nhờ đến những điểm giáo lý được trình bày cách thích hợp, đồng thời cũng phải nhờ vào cách sống trọn hảo của Giáo Hội cũng như của các thành viên trong Giáo Hội. Thật vậy, nhiệm vụ của Giáo Hội là làm sao cho Thiên Chúa Cha và Chúa Con nhập thể được hiện diện và như thể trở nên hữu hình bằng cách chính Giáo Hội tự đổi mới và không ngừng thanh luyện chính mình[[17]](#footnote-17) dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần. Điều đó được thực hiện trước tiên nhờ chứng tá của một đức tin sống động và trưởng thành, nghĩa là một đức tin đã được hướng dẫn để có thể sáng suốt nhận định và thắng vượt những khó khăn ấy. Rất nhiều vị tử đạo đã và còn đang hùng hồn làm chứng cho đức tin ấy. Đức tin đó phải biểu lộ sự phong phú của mình bằng cách thấm nhập vào toàn thể đời sống của các tín hữu, kể cả đời sống thế tục, và thúc đẩy họ sống công bằng, bác ái nhất là đối với người nghèo khổ. Sau hết, điều có thể làm chứng về sự hiện diện của Thiên Chúa hơn cả là đức ái huynh đệ của các tín hữu, những người luôn đồng tâm nhất trí cộng tác cho đức tin theo Tin Mừng[[18]](#footnote-18) và thể hiện mình là dấu chỉ hiệp nhất.

Thật vậy, dù hoàn toàn bác bỏ chủ thuyết vô thần, Giáo Hội vẫn thành tâm tuyên bố rằng mọi người, dù tin hay không tin, cũng đều phải góp phần xây dựng cách chính đáng thế giới này, là nơi họ đang chung sống: điều ấy chắc chắn không thể có được nếu thiếu cuộc đối thoại chân thành và cẩn trọng. Vì thế Giáo Hội lấy làm tiếc về sự kỳ thị giữa những người tin và không tin do một số nhà lãnh đạo quốc gia gây ra một cách bất công khi không nhìn nhận những quyền lợi căn bản của con người. Riêng đối với các tín hữu, Giáo Hội đòi phải cho họ được thật sự tự do để họ có thể xây dựng đền thờ Thiên Chúa ngay tại trần gian này. Đối với những người vô thần, Giáo Hội nhân ái mời gọi họ hãy nghiên cứu Tin Mừng Chúa Kitô với một tâm hồn cởi mở.

Quả thật, Giáo Hội biết rõ sứ điệp của mình phù hợp với những khát vọng thầm kín nhất của lòng người, khi bảo vệ phẩm giá của ơn gọi làm người, nhờ đó đem lại niềm hy vọng cho những ai đang tuyệt vọng về vận mệnh cao cả của mình. Sứ điệp của Giáo Hội không hề làm hạ giá con người, trái lại đã chiếu toả ánh sáng, sự sống và tự do để giúp con người thăng tiến, và ngoài sứ điệp đó, không còn gì khác có thể thỏa mãn được lòng người: Lạy Chúa, “Chúa đã dựng nên chúng con cho Chúa, và tâm hồn chúng con còn thao thức mãi cho tới khi được an nghỉ trong Chúa”[[19]](#footnote-19).

**22. Chúa Kitô, con người mới**

Mầu nhiệm về con người chỉ thật sự được sáng tỏ trong mầu nhiệm Ngôi Lời nhập thể. Thật vậy, Ađam, con người đầu tiên, chính là hình ảnh của Đấng sẽ đến[[20]](#footnote-20) là Chúa Kitô. Chúa Kitô, Ađam mới, trong khi mạc khải về Chúa Cha và tình yêu của Ngài, cũng giúp con người hiểu biết đầy đủ về chính mình và nhận ra ơn gọi vô cùng cao quý của mình. Bởi thế, không lạ gì khi những chân lý đã nói ở trên đều tìm thấy nguồn gốc và đạt tới đỉnh điểm nơi Chúa Kitô.

Là “hình ảnh của Thiên Chúa vô hình” (Cl 1,15)[[21]](#footnote-21), chính Chúa Kitô là con người hoàn hảo đã tái tạo nơi con cháu của Ađam hình ảnh Thiên Chúa đã bị tội nguyên tổ làm sai lệch. Vì trong Người, bản tính nhân loại đã được tiếp nhận chứ không bị tiêu diệt[[22]](#footnote-22), nên trong chúng ta, bản tính ấy cũng được nâng cao, đạt tới một phẩm giá siêu việt. Thật vậy, khi nhập thể, Con Thiên Chúa cách nào đó đã liên kết với tất cả mọi người. Người đã làm việc với đôi tay con người, đã suy nghĩ bằng trí óc con người, đã hành động với ý chí con người[[23]](#footnote-23), đã yêu thương bằng quả tim con người. Sinh bởi Trinh nữ Maria, Người đã thực sự trở nên một người giữa chúng ta, giống như chúng ta trong mọi sự, ngoại trừ tội lỗi[[24]](#footnote-24).

Là Con Chiên vô tội, Người tự nguyện đổ máu ra để cho chúng ta được sống, và chính trong Người, Thiên Chúa đã hòa giải chúng ta với Ngài và với nhau[[25]](#footnote-25), và đã giải thoát chúng ta khỏi ách nô lệ của ma quỉ và tội lỗi, do đó mỗi người chúng ta đều có thể nói như thánh Tông Đồ rằng: Con Thiên Chúa “đã yêu thương tôi, lại hiến thân vì tôi” (Gl 2,20). Khi chịu khổ nạn vì chúng ta, Người không chỉ nêu gương để chúng ta theo vết chân Người[[26]](#footnote-26), nhưng còn mở ra con đường, để, nếu chúng ta bước theo Người, thì sự sống và cái chết sẽ được thánh hóa và mang lấy một ý nghĩa mới.

Khi đã nên giống hình ảnh Chúa Con là Trưởng Tử trong đoàn anh em đông đảo[[27]](#footnote-27), người Kitô hữu nhận được “những hoa trái đầu mùa của Thánh Thần” (Rm 8,23), nhờ đó họ có thể chu toàn giới luật mới của tình yêu thương[[28]](#footnote-28). Nhờ Thánh Thần làm “bảo chứng cho quyền thừa tự” (Ep 1,14), toàn thể con người được canh tân từ nội tâm, cho tới khi “thân xác được cứu rỗi” (Rm 8,23): “Nếu Thánh Thần của Đấng đã làm cho Đức Giêsu sống lại từ cõi chết cư ngụ trong anh em, thì Đấng đã làm cho Chúa Giêsu Kitô sống lại từ cõi chết, cũng sẽ nhờ Thánh Thần của Người đang ngự trong anh em, mà làm cho thân xác hay hư nát của anh em được sống”, (Rm 8,11)[[29]](#footnote-29). Chắc chắn người Kitô hữu cần và có bổn phận chiến đấu chống lại sự dữ khi phải trải qua nhiều gian nan và phải chấp nhận cả cái chết; nhưng vì được tham dự vào mầu nhiệm phục sinh, được đồng hóa với cái chết của Chúa Kitô, được vững lòng nhờ đức cậy trông, họ sẽ được sống lại[[30]](#footnote-30).

Điều nói trên không chỉ có giá trị cho các tín hữu nhưng còn cho tất cả những ai có thiện chí được ơn thánh tác động một cách vô hình trong tâm hồn[[31]](#footnote-31). Thật vậy, vì Chúa Kitô đã chết cho mọi người[[32]](#footnote-32) và vì thật sự chỉ có một ơn gọi tối hậu của con người, ơn gọi từ Thiên Chúa, nên chúng ta phải tin chắc rằng Chúa Thánh Thần ban cho mọi người khả năng tham dự vào mầu nhiệm Phục Sinh ấy theo cách thế mà chỉ có Chúa biết.

Đó là tính chất và sự cao cả của mầu nhiệm con người, mầu nhiệm được mạc khải Kitô giáo soi sáng cho các tín hữu. Như vậy, nhờ Chúa Kitô và trong Chúa Kitô, bí ẩn về đau khổ và sự chết được sáng tỏ, một bí ẩn sẽ đè bẹp chúng ta nếu không có Tin Mừng của Người. Chúa Kitô đã sống lại, khi dùng cái chết của mình để hủy diệt sự chết, Người đã ban cho ta sự sống dồi dào[[33]](#footnote-33), để, là những người con trong Chúa Con, chúng ta kêu lên trong Thánh Thần: Abba, Cha ơi[[34]](#footnote-34)!

Còn tiếp

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**MẬP QUÁ! LÀM SAO QUA?**

**QUÀ TẶNG TIN MỪNG:**

**Thứ Tư sau Chúa Nhật XXX TN –**

**Lc 13,22-30**

**MẬP QUÁ! LÀM SAO QUA?**

**Lm Giuse Nguyễn Văn Nghĩa –**

**Ban Mê Thuột.**

****

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3nLerZC>

“Có kẻ hỏi Chúa Giêsu: ***“Thưa Ngài, những người được cứu thoát thì ít, có phải không?”*** Ngài bảo họ: **“Hãy chiến đấu để qua được cửa hẹp mà vào**, **vì Tôi nói cho anh em biết:** **có nhiều người tìm cách vào mà không thể được”** (Lc 13,23-24).

Thiên Chúa là Đấng tốt lành vô cùng. Ngài dựng nên cõi thiên đàng là dành cho mọi người. **Vì sao cửa vào thiên đàng là cánh cửa hẹp?** Nếu giả như số người được cứu thoát, được hưởng hạnh phúc vĩnh cửu là ít thì không biết **“Chúa có buồn không nhỉ?”.** Chúa Giêsu không trực tiếp trả lời số người được vào thiên đàng nhiều hay ít, nhưng Ngài xác định rằng có nhiều người cố tìm cách vào mà chẳng được. Nguyên nhân là đâu? Ngài nói rõ: **đó là vì cái tôi của họ lớn hơn cánh cửa thiên đàng.**

**Cái tôi đáng sợ của mọi người đó là sự kiêu ngạo.** Có đó nhiều người thường chủ quan cho mình là đúng, phán đoán của mình là chính xác, cung cách hành xử của mình là hợp lý. Họ là những người **tự vạch ra con đường lên thiên đàng cho bản thân và nhiều khi còn hướng dẫn tha nhân đi lầm đường lạc lối.** **Không phải Thiên Chúa không cho họ vào thiên đàng nhưng vì họ đã tự chọn con đường của họ mà không đi trên lối đường Thiên Chúa vạch ra.** Đây là thứ tội mà sách Sáng thế tường thuật qua câu chuyện về tổ tiên của loài người (x.St 2).

****Việc phân biệt điều gì là tốt hay xấu, lành hay dữ… thật là chính đáng và phải đạo, đạo làm người. Tuy nhiên **cần phải ý thức rằng chính người phát minh mới có thực quyền đưa ra một số tiêu chí kỹ thuật về sản phẩm mà mình “sáng tạo”.** Tương tự như thế, dưới cái nhìn đức tin thì chúng ta tin rằng Thiên Chúa tạo dựng mọi sự từ hư vô nên **chỉ mình Ngài mới đủ thẩm quyền vạch ra các tiêu chí để phân định lành dữ, tốt xấu về cách thế hiện hữu của các thực tại.** Thế nhưng **thần dữ đã tinh quái cám dỗ con người phân định theo tiêu chí mình đặt ra mà không theo thánh ý Đấng Tạo Thành.** Đây là tội kiêu ngạo, mối tội đầu tiên trong “bảy mối tội đầu”.

Cũng cần kể thêm một vài yếu tố **tuy rằng không xấu, nhiều khi tự nó là tốt nhưng có thể bị ma quỷ sử dụng làm mồi nhử khiến chúng ta hoặc vô tình hoặc hữu ý làm cho cái tôi chúng ta phình to ra.** **Yếu tố đầu tiên phải kể đó là chức vị và quyền lực kèm theo.** Nếu thiếu tỉnh thức, thì quyền cao, chức trọng ngoài xã hội hay trong các tập thể tôn giáo **rất có thể trở thành nguyên cớ khiến cho nhiều vị trong các chức phận ấy phình to cái tôi của mình.** Người giữ chức quyền lớn và vai vị quan trọng thì thường được người thuộc quyền tuân phục nên **dễ bị cám dỗ tự cho mình luôn có lý, thậm chí là luôn luôn đúng.** Kế đến cần kể tiếp đó là vật chất tiền của.



Dù rằng tiền của vật chất là cái chúng ta có nhưng nó thường **dính liền khúc ruột nên nó dễ làm cho cái tôi của chúng ta phình to ra.** Thực tiễn cho thấy sức mạnh của tiền bạc của cải thật khó lường và nó được xem như là một thứ **siêu quyền lực**. Chúa Kitô đã từng cảnh giác chúng ta trước mãnh lực của tiền bạc đến độ xem nó như là **một thế lực đối trọng với Thiên Chúa:** “Không được vừa làm tôi Thiên Chúa, vừa làm tôi tiền của được” (Lc 16,13).

Tiền của tự nó là tốt nhưng thần dữ cũng đã tinh ranh sử dụng nó để cám dỗ con người xem nó như là chính sức mạnh của chính mình và rồi dễ rơi vào tình trạng tự phụ, tự mãn. Chúa Giêsu cũng đã mạnh mẽ khẳng định rằng: “Những ai cậy dựa vào tiền của thì thật khó vào Nước Trời, khó hơn cả con lạc đà chui qua lỗ kim” (x.Mt 19,23-30). **Tiền của đã làm cho cái tôi của họ phình to ra, vì thế họ rất khó mà vào được Nước Trời.**

Chân thành tự xét suy để nhận ra những gì đã và đang làm cho cái tôi của mình lớn quá vậy. **Bạn và tôi, chúng ta cần rũ bỏ những gì để bản thân nhỏ lại hầu có thể qua được cửa hẹp?** Các anh chị giáo lý viên tổ chức trại hè cho các em thiếu nhi. Trong một trò chơi lớn có cảnh phải lách mình qua một cánh cửa hẹp khoảng 40 cm. Có em nọ bị bệnh béo phì ì à ì ạch mãi mà không thể lách qua. Các em khác vô tư cười vui: **“Mập quá! Làm sao qua?”.**

Ước gì đừng có ai trong chúng ta khi ra trước tòa Chúa thân thưa: **“Con đã làm chức vụ này chức vụ kia trong Giáo hội hoặc con đã nhân danh Chúa mà giảng dạy**, đã cử hành các bí tích, thậm chí còn làm việc từ thiện…” lại nghe Chúa phán thẳng thừng: **“ngươi mập quá, nghĩa là cái tôi của ngươi lớn quá, Ta nhận không ra, nên Ta không biết ngươi từ đâu đến, cút đi cho khuất mắt Ta”.**

**Lm** **Giuse Nguyễn Văn Nghĩa – Ban Mê Thuột**

**Hẹn gặp lại**

****

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**YÊU CHÚA VÀ THƯƠNG NGƯỜI**

**QUÀ TẶNG TIN MỪNG:**

**Chúa Nhật XXXI Thường Niên năm B**

Đnl 6:2-6; Dt 7:23-28; Mc 12:28-34

**YÊU CHÚA VÀ THƯƠNG NGƯỜI**

****

**Bác sĩ NGUYỄN TIẾN CẢNH, MD.**

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/31kyB5r>

Bài đọc sách Đệ Nhị Luật (Đnl 6:2-6) và đoạn Phúc Âm Maccô (Mc 12:28-34) là nền tảng của kinh Shema mà dân Do Thái tuyên xưng về Đức Giavê: **“*Hỡi Israel, hãy nghe đây, Thiên Chúa là Chúa chúng ta, là Thiên Chúa duy nhất”***(Đnl 6:4). Chúng ta tuyên xưng đức tin qua kinh TIN KÍNH, dân Do Thái tuyên xưng niềm tin của họ bằng kinh SHEMA trong hội đường của họ sau khi đền thờ bị phá hủy và họ bị phân tán đi nhiều nơi. Kinh Shema là tổng hợp cả một giáo thuyết: ***“…. Hãy nghe đây, Thiên Chúa là Chúa chúng ta, là Thiên Chúa duy nhất. Ngươi phải yêu mến Thiên Chúa là Chúa của ngươi hết lòng, hết tâm hồn và hết sức ngươi.”***

Trọng điểm của kinh tuyên xưng này là sự thật: Chỉ có một Thiên Chúa là đấng tạo dựng nên trời đất. Vậy Ngài là Thiên Chúa của tất cả mọi loài mọi vật. Tất cả những chúa thần khác đều không phải là Thiên Chúa. **Vũ trụ mà chúng ta đang sống có nguồn gốc từ Thiên Chúa và do Thiên Chúa tạo dựng nên. Sự tạo dựng này được thể hiện ở tất cả mọi nơi.** Tuy nhiên, một tuyệt đối rõ ràng nhất là không phải một Chúa trong nhiều chúa, mà chỉ có Một Thiên Chúa duy nhất là cội nguồn của mọi sự mọi loài hiện hữu. Tất cả mọi sự hiện có trên thế giới là do **Lời Sáng Tạo đầy quyền năng của Thiên Chúa.**

**CHÚA GIÊSU KITÔ LÀ THƯỢNG TẾ VẸN TOÀN**.

Trong thư gửi tín hữu Do Thái (Dt 7:23-28), chúng ta thấy đề cập đến những tư tế/linh mục trong Giao Ước cũ. Tư tế, vì là người thì phải chết, nên họ không thể ở tại chức mãi mãi được. Nhưng Chúa Giêsu là đấng tồn tại muôn đời, do đó chức linh mục của Chúa cũng sẽ tồn tại mãi mãi. **Chúa Giêsu là thầy cả Thượng Tế Mới, nên Ngài bảo đảm tính vĩnh cửu của Giao Ước mới.** Vì vậy Ngài có thể cứu rỗi bất cứ ai **qua Ngài để đến với Thiên Chúa, bởi vì Ngài sống muôn đời để can thiệp cho họ.** Chúa Giêsu không phải là tư tế theo truyền thống Do Thái. Ngài không thuộc giòng Aaron mà là giòng Judah. Vì vậy đường thiên chức tư tế của Ngài, theo luật định, không thể được. Do đó con người và hoạt động của Chúa Giêsu thành Nazareth không đi theo giòng của các tư tế cũ, mà theo truyền thống các ngôn sứ của Israel xưa.

****Biển Đức XVI đã nói rõ trong bài giảng của ngài ngày lễ Mình và Máu thánh Chúa Kitô tại Rome hôm 3-6-2010 như sau: “*Chính Chúa Giêsu đã tự tách khỏi quan niệm tế tự của tôn giáo cũ. Ngài phê phán, đả kích cung cách tiếp cận với Thiên Chúa bằng luật lệ loài người phối hợp với nghi lễ tinh tuyền hơn là tuân giữ giới răn của Chúa.****Nghĩa là Yêu Chúa và yêu tha nhân phải******‘quan trọng hơn tất cả của lễ toàn thiêu và những của lễ hy sinh / hy lễ…’****Ngay cả cái chết của Chúa Giêsu mà người Kitô hữu chúng ta gọi là ‘của lễ hy sinh’, cũng hoàn toàn không giống như những của lễ hy sinh theo tục lệ xưa. Nó hoàn toàn khác biệt. Đây là việc thi hành bản án tử hình của Chúa Giêsu môt cách ô nhục nhất của loài người, là đóng đanh Chúa trên thập giá ở ngoài thành Jerusalem”.* Thiên chức linh mục của Chúa Kitô liên quan mật thiết với sự đau khổ. **Không có nguyên tắc căn bản và quan niệm này thì bất cứ cố gắng nào của chúng ta để kiến tạo một Giáo Hội Chúa Giêsu Kitô đều trở nên vô ích và vô nghĩa.**

**BÀI GIẢNG QUAN TRỌNG CỦA CHÚA GIÊSU**

Chúa Giêsu đã trở thành mối nguy hiểm cho các kinh sư và luật sĩ Do Thái lúc bấy giờ nên họ thường tỏ ra thù nghịch và chống lại Ngài. Tuy nhiên cuộc đối chất giữa Chúa Giêsu và vị luật sĩ như trong câu chuyện Phúc Âm hôm nay (Mc 12:28-34) lại có vẻ hòa hoãn thân thiện hơn, không có gì là đối nghịch nhau.

Để nắm bắt được đầy đủ ý nghĩa của đoạn Phúc Âm này, chúng ta nên tìm hiểu bổn phận của những luật sĩ trong Do Thái giáo. Họ không phải là thành viên của bất cứ giáo phái Do Thái nào hoặc của bất cứ một đảng phái chính trị nào như người Biệt phái, người Sadducee, người Essene hay Zealot mặc dù nhiều vị trong số những luật sĩ cũng thuộc thành phần Biệt Phái là người tuân giữ luật rất khắt khe. Luật sĩ là những học giả, những nhà thông thái của Do Thái giáo.  Sự hiểu biết luật pháp của họ rất uyên bác, có thể nói bao gồm mọi khôn ngoan và chỉ có học thuyết của họ là duy nhất mà thôi… Họ lại nắm giữ những địa vị lãnh đạo, và được cộng đồng Do Thái trọng vọng.

Theo đoạn Tin Mừng Marco (Mc 12: 24-27), vị luật sĩ tỏ ra rất thán phục Chúa Giêsu khi Chúa trả lời câu hỏi về ‘một người phụ nữ lấy 7 anh em làm chồng thì khi sống lại, bà ta sẽ là vợ ai?’ (Mc 12: 19-23). Lúc bấy giờ vị luật sĩ đến gần Chúa và tỏ ý muốn học hỏi thêm.

Nhưng câu hỏi chính và nòng cốt của bài Tin Mừng hôm nay là **“*Giới răn nào là giới răn thứ nhất*”** đã là dịp để Chúa Giêsu đưa ra một bài giảng rất quan trọng. Các thầy dạy luật Torah thì luôn luôn tranh cãi về sự tương đối giữa các giới răn trong Cựu Ước. Trả lời câu hỏi, Chúa Giêsu đã dẫn chứng sách Đệ Nhị Luật (Đnl 6:4-5) và nhắc lại lời mở đầu của kinh Shema mà dân Do Thái vẫn đọc hàng ngày. **Họ hỏi Chúa Giêsu về một điều răn, nhưng Chúa đã trả lời họ hai điều.** **Điều thứ hai là: *Các anh sẽ yêu tha nhân như yêu chính mình vậy*** (Lv 19:18), nó không thuộc số 613 giới răn. Điều đặc biệt là vị luật sĩ lại tỏ ra đồng ý với Chúa Giêsu, không diễn giải dài dòng, không chống đối, không bóng gió chê bai Chúa Giêsu.

Nói yêu hết Lòng, hết Hồn, hết Trí Khôn, hết Sức Mạnh (c.30), không có nghĩa là yêu bằng các yếu tố cấu tạo nên con người, nhưng có ý nhấn mạnh là **phải yêu Chúa với toàn thể thân xác ta, với mọi sự ta có và cả con người của ta.** Bản văn của sách Đệ Nhị Luật chỉ nêu lên những từ ***Lòng, Hồn và Sức Mạnh****,*trong khiTin Mừng thánh Maccô (Mc 12:33) và thánh Mathiêu (Mt 22:37)thì nêu từ***Lòng, Hồn, Trí, Sức Mạnh.***

****

Bài Tin Mừng hôm nay gợi cho chúng ta nhớ lại câu chuyện chàng thanh niên giàu có và nước thiên đàng. Sự hiểu biết chính xác của vị luật sĩ và lòng khiêm nhường cởi mở của ông muốn học hỏi nơi Chúa Giêsu quả là hy hữu và độc đáo (Mc 10:13-16). So sánh hai câu chuyện này, ta thấy có một khác biệt: Trong chuyện người thanh niên giàu có, Chúa nhìn anh ta… và nói thêm một điều **“...*Hãy về* *bán hết của cải và đem cho người nghèo*…”** (Mc10:21). Trong câu chuyện người luật sĩ, Chúa không yêu cầu thêm gì cả, bởi vì ông ta đã hiểu rõ nên không có gì cản trở ông ta vào nước Trời.

Lời ông Môsê dạy trong kinh Shema (Đnl 6:5. Lv 19:21) và lời quả quyết của Chúa Giêsu trong bài Tin Mừng Maccô hôm nay (Mc 12:19-31) bao gồm tất cả mọi giới răn được tóm gọn trong điều răn:***Yêu Chúa và Thương người.***Mỗi khi người Do Thái đọc kinh “Shema Israel” và người Công Giáo / Kito giáo nhớ lại điều răn 1 và 2, thì chúng ta, **nhờ hồng ân Thiên Chúa, xích lại gần nhau nhiều hơn. Bất cứ khi nào chúng ta làm Dấu Thánh Giá là chúng ta vẽ dấu Shema lên thân thể chúng ta cũng như khi chúng ta chạm vào Đầu (Hồn), Tim và Vai (sức mạnh) chúng ta để phụng sự Thiên Chúa.**

**CÁCH ĐỌC SÁCH THÁNH: Lắng Nghe Lời Chúa**

Những bài đọc Chúa Nhật hôm nay kêu gọi chúng ta lắng nghe Lời Chúa một cách đặc biệt. Việc lắng nghe này đòi hỏi một ***tĩnh lặng lâu dài*để Chúa Thánh Thần có thể biểu lộ ý định và sự hiểu biết Lời Chúa cho chúng ta** để rồi chính Ngài kết hợp cách thầm lặng với tâm trí chúng ta (Rm 8: 26-27). Nhờ sự soi sáng này, chúng ta hãy coi lại **Cách** **Đọc Sách Thánh** (***Lectio Divina***) kiểu cổ điển dưới đây:

**Lời Chúa***(Verbum Domini)*là một tông huấn của Thượng Hội Đồng về Lời Chúa trong Cuộc Sống và Sứ Mệnh của Giáo Hội, có chủ đích hướng dẫn cách Đọc Sách Thánh, giúp chúng ta tiếp cận, hiểu biết, cầu nguyện và yêu mến Lời Chúa.

*Lời Chúa* cho biết: “Thượng Hội Đồng thường nhấn mạnh về sự cần thiết phải tiếp cận với bản văn thánh để thường xuyên cầu nguyện.  Đây là yếu tố căn bản của đời sống thiêng liêng của mọi tín hữu trong mọi công tác mục vụ. Nó cũng chỉ cho chúng ta biết phải đọc những sách đặc biệt nào. Lời Chúa giúp người Kito hữu có một nền móng tâm linh đích thực” (#86).

Trong *Lời Chúa/Verbum Domini,*Đức Benedict XVI đã trình bày chi tiết **Cách Đọc Sách Thánh (*Lectio Divina*)** (#87) như sau:

“Cha muốn nhắc lại ở đây những bước căn bản của phương pháp đọc Sách Thánh. Khi mở một bản văn ra, ta sẽ thấy nội dung chính của vấn đề chúng ta muốn đọc và hiểu: Bản Kinh Thánh này tự nó **nói lên điều gì**? Nếu không thì thật nguy hiểm vì bản văn sẽ trở thành cái cớ khiến ta không thoát ra khỏi ý nghĩ cố hữu của ta đã có.

“Sau đó là **Suy Niệm (*Meditatio*).** Chúng ta sẽ tự đặt vấn đề: **Ý nghĩa bản Kinh Thánh này là gì?** Mỗi người, tuy là cá nhân nhưng cũng là một thành phần của cộng đồng, nên phải tự mình vượt ra khỏi chính mình và cố gắng đi tới để học hỏi thêm.

“Tiếp theo là phần **Cầu Nguyện (*Oratio*)** và đặt vấn đế:  Để đáp lại Lời Chúa, **chúng ta sẽ nói gì với Chúa?**  Cầu nguyện, tức là thỉnh cầu, hòa giải, cảm tạ và ca ngợi, là phương thức cơ bản, nhờ đó Lời Chúa có thể cải đổi đời chúng ta.

“Sau cùng, kết thúc Đọc Sách Thánh*(Lectio Divina*)***phải là Chiêm Nghiệm*(*contemplatio*),** xem chúng ta có tiếp thu được -như một quà tặng Chúa ban- cách thức Chúa nhìn và đánh giá thực tế để rồi chúng ta tự hỏi mình xem **chúng ta đã cải đổi tâm trí và cuộc sống của chúng ta như Chúa mong muốn không?** Trong thư gửi tín hữu Roma, thánh Phaolo đã nói như sau: ‘*Anh em đừng rập khuôn theo thói thế gian, nhưng hãy cải đổi con người anh em bằng cách* ***canh tân tâm trí anh em hầu có thể nhận ra đâu là ý Thiên Chúa: cái gì là tốt, cái gì đẹp lòng Chúa, cái gì hoàn hảo’*** (12:2).

Mục đích của chiêm nghiệm là tạo cho mình một viễn kiến chính xác, khôn ngoan, biết phân biệt phải trái của một thực tế như là Chúa nhìn thấy, để rồi thiết lập một **‘*bộ óc biết suy nghĩ như Chúa Kito’*** (1Cr 2:16). Lời Chúa ở đây phải là tiêu chuẩn mẫu mực để phân định sự việc: ‘Nó sống động, tích cực và sắc bén hơn cả lưỡi giao, có thể đâm rách đường ngăn cách giữa hồn và trí, giữa xương và tủy, có thể phân biệt được tư tưởng và ý chí của lòng mình’ (Dt 4:12).  Chúng ta cũng phải nhớ rằng **tiến trình đọc sách thánh *(Lectio Divina)*không thể kết thúc khi chúng ta chưa có hành động *(actio).***Hành động là cử chỉ, khả năng thúc đẩy người tín hữu biến cuộc sống của mình thành tặng vật bác ái cho tha nhân”.

Nhờ có sự liên hợp chặt chẽ với nhau giữa các giai đoạn Đọc Sách Thánh và **lòng kính trọng khiêm cung đối với Toàn Thể Bản Kinh Thánh, Đọc Sách Thánh (*Lectio* *Divina*) là cách học tập vâng lời Chúa hoàn toàn và vô điều kiện, đấng đang nói với loài người chúng ta là phải chú ý lắng nghe Lời Chúa.**

Fleming Island, Florida

Oct. 29, 2021

NTC - **Hẹn gặp lại**



[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**BỊ THÁCH ĐỐ VÀ ĐAU KHỔ, GIÁO HỘI VỮNG TIN VÀO CHÚA VÀ HY VỌNG TƯƠNG LAI SẼ TỐT ĐẸP HƠN**

**Lm. Micae-Phaolô Trần Minh Huy, PSS**

**Sưu tầm và trình bày**

**LỜI NÓI ĐẦU**

Trước hết, tôi xin chân thành cám ơn các tác giả và dịch giả, cùng các trang mạng internet, của những bài viết về *Báo Cáo Cựu Hồng Y McCarrick của Phủ Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh* (445 trang) và *Báo Cáo của Ủy Ban Độc Lập về Lạm Dụng Tình Dục Trong Giáo Hội Công Giáo Pháp* (2.500 trang) mà tôi đã sưu tầm, góp nhặt và trình bày trong tập sách này, nhằm phục vụ mọi thành phần Dân Chúa, trong nỗ lực, cùng với Giáo hội, nhìn nhận những thiếu sót lỗi lầm quá khứ, thẩm tra hiện tại để hoán cải, canh tân đời sống, hướng về xây dựng một tương lai tốt đẹp hơn, dưới ơn trợ giúp và tác động của Chúa Thánh Thần.

Tôi xin ghi lại những lời này của Đức Thánh Cha Phanxicô, khi Ngài tiếp một nhóm tù nhân tại nhà trọ thánh Marta hôm 22/10/2021. Ngài khuyến khích họ *tin tưởng vào lòng thương xót của Thiên Chúa, vào sự giúp đỡ của người khác, không lên án về những lỗi lầm họ đã gây ra. Ngài lắng nghe tiếng nói của họ và cảm ơn họ về chứng tá đã trình bày, thường là khó khăn và mệt mỏi. Ngài nhắc rằng điều quan trọng là phải tự bước đi, hoặc thậm chí nhờ ai đó nắm tay dắt, và gõ cửa ngay cả khi bạn bị lạc và không biết đi đâu. “Chính Chúa là người cho bạn cơ hội và giúp bạn bước tới”. Ngài cũng nhấn mạnh rằng tất cả chúng ta đều mắc sai lầm trong cuộc sống, nhưng điều quan trọng là không ở lại trong sự sai lầm, và đừng nằm lì trên mặt đất khi bị ngã xuống. Việc đứng dậy cũng phải nhờ người giúp đứng dậy. Nhiều khi trong cuộc đời, chúng ta tìm thấy một bàn tay giúp chúng ta đứng dậy: chúng ta cũng phải làm điều đó với người khác, bằng kinh nghiệm mình có. Hãy sử dụng những gì chúng ta đã trải qua để tạo ra những điều tốt đẹp thực sự[[35]](#footnote-35).*

Diễn tiến của tập sách trích dẫn này là từ báo cáo McCarrick của PhỦ QuỐc VỤ Khánh Tòa Thánh, MỘT BÀI HỌC ĐAU THƯƠNG CHO GIÁO HỘI, đến BẢN BÁO CÁO SAUVÉ cỦa Ủy Ban ĐỘc LẬp vỀ LẠm DỤng Tình DỤc Trong Giáo HỘi Công Giáo Pháp (CIASE), vốn đã là Trưởng Nữ của Giáo Hội Công Giáo.

Trong BẢn Báo Cáo Sauvé này có nhiều bài viết liên quan đến 6 chủ đề:

* Một: VỀ NỘI DUNG BẢN BÁO CÁO

# Hai: VIỆC YÊU CẦU CÁC GIÁM MỤC TỪ CHỨC TẬP THỂ

# Ba: THÁI ĐỘ VÀ LẬP TRƯỜNG CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

# Bốn: NỖI ĐAU VÀ QUYẾT TÂM CỦA CÁC LINH MỤC

* Năm: VỀ BÍ MẬT TÒA GIẢI TỘI
* Sáu: HƯỚNG TỚI VIỆC ĐÀO TẠO LINH MỤC, TU SĨ TƯƠNG LAI

# Các quan điểm có khi rất khác biệt, có khi cực đoan quá khích, đòi hỏi chúng ta cầu nguyện và bình tĩnh phân định để vượt lên các cản trở, hầu tìm đến cái căn bản thiết yếu là thánh ý và kế hoạch cứu độ của Chúa, Đấng luôn có thể biến đổi tất cả, lấy ra được cái tốt từ cái xấu, tha thứ và biến tội nhân thành thánh nhân. Có những cái đáng buồn trong Giáo Hội, nhưng Giáo Hội vẫn là Mẹ của chúng ta, chúng ta sẽ luôn kiên trì ở lại trong Giáo Hội, yêu mến và trung thành vâng nghe Giáo Hội.

# Huế, Mùa Giãn Cách Đại Dịch Covid-19

Micae-Phaolô Trần Minh Huy, PSS

**MỤC LỤC**

**TỪ BÁO CÁO McCARRICK**

**Của Phủ Quôc Vụ Khanh Tòa Thánh:**

**MỘT BÀI HỌC ĐAU THƯƠNG CHO GIÁO HỘI**

1. Tại sao bê bối như McCarrick lại leo được đến Hồng Y? .
2. Thông cáo của Tòa Thánh về vụ Đức TGM McCarrick
3. Vatican sẽ công bố Báo cáo McCarrick vào ngày 10 tháng 11/2020
4. Báo cáo về vụ cựu Hồng y McCarrick: một trang sử đau thương mà từ đó Giáo hội phải học hỏi.
5. Báo cáo McCarrick: Những gì các giáo hoàng đã biết

# Năm điểm hàng đầu trong bản báo cáo McCarrick

1. **Báo cáo tiết lộ McCarrick đã nói dối Đức Gioan Phaolô II để trở thành tổng giám mục Washington**

# Báo cáo về cựu hồng y McCarrick của Hoa Kỳ bị thất sủng trong ngày 10 tháng 11

1. Chủ tịch HĐGM Hoa Kỳ: “Báo cáo vụ McCarrick ghi lại ‘vấn đề bi thảm’ trong đời sống Giáo hội”
2. Cựu Hồng Y Theodore McCarrick ra hầu tòa lần đầu tiên, không nhận tội

# Báo cáo McCarrick: Giáo hội công giáo “suýt thất bại trong trách vụ của mình”

# Dư âm của Phúc trình về cựu Hồng Y McCarrick

**ĐẾN BẢN BÁO CÁO SAUVÉ**

**Của Ủy Ban Độc Lập về Lạm Dụng Tình Dục Trong Giáo Hội Công Giáo Pháp (CIASE)**

**MỘT**

**VỀ NỘI DUNG BẢN BÁO CÁO**

# Lạm dụng tình dục trong 20 năm, nhận thức chậm chạp của các giám mục

# Lạm dụng trong Giáo hội: các giám mục Pháp đối diện với “trách nhiệm” của mình

1. Bản báo cáo về tội lỗi lạm dụng trong Giáo hội Pháp qua nhiều thập kỷ

# 1950-1980, những năm đen tối của tình trạng lạm dụng tình dục trong Giáo hội Pháp

1. Có 330.000 nạn nhân của các vụ lạm dụng tình dục trong Giáo hội Pháp
2. Các con số trong báo cáo lạm dụng tính dục tại Pháp là quá sức vô lý!
3. Báo cáo Sauvé về lạm dụng tình dục - năm câu hỏi còn đọng lại
4. Lạm dụng tình dục trong Giáo hội - Các nước đã bồi thường như thế nào?
5. Năm con số quan trọng của báo cáo Ciase về lạm dụng tình dục trong Giáo hội công giáo
6. Sáu con số cần giữ lại trong bản báo cáo về lạm dụng tình dục trong Giáo hội Pháp
7. Những điểm cần ghi nhớ từ báo cáo của Ủy ban Độc lập về các vụ Lạm dụng tình dục trong Giáo hội Pháp
8. Jean-Marc Sauvé, “Chúng tôi đã chạm trán với bí ẩn của cái ác”

# Lạm dụng tình dục trong Giáo hội, các số liệu của báo cáo Ciase có đáng tin cậy không?

# Lạm dụng tình dục, một Giáo hội không có tiếng nói

# Bản báo cáo Sauvé được đón nhận tích cực ở nước ngoài

# Xáo động vì một sứ mệnh phi thường nhưng niềm hy vọng vẫn còn

# Nữ tu Véronique Margron, gương mặt nhân ái của Giáo hội công giáo Pháp

# Giáo hội Ý sẽ không điều tra lạm dụng tính dục trong Giáo hội

# Đức Phanxicô sẽ tiếp ông Jean-Marc Sauvé và Ủy ban Sauvé đầu tháng 12

**HAI**

# VIỆC YÊU CẦU TỪ CHỨC TẬP THỂ

# Lạm dụng tình dục - Các giám mục Pháp được kêu gọi “từ chức tập thể”

# Yêu cầu  “các giám mục từ chức tập thể” có vẻ phi lý

1. Ba khuôn mặt hoang tưởng tại Pháp đang cố đẩy Giáo Hội tại Pháp đến chỗ diệt vong

**BA**

# THÁI ĐỘ VÀ LẬP TRƯỜNG CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

# ĐTC cầu nguyện cho các nạn nhân của nạn lạm dụng tính dục trong Giáo hội Pháp

# Phản ứng của Đức Thánh Cha Phanxicô đối với báo cáo về tội lỗi lạm dụng tình dục của hàng giáo sĩ Pháp

# Đức Phanxicô bị sốc và bản báo cáo lạm dụng tình dục mới nhất của Giáo hội Pháp

# Đức Phanxicô bày tỏ “nỗi đau vô biên” của ngài trước các vụ lạm dụng ở Pháp

# Đức Phanxicô kêu gọi “nhìn nhận” những “sai lầm” và “thất bại” của Giáo hội về ấu dâm

# Jean-Marc Sauvé, “Không nghi ngờ gì về quyết tâm chống lạm dụng của Đức Phanxicô”

# Đức Phanxicô công bố thư của một nạn nhân bị lạm dụng tình dục: Chúng ta không thể nhắm mắt trước tội phạm trong Giáo hội

# Ông Juan Carlos Cruz, cựu nạn nhân của nạn ấu dâm được bổ nhiệm vào Ủy ban Bảo vệ Trẻ vị thành niên

**BỐN**

# NỖI ĐAU VÀ QUYẾT TÂM CỦA CÁC LINH MỤC

# Nỗi đau là linh mục của tôi

# Lạm dụng tình dục trong Giáo hội: vì sao tôi lại là linh mục ngày nay

# Lạm dụng tình dục và trách nhiệm của Giáo hội, điều mà việc từ chức của hồng y Marx cho thấy

# Lạm dụng trong Giáo hội: Công việc của Ủy ban Độc lập về Lạm dụng Tình dục trong Giáo hội cho thấy “một hiệu ứng sóng thần”

# Tổng giáo phận Montreal muốn có chân dung đầy đủ về các linh mục lạm dụng tình dục

# Ở nhiều quốc gia, chúng tôi không muốn bôi bẩn Giáo hội

1. Hãy luôn tin tưởng vào Giáo Hội dù hoang mang trước Báo cáo Sauvé về lạm dụng tình dục

# Lạm dụng tình dục: cha xứ Nicolas Betticher viết thư cho giáo hoàng

**NĂM**

**VỀ BÍ MẬT TÒA GIẢI TỘI**

# Bí mật tòa giải tội có ở trên luật pháp của Quốc gia không?

# Jean-Marc Sauvé - “Nghĩa vụ bảo vệ mạng sống con người lớn hơn việc giữ bí mật tòa giải tội”

# Nữ tu Véronique Margron - Cứu một mạng sống vượt lên mọi bí mật

# Tổng giám mục Éric de Moulins-Beaufort xin lỗi

# Bộ trưởng Nội vụ Pháp và giám mục Éric de Moulins-Beaufort đồng ý về bí mật tòa giải tội

1. Tuyên bố của Đức Cha Éric de Moulins-Beaufort, Tổng Giám Mục Pháp

# Các giám mục Pháp tiếp tục khẳng định ấn tín toà giải tội

# Chủ tịch HĐGM Pháp khẳng định ưu tiên bảo vệ trẻ em

# Bí mật tòa giải tội và nạn lạm dụng tính dục

1. Ấn tín tòa giải tội là gì? Hỏi đáp với Đức Hồng Y Mauro Piacenza

# Thủ tướng Pháp tại Vatican - “Chúng ta phải tìm cách hóa giải bí mật giải tội với luật pháp”

1. Yêu Sách Vi Phạm Ấn Tín Tòa Giải Tội

# Ở Rôma, Thủ tướng Castex từ chối sự tách biệt giữa Giáo hội và luật pháp

**SÁU**

**HƯỚNG TỚI VIỆC ĐÀO TẠO LINH MỤC, TU SĨ TƯƠNG LAI**

# Đối diện với các vụ lạm dụng tình dục, làm thế nào để Giáo hội đào tạo các linh mục tương lai

# Theo Ủy ban Sauvé, tình dục vẫn là một chủ đề cấm kỵ trong Giáo hội

# Bạo lực tình dục trong Giáo hội - Vấn đề thực sự có ở trong bậc sống độc thân của linh mục không?

# Anne-Marie Pelletier: “Chúng ta phải nhận thức đạo công giáo một cách khác”

# Giáo hội của tôi cũng vậy

1. Trong Giáo hội, lạm dụng luôn là lạm dụng thiêng liêng

# Đào tạo các linh mục là những người đứng thẳng

# Khuyến nghị # 44 của Báo Cáo Sauvé

# Đức Phanxicô phát động cuộc cải tổ lớn cho Giáo hội của ngài

# Bên trong hậu trường của Thượng Hội đồng ở Vatican: “lắng nghe tất cả các người công giáo”

# Hồng y Grech: “Nếu chúng ta không tin Chúa Thánh Thần thổi sức thì thượng hội đồng sẽ thất bại”

1. Đào tạo linh mục theo lòng mong ước của Chúa Giêsu Kitô
2. "NGHỀ" LINH MỤC
3. Chúa muốn gì ở tôi?

# ĐTC Phanxicô: Không bao giờ đối thoại với ma quỷ

# ĐTC Phanxicô: Không đổ lỗi nhưng học cách nhận lỗi

# Tai tiếng lạm dụng và việc cải tổ Giáo hội - Xã luận của Bộ Truyền Thông Tòa Thánh

# Bốn thực hành tốt để đấu tranh chống lại lạm dụng trong Giáo hội

1. Lo ngại về việc sử dụng công nghệ giám sát để theo dõi các giáo sĩ
2. Đức Thánh Cha chia sẻ bức thư của một người bị lạm dụng và cầu xin mọi người đối diện với sự thật, đừng cố gắng che đậy

**Còn tiếp nhiều kỳ**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**MẦU NHIỆM SỰ DỮ VÀ ĐAU KHỔ (Thiên Chúa để mặc mọi việc diễn ra hay sao?)**

**Chuyên mục:**

**TÔI TIN, CHÚNG TÔI TIN**

**MẦU NHIỆM SỰ DỮ VÀ ĐAU KHỔ**

**(Thiên Chúa để mặc mọi việc diễn ra hay sao?)**

****

**Phêrô Phạm Văn Trung chuyển ngữ,**

**theo Antonio Ducay, opusdei.org.**

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3boXs9J>

**Vì sao Thiên Chúa cho phép sự dữ tồn tại? Ý nghĩa của đau khổ là gì?** Mặc dù đây là những mầu nhiệm mà chúng ta **không bao giờ hiểu hết**, nhưng chí ít, **ánh sáng đức tin cho phép chúng ta nắm bắt phần nào ý nghĩa của đau khổ.**

Trong những lý do khiến người ta thường từ bỏ đức tin là **sự tồn tại của sự dữ trên thế gian này, nhất là khi chúng xảy ra một cách đau đớn và khó hiểu.** Khi xảy ra, chúng có vẻ như bất công và vô nghĩa; chúng ta đối mặt với những tình huống bi thảm, khiến chúng ta bất lực và tự nhiên câu hỏi này xuất hiện: Tại sao Thiên Chúa lại cho phép điều đó xảy ra? **Vì sao Thiên Chúa toàn năng và tốt lành lại để những điều tồi tệ ấy xảy ra?** Tại sao những người hiền lành vốn mang gánh nặng cuộc sống lại phải đối mặt với những thảm kịch không mong muốn như thảm họa thiên nhiên? Tại sao Thiên Chúa không can thiệp? **Chúng ta không đặt ra những câu hỏi này cho dư luận hay cho những người quanh ta, nhưng đặt ra cho chính Thiên Chúa, bởi chúng ta ý thức được Ngài là Đấng Tạo Hoá và là Thiên Chúa của thế giới**. Đó là lời của Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, trong Tông thư Salvifici Doloris - Đau khổ Cứu độ, số 9.



Ở một mức độ nhất định, những câu hỏi này nằm ngoài phạm vi của Mặc Khải và đi vào mầu nhiệm của chính Thiên Chúa, vì cuối cùng, không có gì trong công trình tạo dựng nằm ngoài sự khôn ngoan và thánh ý của Thiên Chúa. Cũng giống như **chúng ta không thể hiểu thấu sự thiện hảo vô biên của Thiên Chúa**, hay lĩnh hội trọn vẹn kế hoạch của Ngài. Vì thế, **khi đối diện với sự dữ và đau khổ, thái độ tốt nhất là tin tưởng phó thác vào Thiên Chúa, Đấng luôn “biết rõ” điều gì là tốt nhất và có thể “mang đến điều tốt nhất”.**

Nhưng cũng thật tự nhiên khi chúng ta cố gắng làm sáng tỏ mầu nhiệm sự dữ khó hiểu này, như thế đức tin của chúng ta sẽ không bị dập tắt bởi những thực tại khó khăn mà chúng ta gặp phải trong cuộc sống, nhưng tiếp tục là ánh sáng chỉ đường ta đi (Tv 119,105).

1. ***Sự dữ bắt nguồn từ tự do được tạo thành***

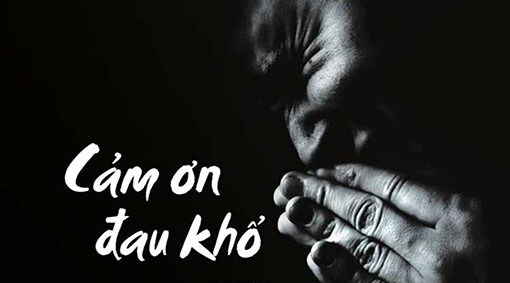
Thiên Chúa không dựng nên một thế giới khép kín mà chỉ có Ngài mới thay đổi được, Ngài cũng không tạo thành một thế giới hoàn hảo. Nhưng **Ngài tạo nên một thế giới mở ra cho nhiều khả năng và dần trở nên hoàn hảo hơn theo thời gian.** Ngài tạo nên người nam và người nữ để sinh sống trong thế giới và **làm cho thế giới ngày càng hoàn thiện hơn bằng các sáng kiến cá nhân của họ.** Thiên Chúa đã dựng nên chúng ta **thông minh** và **tự do**, và ban cho chúng ta các phương tiện để phát triển tài năng của mình.

Bằng cách cho chúng ta hiện hữu, Thiên Chúa “thử thách chúng ta”, **giao cho chúng ta nhiệm vụ làm tất cả những điều tốt đẹp mà chúng ta có thể.** Và đó thường là nhiệm vụ với yêu cầu cao: **“*Hãy lo làm ăn sinh lợi cho tới khi Tôi đến*”** (Lc 19,13), Chúa Giêsu nói trong một dụ ngôn nổi tiếng, cho thấy rõ rằng tài năng của chúng ta không phải để chôn vùi hay che giấu. Mỗi chúng ta được mời gọi để **sinh hoa trái bằng cách phát triển các khả năng mà chúng ta đã lãnh nhận.** Nhưng chúng ta thường không làm như vậy, hoặc thậm chí làm ngược lại: **chúng ta sử dụng tự do để lựa chọn làm điều sai trái, và thường hay gây ra sự dữ.**

Nhân loại đã làm như vậy ngay từ đầu, kể từ quyết định của ông bà nguyên tổ của chúng ta, từ đó bắt nguồn mọi sự dữ khác. **Mọi sự dữ trên thế gian đều do chúng ta sử dụng tự do cách sai lầm, bằng khả năng chúng ta hủy hoại công trình của Thiên Chúa nơi bản thân, nơi người khác và trong thiên nhiên**. **Khi làm vậy, chúng ta tách mình ra khỏi Thiên Chúa và cõi lòng chúng ta trở nên u buồn**. Thậm chí, chúng ta có thể **biến đời mình hoặc đời tha nhân thành “địa ngục” trần gian.** **Tội lỗi là sự dữ đích thực** mà chúng ta phải biết sợ hãi. **Tất cả mọi sự dữ khác trên thế gian, cách này hay cách khác, đều bắt nguồn từ tội lỗi.**

1. ***Đau khổ như một thử thách hoặc thanh luyện***

Phải chăng sự dữ luôn là hậu quả trực tiếp của tội lỗi con người? Trước tiên, chúng ta cần làm rõ khái niệm sự dữ. Tự **bản chất sự dữ đơn giản là sự “ngược lại” với sự tốt lành**, sự dữ là cái mà thế giới trưng ra khi sự tốt lành vắng mặt. **Khi vắng bóng sự tốt lành mà lẽ ra phải có mặt, thì sự dữ sẽ xuất hiện.** Sự dữ đích thực là một tình trạng thiếu thốn, và không sở hữu một thực tại tích cực. “**Sự dữ không phải là một thứ gì đó tồn tại độc lập với bản chất của nó, nhưng đơn thuần chỉ là sự chối bỏ. Vì thế, khi tôi bước vào sự dữ, tôi rời bỏ lãnh vực tăng trưởng tích cực của bản thân, để nghiêng về tình trạng ký sinh, tình trạng bị gặm nhấm và chối bỏ bản thân**”. [Joseph Ratzinger, Thiên Chúa và Trần thế, Tin và Sống trong Thời đại chúng ta, Barcelona, 2005, tr. 128.]



**Chúng ta đau khổ khi trải nghiệm sự vắng bóng của điều tốt lành. Chắc chắn, bất cứ hành vi tội lỗi nào (dù là của chúng ta hay ai khác) đều luôn gây hại. Tuy nhiên, không phải lúc nào chúng ta đau khổ cũng đều là do chúng ta phạm tội**.

Trong Kinh Thánh, sách Gióp nói về điều này rất sâu sắc. Những người bạn của ông Gióp thuyết phục ông rằng những tai họa mà Thiên Chúa gửi đến cho ông là do tội lỗi của ông, do sự thiếu công chính của ông. Mặc dù thường thì có lẽ đúng như vậy, bởi vì hành vi sai trái thì đáng bị trừng phạt (cả ở cấp độ người phàm lẫn cấp độ thiêng liêng), nhưng **trường hợp của ông Gióp cho chúng ta thấy rằng người vô tội và công chính cũng bị đau khổ.** Đề cập đến quyển Sách Thánh này, Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II viết: “Mặc dù quả thực đau khổ mang ý nghĩa trừng phạt khi nó gắn liền với một sai phạm, nhưng **không phải tất cả đau khổ đều là hậu quả của sai phạm** và **không phải đau khổ nào cũng có tính cách sửa phạt.”** [Gioan Phaolô II, Tông thư Salvifici Doloris (Đau khổ Cứu độ), số11.] Đau khổ của ông Gióp là **phép thử lòng tin của ông, một thử thách mà qua đó ông được nên mạnh mẽ hơn.** **Đôi khi Thiên Chúa thử thách chúng ta, nhưng Ngài luôn ban cho chúng ta ân sủng để chúng ta vượt thắng và biết cách lớn lên trong tình yêu, vốn là ý nghĩa tối hậu của sự tốt lành**.

Ở một số trường hợp khác, đau khổ mang ý nghĩa của sự **thanh luyện**. Như những gì xảy ra cho dân Israel thời ông Môsê, khi dân chúng thay lòng đổi dạ và thất thường. Thiên Chúa đã thanh luyện họ qua một hành trình kéo dài nhiều năm trong sa mạc, hướng dẫn và dạy bảo họ cho đến khi họ được trang bị sẵn sàng để bước vào Đất Hứa và nhận ra Thiên Chúa trung tín trong mọi lời Ngài phán. **Nhờ vào sự Quan Phòng của Thiên Chúa, đau khổ thường có giá trị thanh luyện như vậy.** Nhiều người bị cuốn hút vào sự bận rộn của cuộc sống, có thể quên mất những câu hỏi quan trọng trong đời mình, cho đến khi một cơn bệnh hoặc một thất bại tài chính hoặc trong gia đình đưa họ đến những tìm kiếm nội tâm sâu sắc hơn. Và **điều này thường dẫn đến một sự thay đổi, một cuộc hoán cải, đi kèm với việc mở lòng ra cho những nhu cầu của tha nhân**. Khi ấy, đau khổ cũng trở nên một phần trong **“phương pháp sư phạm” của Thiên Chúa.** Ngài không muốn chúng ta lạc đường, lãng phí thời gian theo đuổi những thú vui chóng qua và những mục tiêu thế tục. Mặc dù sự dữ tồn tại trong cuộc sống của mỗi người ở một mức độ nào đó, nhưng nếu chúng ta phó thác cho Thiên Chúa, sự Quan Phòng của Ngài có thể biến sự dữ thành phương thức **giúp chúng ta đạt đến những điều tốt đẹp đích thực.**

1. ***Đau khổ được ghi khắc trong tự nhiên***

Điều này cũng làm sáng tỏ ý nghĩa của cái mà chúng ta gọi là **“những đau khổ tự nhiên”** - đau khổ dường như được “ghi dấu” trong thế giới quanh ta. Chẳng hạn, sự mệt nhọc đồng hành với sự phát triển khi chúng ta cố gắng để hiểu biết thế giới rõ hơn và làm cho nó tiến bộ; **bản tính phù du của tất cả tạo vật, già đi và chết;** sự thiếu hài hòa trong thiên nhiên, có thể thấy qua động đất và sóng thần xé toang trật tự của muôn vật. Đó là những đau khổ mà chúng ta **không thể né tránh hay kiểm soát;** những điều đã và đang tồn tại, được ghi khắc sẵn trong tự nhiên.

Đôi khi, **những sự dữ này là cần thiết để những điều tốt đẹp hơn sẽ đến.** Thánh Tôma Aquinô đưa ra ví dụ như sư tử, để có thức ăn, phải săn đuổi nai hoặc những con vật khác. [Tổng luận Thần học , I, q 19 a. 9 c.] **Nhưng nhiều khi, chúng ta không thể nhìn thấy được sự tốt lành đến từ các tai họa thiên nhiên. Không dễ dàng để hiểu tại sao Thiên Chúa cho phép thiên tai xuất hiện,** hoặc tại sao Thiên Chúa lại tác tạo một vũ trụ nơi mà sự hủy diệt có thể tự do thống trị, hoặc đôi khi vũ trụ **dường như** không được vận hành bởi Đấng là Thiện Hảo và Yêu Thương.

Một cách lý giải hợp lý là, trong kế hoạch sáng tạo của Thiên Chúa, những hủy diệt của sự dữ trong tự nhiên và thiên tai có liên quan tới ý chí tự do của ta và khả năng ta chối từ Thiên Chúa, như là hình ảnh của tai họa đến từ việc chúng ta tự tách mình ra khỏi Thiên Chúa.

**Thế giới vật chất mà chúng ta đang sống và thường lôi cuốn chúng ta bằng vẻ đẹp của nó cũng có thể trở thành một nơi đáng sợ và hủy diệt, giống như tâm hồn chúng ta vậy, vốn được Thiên Chúa tạo ra để yêu mến Thiên Chúa và chứa đựng cả Thiên Đàng, nhưng cũng có thể trở thành một nơi buồn thảm và tăm tối – nếu chúng ta ngừng cố gắng và để cho ma quỷ tự do thống trị và gieo rắc hạt giống của nó**.



Do đó, khi suy gẫm về một thiên nhiên nổi loạn và huỷ diệt trên bình diện rộng lớn, chưa kể đến công lý, chúng ta cũng có thể nhìn thấy hình ảnh của một thế giới từ chối Thiên Chúa, không để Thiên Chúa ngự trị và hình ảnh một tâm hồn chối bỏ tình yêu và công bằng của Thiên Chúa. **Mối liên hệ khăng khít giữa thế giới và con người, vốn được đặt để để cai quản thế giới** (St 2,15), **cũng có thể được phản ánh trong sự hỗn loạn này.**

Cùng với con người, cho đến bây giờ: **“*Thật vậy, chúng ta biết rằng: cho đến bây giờ, muôn loài thọ tạo cùng rên siết và quằn quại như sắp sinh nở*.”** (Rm 8,22), vì muôn loài cũng chia sẻ kế hoạch sáng tạo và cứu chuộc của Thiên Chúa. Muôn loài cũng chia sẻ niềm trông cậy là có ngày cũng sẽ **“*được giải thoát, không phải lệ thuộc vào cảnh hư nát, mà được cùng với con cái Thiên Chúa chung hưởng tự do và vinh quang.*”** (Rm 8,21)

1. ***Đau khổ cứu chuộc***

Chắc chắn, **ý nghĩa của sự dữ chỉ được sáng tỏ trọn vẹn nhờ Thập Giá của Chúa Kitô. Và cùng với Thập Giá, là sự Phục Sinh.** Thập Giá Chúa Kitô cho chúng ta thấy đau khổ có thể là dấu chỉ và bằng chứng của tình yêu. Hơn nữa, **đó còn là con đường để tiêu diệt tội lỗi.** Vì chính nơi Thập Giá Chúa Giêsu mà tình yêu Thiên Chúa đã rửa sạch tội lỗi thế gian. Tội lỗi không đủ sức chống lại tình yêu tự hạ và khiêm nhu để các tội nhân được nên trọn lành. Như một nhân vật trong tiểu thuyết của Dostoievsky nói: **“*Tình yêu khiêm hạ là một sức mạnh đáng kinh ngạc, mạnh hơn tất cả, không gì có thể sánh bằng*.”** [Dostoievsky, *Anh em nhà Karamazov*.]

Nơi Thập Giá, **sự đau khổ của Chúa Giêsu mang ý nghĩa Cứu Chuộc** vì **tình yêu Ngài dành cho Chúa Cha và cho nhân loại đã không bị chùn bước trước sự chối từ và bất công mà nhân loại dành cho Ngài.** **Bằng việc dâng hiến trọn vẹn chính mình, Chúa Giêsu đã trao ban sự sống của mình cho tội nhân. Vì thế, Thập Giá của Ngài trở nên nguồn mạch sự sống cho họ.**

Những đau khổ của chúng ta cũng có thể mang ý nghĩa cứu chuộc, khi chúng bắt nguồn từ tình yêu và được biến đổi nhờ tình yêu. Khi ấy, chúng sẽ được thông phần vào Thập Giá Chúa Kitô. Như Thánh Josémaría dạy: Đau khổ là nguồn mạch của đời sống: đời sống nội tâm và ân sủng cho bản thân ta và mọi người. [Thánh Josémaría, Đường Thánh Giá, Chặng XII.] **Đau khổ tự nó không thể cứu chuộc ai cả, nhưng chính đau khổ thắm đượm tình yêu mới có giá trị cứu chuộc.**

****

Ở cấp độ nhân loại, tình yêu vốn đã có khả năng biến đổi đời sống: một người mẹ không tiếc công sức để con mình được hạnh phúc; một người anh hy sinh bản thân cho đứa em đang cần đến mình; một người lính liều mạng sống vì đồng đội. Khi những tình yêu như thế được thúc đẩy và đặt nền tảng trên đức tin, thì không những chúng thực sự đẹp đẽ mà lại còn **thánh thiêng** nữa. Tình yêu ấy chia sẻ Thập Giá và là kênh thông truyền ân sủng mà Chúa Kitô đã dành được cho chúng ta. **Nơi Thập Giá ấy, sự dữ được biến đổi thành điều tốt lành nhờ hoạt động của Chúa Thánh Thần, Đấng là Quà Tặng đến từ Thập Giá của Chúa Giêsu.**

1. ***“Quân át chủ bài”***

Bên cạnh mọi thứ đã trình bày cho đến lúc này để làm rõ hết mức có thể ý nghĩa của sự dữ, chúng ta có thể thêm vào ở đây một yếu tố mang tính quyết định. **Mặc dù sự dữ là một thực tại hiển nhiên trong đời sống chúng ta trên trần gian này, song Thiên Chúa là người nắm giữ “quân át chủ bài**”; Thiên Chúa là người đi bước cuối cùng trong mọi thứ liên hệ đến cuộc đời mỗi người. **Tình Yêu toàn năng của Ngài là niềm hy vọng thật sự cho thế giới này - một Tình Yêu cũng được thể hiện nơi Sự Phục Sinh của Chúa Kitô.**

Cho dù những bi kịch của cuộc sống có bi đát và khó hiểu đến đâu đi nữa, thì quyền năng **sáng tạo** và **tái tạo** của Thiên Chúa vẫn vĩ đại hơn rất nhiều. Cuộc đời là thời gian để thử thách; khi cuộc đời này qua đi, cuộc sống vĩnh hằng mới bắt đầu. Thế giới này chóng qua. Nó giống như một cuộc tập dượt trước buổi trình diễn hòa nhạc. Một vài người có thể quên nhạc cụ, một số khác chưa thuộc phần diễn của mình, một số khác nữa có thể chơi lạc điệu. Đó là lý do tại sao cần tập dượt. Đó là thời gian để chỉnh sửa, để căn chỉnh nhạc cụ, để học theo người nhạc trưởng. Rồi ngày quan trọng nhất cũng đến khi tất cả đều đã sẵn sàng. **Buổi hòa nhạc diễn ra, vui tươi và xúc động, trong một khán phòng tuyệt vời.**

Cuộc đời của Chúa Kitô không chỉ cho ta thấy tình yêu Thiên Chúa mà cả quyền năng của Ngài: quyền năng Ngài dùng để đền bù bội phần cho chúng ta vì những bất công chúng ta phải chịu, vì những khi **dường như Thiên Chúa vắng mặt,** vì những lúc Ngài cho phép sự dữ chiến thắng và đau khổ áp đảo, chúng ta vẫn còn có thể thấy ý nghĩa của chúng. Chính Chúa Giêsu cũng đã **trải nghiệm sự bị bỏ rơi** này (Mc 15,34). Nhưng sự đau khổ yêu thương của Ngài trên Thập Giá được tiếp nối bằng vinh quang vĩnh hằng. Sách Khải Huyền, quyển sách cuối cùng trong bộ Kinh Thánh, nói về một **Thiên Chúa sẽ lau sạch nước mắt** (Kh 21,4). Và Ngài **sẽ đổi mới mọi sự** (Kh 21,5), **với một niềm hạnh phúc viên mãn.**

1. ***Chúng ta có thể làm gì để giúp những người đau khổ?***

Thông thường chúng ta cảm thấy bất lực khi đối mặt với nỗi đau của người khác và chỉ có thể cố gắng bắt chước những gì người Samaritanô nhân hậu đã làm (Lc 10, 25-37). **Chúng ta có thể bày tỏ tình cảm, lắng nghe một cách cảm thông và đồng hành với họ**; nghĩa là, chúng ta chối từ việc “tránh sang bên kia đường mà đi” và không thèm quan tâm. Một vài bức tranh nổi tiếng **vẽ người Samaritanô nhân hậu và người đàn ông bị cướp có cùng một khuôn mặt.** Ở đó, **chúng ta có thể nhìn thấy Chúa Kitô vừa là Đấng Chữa Lành vừa là người được chữa lành.** Mỗi người chúng ta cũng là hoặc có thể là người Samaritanô nhân hậu, người chữa lành những vết thương của tha nhân; khi ấy, chúng ta trở nên Chúa Kitô cho tha nhân. Nhưng đôi khi chúng ta cũng cần được chữa lành vì bị thương tích, vì chúng ta chua ngoa, trả lời ai đó cộc lốc, hay vì bị một người bạn bỏ rơi… **Chúng ta cần được một người Samaritanô chữa lành, đó có thể là chính Chúa Kitô khi ta tìm đến cầu nguyện với Ngài, đó có thể là một ai đó bên cạnh ta trở nên Chúa Kitô khi họ lắng nghe chúng ta. Chúng ta cũng có thể trở thành Chúa Kitô cho tha nhân, vì mỗi chúng ta được tác thành theo hình ảnh của Thiên Chúa.**

Đau khổ luôn **ẩn chứa một mầu nhiệm**, nhưng mầu nhiệm đó, thông qua hành động cứu chuộc của Thiên Chúa, đã mở lòng chúng ta ra cho những nhu cầu của tha nhân: “*Ở đâu cũng có những đứa trẻ bị bỏ rơi, có thể bị bỏ rơi ngay lúc sinh ra hoặc bị bỏ rơi trong cuộc sống nơi gia đình, nơi cha mẹ…, không nhận được tình yêu trong gia đình. Làm sao các em có thể thoát khỏi kinh nghiệm bị bỏ rơi quá tiêu cực này, quá xa lạ với tình yêu? Chỉ có một phương thuốc duy nhất cho những người trải nghiệm bị bỏ rơi này:* ***đó là cho đi cái mà bạn không hề nhận được. Nếu bạn không được thấu hiểu, hãy thấu hiểu người khác. Nếu bạn không được yêu thương, hãy yêu thương người khác. Nếu bạn cảm thấy đau đớn vì cô độc, hãy đến bên những người cô đơn.*** *Mình và máu được chữa lành nhờ Mình và Máu Chúa Kitô;* ***Thiên Chúa đã trở nên xác phàm để chữa lành chúng ta. Hãy làm như vậy cho người khác*.”** [Đức Giáo Hoàng Phanxicô, Bài phát biểu tại Sân Vận động Kerasani, Nairobi, 27/11/2015.]

Rất nhiều người đã thực sự cảm nhận được Thiên Chúa chăm sóc trong những thời khắc khó khăn nhất của mình. Những người phong hủi được Mẹ Têrêsa Calcutta tận tình chăm sóc; những bệnh nhân lao phổi đau đớn được Thánh Josémaría an ủi về thể chất lẫn tinh thần; những người hấp hối được Thánh Camillô de Lellis đối đãi bằng yêu thương và tôn trọng. Những ví dụ này cũng cho chúng ta biết một điều về mầu nhiệm đau khổ trong cuộc đời con người. Đó là **đau khổ còn là cơ hội để tình yêu được nhân lên mạnh mẽ, nếu chúng ta biết đón nhận ân sủng của Thiên Chúa, và đau khổ sẽ phục hồi chân giá trị của chúng ta trong cả những hoàn cảnh khắc nghiệt nhất.**

***Phêrô Phạm Văn Trung,***

***Hẹn gặp lại***

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**HẠNH PHÚC MAI SAU PHẢI ĐƯỢC BẮT ĐẦU TỪ NGÀY HÔM NAY**

**Lm. Đan Vinh HHTM**

**HIỆP SỐNG TIN MỪNG**

**LỄ CÁC THÁNH NAM NỮ**

**Kh 7,2-4.9-14; 1 Ga 3,1-3; Mt 5,1-12a**

**I. HỌC LỜI CHÚA**

**1. LỜI CHÚA:**

**(1) Thấy đám đông, Đức Giê-su lên núi. Người ngồi xuống, các môn đệ đến gần bên (2). Người mở miệng dạy họ rằng: (3) “Phúc thay ai có tâm hồn nghèo khó, vì Nước Trời là của họ”. (4) “Phúc thay ai hiền lành, vì họ sẽ được Đất Hứa làm gia nghiệp”. (5) “Phúc thay ai sầu khổ, vì họ được Thiên Chúa ủi an”. (6) “Phúc thay ai khát khao nên người công chính, vì họ sẽ được Thiên Chúa cho thỏa lòng”. (7) “Phúc thay ai xót thương người, vì họ sẽ được Thiên Chúa xót thương”. (8) “Phúc thay ai có tâm hồn trong sạch, vì họ sẽ được nhìn thấy Thiên Chúa”. (9) “Phúc thay ai xây dựng hòa bình, vì họ sẽ được gọi là Con Thiên Chúa”. (10) “Phúc thay ai bị bách hại vì sống công chính, vì Nước Trời là của họ”. (11) “Phúc cho anh em, khi vì Thầy mà bị người ta sỉ vả, bách hại, và vu khống đủ điều xấu xa. (12) Anh em hãy vui mừng hớn hở, vì phần thưởng dành cho anh em ở trên trời thật lớn lao”.**

**2. Ý CHÍNH: TÁM MỐI PHÚC THẬT.**

Mát-thêu gom nhiều điều Chúa Giê-su nói trong nhiều hoàn cảnh khác nhau làm thành “Bài Giảng Trên Núi” hay là “Hiến Chương Nước Trời”. Tin Mừng hôm nay là phần đầu của Bài Giảng Trên Núi, trong đó nêu ra 8 điều kiện mà ai muốn gia nhập vào Nước Trời của Chúa Giê-su đều phải có, được gọi là Tám Mối Phúc Thật. Chẳng hạn: Tinh thần nghèo khó, nhân đức hiền lành, tâm hồn sám hối, luôn khao khát sống công chính, có lòng thương xót, có tâm hồn trong sạch, biết ăn ở hòa thuận, bị bách hại vì đức Tin. Ai sống theo 8 tinh thần này thì thật diễm phúc, vì sẽ được làm thành viên của Nước Trời là Hội Thánh hôm nay và Thiên Đàng mai sau.

**3. CHÚ THÍCH:**

**- C 1-3: *+Đoàn lũ đông đảo:***Gồm các Tông Đồ, các môn đệ và dân chúng đến từ Ga-li-lê-a, miền Thập Tỉnh, miền Giu-đê và thủ đô Giê-ru-sa-lem. Lại có cả dân ngoại từ các thành Ty-rô và Si-đon (x. Lc 6,17; Mt 4,25). Như vậy đoàn lũ đông đảo nói lên tính cách phổ quát của sứ điệp của Chúa Giê-su. ***+ Người đi lên núi:***Núi ở đây thực ra chỉ là một ngọn đồi ở gần Ca-phác-na-um. Nhưng Tin Mừng Mát-thêu dùng tiếng núi để gợi lại việc Thiên Chúa ký kết Giao Ước cũ và ban Lề Luật cho Ít-ra-en. ***+ Người ngồi xuống, các môn đệ đến gần bên:***Ngồi là tư thế của vị Thầy khi giáo huấn các môn đồ (x. Mt 13,1). ***+ Phúc thay:***Đây là kiểu nói hay được dùng trong Cựu Ước (x. Tv 1,1-2; Cn 3,3). Ở đây Đức Giê-su sử dụng lối nói này để khai mạc Nước Trời, trong đó những người nghèo đói, hèn mọn, sầu khổ... sẽ được hạnh phúc thật, miễn là họ tiếp nhận sứ điệp của Người. Mát-thêu dùng kiểu nói: Phúc thay ai..., còn Lu-ca (6,20-26) thì viết: Phúc cho anh em... ***+ Tinh thần nghèo khó, vì Nước trời là của họ:***Nghèo khó là thái độ của người khiêm tốn, hóa nên như trẻ em (x. Mt 18,1-11). Tinh thần nghèo khó cũng đồng nghĩa với sự siêu thoát, sẵn sàng từ bỏ của cải vật chất để trở thành môn đệ Chúa và được vào Nước Trời do Chúa thiết lập (x. Mt 6,19-21). Đức Giê-su không coi nghèo khó là điều tốt, vì nghèo thường đi đôi với dốt nát, thất bại và bất hạnh. Người dạy môn đệ không được tham lam tiền của bất chính và không cậy dựa vào thế lực của tiền tài, phải coi đồng tiền là đầy tớ thay vì là ông ông chủ của mình. Trong Tin Mừng Lu-ca, Đức Giê-su nói: ***“phúc cho anh em là những kẻ nghèo khó, vìu Nước Thiên Chúa là của anh em”*** (Lc 6,20). Đức Giê-su không mị dân chúc lành cho sự nghèo khó. Người muốn tái lập một trật tự mới công bình: “Chúa giơ tay biểu dương sức mạnh, dẹp tan phường lòng trí kiêu căng. Chúa hạ bệ những ai quyền thế, Người nâng cao mọi kẻ khiêm nhường. Kẻ đói nghèo Chúa ban của đầy dư, người giàu có lại đuổi về tay trắng” (Lc 1,51-53).

- **C 4-5: *+ Hiền lành:***Trong Kinh Thánh, sự hiền lành luôn đi đôi với sự nghèo khó, khiêm nhường, nhỏ bé, yếu đuối, bị oan ức và bị thiếu thốn. ***+ Đất Hứa làm gia nghiệp:***Đất Hứa là một kiểu nói ám chỉ Nước Trời (x. Tv 37,11). ***+ sầu khổ:***là than khóc, buồn sầu vì đã phạm tội mất lòng Chúa và phải xa lìa Thiên Chúa. Buồn sầu thường do tội lỗi gây ra (x. 1 Cr 5,2). Đây cũng là tâm tình của người đang mong đợi ơn cứu rỗi như lời ông Si-mê-on (x. Lc 2,25). ***+ Được Thiên Chúa ủi an:*Họ sẽ được**Thiên Chúa an ủi và ban ơn tha thứ trong giờ phán xét sau này.

- **C 6-8: *+ Khát khao nên người công chính:***Công chính là cách ăn ở hợp với thánh ý Thiên Chúa (x. Mt 3,15). Khát khao nên người công chính là ước mong sống công bình ngay chính, tuân giữ Luật Chúa truyền dạy (1,19; 5,20). ***+ Nước Trời là của họ:***Hạnh phúc Nước Trời sẽ là phần thưởng dành cho những ai muốn sống cuộc đời hoàn thiện. ***+ Xót thương người:***nghĩa là tỏ lòng nhân hậu đối với các tội nhân noi gương Thiên Chúa như lời tuyên sấm của ngôn sứ Hô-sê: “Ta muốn lòng nhân từ chứ đâu cần lễ tế” (Hs 6,6) và như người Sa-ma-ri nhân hậu đã giúp đỡ kẻ gặp nạn (x. Lc 10,33-37). ***+ Sẽ được Thiên Chúa xót thương:***Thương xót và tha thứ cho kẻ khác thì sẽ được Thiên Chúa xót thương tha tội nợ cho mình (x. Mt 6,14-15). Ông chủ trong dụ ngôn “Hai con nợ” đã mắng kẻ không biết thương xót: “Ta đã tha hết số nợ ấy cho ngươi vì ngươi đã van xin Ta. Thì đến lượt ngươi, ngươi không phải thương xót đồng bạn, như chính Ta đã thương xót ngươi sao?” (Mt 18,32-33). ***+ Lòng trong sạch:***Trong sạch là ngay thẳng trong lương tâm. Người có lòng trong sạch hết mình phục vụ Chúa và tha nhân, không màng tư lợi, không đạo đức giả. Sự trong sạch không những nói về đức khiết tịnh, mà còn về nhiều phương diện khác nữa. ***+ Được nhìn thấy Thiên Chúa:***Là được về trời gặp mặt Người ở đời sau (x. Dt 12,14).

- **C 9-10: *+ Xây dựng hòa bình:***Sứ mệnh của các môn đệ là phải làm cho mọi dân nước trên thế giới trở thành một gia đình có Thiên Chúa là Cha và mọi người là anh em với nhau. Cần hòa giải những tranh chấp, để của lễ dâng lên Chúa xứng đáng được chấp nhận (x. Mt 5,23-24). ***+ Được gọi là con Thiên Chúa:***Vì “Thiên Chúa là Tình Yêu”. Ai yêu thương thì mới được ở trong Thiên Chúa và nên con cái Thiên Chúa. Họ sẽ được Chúa yêu thương và tâm hồn họ sẽ được bình an (x 2 Cr 13,11). ***+ Bị bách hại:***Bị bách hại là một đặc điểm của Chúa Giê-su, Đấng đã trải qua cuộc khổ nạn để vào vinh quang phục sinh. Đây là một điều khó hiểu, điên rồ đối với người Do thái và khó chấp nhận ngay cả với các môn đệ (x. Mt 16,22). ***+ Vì sống công chính:***Nghĩa là sống phù hợp với giáo huấn của Chúa Giê-su (x. Mt 10,24-25). Thánh Phê-rô cũng nói: “Nếu anh em chịu khổ vì sống công chính, thì anh em thật có phúc!” (1 Pr 3,14).

- **C 11-12a: *+ Vì Thầy mà bị người ta sỉ vả, bách hại và vu khống đủ điều xấu xa:***Lời Chúa giải thích mối phúc thứ tám để động viên các tín hữu thời sơ khai đang bị bách hại. ***+ Anh em hãy vui mừng hớn hở:***Thánh Phê-rô cũng dạy: “Được chia sẻ những đau khổ của Đức Ki-tô bao nhiêu, anh em hãy vui mừng bấy nhiêu, để khi vinh quang Người tỏ hiện, anh em cùng được vui mừng hoan hỉ. Nếu bị xỉ nhục vì danh Đức Ki-tô, anh em thật có phúc, bởi lẽ Thần Khí vinh hiển và uy quyền, là Thần Khí của Thiên Chúa, ngự trên anh em” (1 Pr 4,13-14). ***+ Vì phần thưởng dành cho anh em ở trên trời thật lớn lao:***Khi chịu đau khổ bách hại và liên kết với cuộc tử nạn của Chúa, sẽ được nên giống Chúa và sau này được vào Thiên Đàng hưởng hạnh phúc với Người

**4. CÂU HỎI:**

**1- Tám Mối Phúc Thật là bản tóm lược những điều kiện phải có để được vào Nước Trơi do Chúa Giê-su thiết lập. Trong đó, mối phúc nào là quan trọng nhất và là nền tảng của các mối phúc khác?**

**2- So sánh ý nghĩa câu: “Phúc thay ai có tinh thần nghèo khó” trong Tin Mừng Mát-thêu với câu “Phúc cho anh em là những kẻ nghèo khó” trong Tin Mừng Lu-ca khác nhau thế nào? Phải chăng Đức Giê-su đề cao sự nghèo khó, thường là nguyên nhân gây ra tội lỗi như người đời thường nói: “Phú quý sinh lễ nghĩa, bần cùng sinh đạo tặc”?**

**3- Tại sao Chúa Giê-su lại chúc phúc và đề cao người nghèo, đang khi lẽ ra Người phải giúp đỡ người nghèo vượt qua sự nghèo đói bất hạnh ấy để cuộc sống của họ được ấm no hạnh phúc hơn?**

**4- Ý nghĩa của các mối phúc khác như thế nào: hiền lành, sầu khổ, khát khao nên người công chính, biết xót thương người, có tâm hồn trong sạch, xây dựng hòa bình, bị bách hại vì Thầy?**

**II.**     **SỐNG LỜI CHÚA**

**1. LỜI CHÚA: “Phúc thay ai có tâm hồn nghèo khó, vì Nước Trời là của họ” (Mt 5,2).**

**2. CÂU CHUYỆN: NÊN THÁNH BẰNG LỐI SỐNG NGHÈO KHÓ**

PHAN-XI-CÔ THÀNH AT-SI (Phanxico Assise) là con một người giàu có danh giá ở thành Át-si. Một hôm đi nhà thờ dự lễ, tình cờ nghe một vị linh mục gảng một bài về Tám Mối Phúc Thật, Phan-xi-cô rất tâm đắc với câu nói của Chúa: “Phúc thay ai có tâm hồn nghèo khó, vì Nước Trời là của họ”. Từ hôm ấy, Phan-xi-cô thường suy nghĩ phải sống thế nào để thực thi ý Chúa, và trở thành một người nghèo thực sự? Rồi một ngày nọ, anh quyết định sống siêu thoát và từ bỏ để hoàn toàn tin cậy vào Chúa quan phòng. Anh bán tất cả gia sản của cha, rồi đem phân phát cho người nghèo khổ bệnh tật. Hành động của Phan-xi-cô đến tai người cha làm ông nổi giận. Ông đã đến thu hồi tất cả những gì còn lại và không nhận Phan-xi-cô làm con nữa. Hôm ấy anh đã cởi bỏ các thứ quần áo giầy dép quí giá đang mang trên người và ra đi với hai bàn tay trắng. Anh viết trong nhật ký: “Bây giờ tuy không còn có cha ở trần gian, nhưng tôi vẫn luôn có Cha Trên Trời hằng thương yêu tôi”. Từ hôm đó anh được hoàn toàn tự do đi theo lý tưởng đã lựa chọn, là từ bỏ mọi sự, trở nên nghèo khó vì Nước Trời”. Ban ngày anh mặc quần áo vải thô, chân không giày dép đi qua các đường phố và làng mạc để khất thực. Tối đến, anh lại thức khuya để đọc Thánh Kinh, cầu nguyện và dùng dây da tự đánh vào người hãm mình phạt xác. Anh đã được Chúa Giê-su cho in năm dấu thánh trên hai bàn tay bàn chân và cạnh sườn để nên giống Người. Anh đã thực hành theo Lời Chúa dạy trong Tin Mừng hôm nay: “Phúc thay ai có tâm hồn nghèo khó, vì Nước Trời là của họ”. Lối tu luyện khổ hạnh của anh đã được Giáo Hội công nhận và dòng “Anh em hèn mọn” do anh sáng lập đã được nhiều người đến xin gia nhập và trở thành một dòng tu lớn trong Giáo Hội. Sau khi qua đời, anh được Hội Thánh phong hiển thánh tức là thánh Phan-xi-cô Át-si, hoặc Phan-xi-cô khó khăn hay Phan-xi-cô Năm Dấu.

**3. SUY NIỆM:**

Hầu như mọi người sông trên trần gian đều mong và đi tìm cho mình một cuộc sống ấm no hạnh phúc. Nhưng thế nào là hạnh phúc thật sự thì người ta lại không đồng quan điểm với nhau: Phải chăng giàu có phú quý sẽ mang lại hạnh phúc? Nhưng thực tế lại cho thấy không hẳn như vậy như trong phim ảnh cũng có bộ phim tựa đề là: “Người giàu cũng khóc”. Phải chăng quyền cao chức trọng sẽ mang lại hạnh phúc? Nhưng thực tế đã chứng minh ngược lại như câu ca dao Việt Nam: “Càng cao càng cả gió lay. Càng cao danh vọng càng dày gian truân”… Tin mừng ngày lễ Các Thánh Nam Nữ hôm nay đã dạy chúng ta bài học của Đức Giê-su về Tám Mối Phúc Thật. Các thánh là những đấng đã lắng nghe Lời Chúa và sống theo các mối phúc nên đã được Hội Thánh đặt lên bàn thờ làm gương mẫu cho chúng ta noi theo.

**1) Hiến Chương Nước Trời:**

Có lẽ không người Công giáo đạo đức nào lại không thuộc kinh “Phúc Thật Tám Mối” hay Hiến Chương Nước Trời do Đức Giê-su rao giảng. Nếu đối với người tín hữu chúng ta: Tám Mối Phúc Thật là một bản liệt kê lối sống cao thượng vị tha, thì đối với một số người khác: Tám Mối Phúc Thật chỉ là các tính nết của loài vật như triết gia Nietzsche. Theo ông này, chỉ có loài vật mới nhẫn nhịn chịu đựng sự chà đạp của những kẻ quyền thế bóc lột. Đối với một số người khác như triết gia Karl Marx: Tám Mối Phúc Thật chỉ là những lời đường mật và hứa hẹn về một thiên đàng xa xôi không tưởng, là thuốc phiện ru ngủ giai cấp công nhânkhi khuyên họ hãy im lặng chịu đựng những sự áp bức bất công do giai cấp thống trị gây ra ! Vậy đâu là ý nghĩa và giá trị đích thực của Tám Mối Phúc Thật trong Tin Mừng hôm nay?

**2) Ý nghĩa tích cực của Tám Mối Phúc:**

Đức Giê-su chỉ công bố một Hiến Chương Nước Trời là Tám Mối Phúc Thật, nhưng lại được hai Tin Mừng của Mát-thêu và Lu-ca thuật lại dưới hai góc độ, tuy khác nhau nhưng lại bổ túc cho nhau.

**+ Về sự đói khát:** Tin Mừng Lu-ca nói đến những nạn nhân của các bất công xã hội là những người đói cơm ăn thiếu áo mặc. Họ sẽ được Thiên Chúa bù đắp sự thiệt thòi như lời Chúa Giê-su: “Phúc cho anh em là những kẻ bây giờ đang phải đói, vì Thiên Chúa sẽ cho anh em được no lòng” (Lc 6,21),. Còn Tin mừng Mát-thêu nhấn mạnh đến sự đói khát công lý và sự khao khát muốn muốn nên hoàn thiện: “Phúc thay ai khát khao nên người công chính, vì họ sẽ được Thiên Chúa cho thỏa lòng” (Mt 5,6).

**+ Cứu thế ngay từ đời này:** Sứ vụ của Đức Giê-su không những là cứu rỗi linh hồn ở đời sau, mà còn cứu giúp bênh vực những người nghèo khổ vật chất ngay đời này khi ưu tiên cho người nghèo đói được gia nhập vào Nước Thiên Chúa: “Phúc cho anh em là những kẻ nghèo khó. Vì Nước Thiên Chúa là của anh em” (Lc 6,20). Thực tế cho thấy Hội Thánh sơ khai gồm đại đa số là những người nghèo khó vì thiếu cơm ăn áo mặc và bị bệnh tật không tiền thuốc thang chữa trị. Họ được vào Hội Thánh để được cộng đoàn chia sẻ tình thương và không còn bị nghèo khổ như trước. Còn Tin Mừng Mát-thêu nhấn mạnh đến khía cạnh luân lý là tinh thần nghèo khó hay sự nghèo khó trong tâm hồn: "Phúc thay ai có tâm hồn nghèo khó, vì Nước Trời là của họ" (Mt 5,3). Qua đó cho thấy: Không phải mọi người đang bị nghèo đói đều có phúc và đều được gia nhập vào trong Nước Trời, nhưng phải là những người nghèo ý thức về tội lỗi của mình để “ăn năn sám hối và tin vào Tin Mừng”, để từ nay không còn tham lam ích kỷ và sống siêu thoát, thể hiện qua việc chọn lối sống đơn giản về nhà ở, vật dụng, xe cộ, ăn xài… dùng tiền bạc để chia sẻ và phục vụ những người nghèo khổ bệnh tật và bị bỏ rơi noi gương Đức Giê-su.

**3) Thực hành Tám Mối Phúc ngay từ hôm nay:**

+ Nguyên nhân khiến người tín hữu bị người đời bách hại là vì người đời đã **không chấp nhận tin Đức Giê-su và Tin Mừng Nước Trời** của Người như Người đã nói: “Nếu thế gian ghét anh em, anh em biết rằng nó đã ghét Thầy trước” (Ga 15,18). Ðây cũng chính là số phận của các tín hữu trong các thời đại. Nhưng dù có bị cấm cách bách hại nhưng chúng ta vẫn phải kiên trì tin yêu Chúa, qua thái độ yêu thương tha thứ cho những kẻ thù ghét làm hại mình noi gương Đức Giê-su: “Lạy Cha, xin tha cho họ, vì họ không biết việc họ làm” (Lc 23,34), hay như phó tế Tê-pha-nô khi bị người Do thái ném đá đã nhìn lên trời và nói: “Kìa, tôi thấy trời mở ra, và Con Người đứng bên hữu Thiên Chúa”… Họ ném đá ông Tê-pha-nô, đang lúc ông cầu xin: “Lạy Chúa Giê-su, xin nhận lấy hồn con. Rồi ông quỳ xuống, kêu lớn: “Lạy Chúa, xin đừng chấp họ tội này”. Nói thế rồi ông an nghỉ (Cv 7,55-56.59-60).

+ Nước Trời hay Nước Thiên Chúa không chỉ là nước thiên đàng đời sau, nhưng ***đã bắt đầu hình thành ngay trong cuộc sống hiện tại*** của người tín hữu, qua **lối sống công bình vị tha bác ái, thái độ cảm thông huynh đệ, biết quan tâm chia sẻ cơm áo vật chất và đáp ứng các nhu cầu của những người nghèo bất hạnh ở bên cạnh**. Người tín hữu chúng ta là những người “sống giữa thế gian, nhưng không thuộc về trần gian” (x. Ga 17,14-16), vì “Quê hương chúng ta ở trên trời, nơi đó chúng ta sẽ gặp Đấng Cứu Chuộc là Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta” (x. Pl 3,20). Tuy nhiên, niềm tin về một cuộc sống hạnh phúc mai hậu ấy không làm cho chúng ta xao lãng những bổn phận ở trần gian. Cần xác tín rằng: Chính qua những sự việc trần thế, chúng ta mới gặp được Nước Trời và mới đạt được hạnh phúc thiên đàng sau này.

**4) Sống thánh giữa đời:**

+ Khi phong thánh cho ai là Hội Thánh xác nhận người đó đã **có một cuộc sống hoàn thiện ở trần gian noi gương Chúa Cha trên trời** như lời Đức Giê-su dạy: “Vậy anh em hãy nên hoàn thiện, như Cha anh em trên trời là Đấng hoàn thiện” (Mt 5,48); Hoặc các ngài đã sống “hiền hậu và khiêm nhường” (Mt 11,29), đã **sống hiếu thảo với Thiên Chúa như Đức Giê-su** đã được Cha xác nhận sau khi chịu phép rửa tại sông Gio-đan: “Đây là Con yêu dấu của Ta. Ta hài lòng về Người” (Mt 3,17). Hội Thánh đã tôn vinh một số tín hữu lên bậc hiển thánh nghĩa là chính thức công bố danh tánh của các ngài trong lễ tuyên phong để công nhận các ngài đang được hưởng hạnh phúc trên Thiên Đàng vì ở trần gian các ngài đã **sống theo Tám Mối Phúc Thật của Đức Giê-su.** Từ đây các ngài được các tín hữu chúng ta tôn kính, noi gương bắt chước và cầu xin các ngài chuyển cầu cùng Chúa cho chúng ta. Ngoài một số ít vị hiển thánh, còn rất nhiều tín hữu cũng đã được Thiên Chúa ban thưởng hạnh phúc trên trời, nhưng qua đông nên không được nêu danh tính, trong đó có nhiều người là thân nhân ông bà cha mẹ của chúng ta. Hội thánh mừng kính chung các ngài trong ngày lễ 1/11 và gọi là lễ Các Thánh Nam Nữ.

+ Ngày nay, nếu muốn được hưởng hạnh phúc Nước Trời trên Thiên đàng đời sau, các tín hữu chúng ta cần **vững tin vào Đức Giê-su là Đấng Cứu Thế Con Thiên Chúa**, và biết **thể hiện đức tin bằng việc thực hành đức cậy và đức mến**. Mỗi ngày các tín hữu chúng ta hãy **xét mình và ăn năn sám** hối tội lỗi và **tình nguyện sống theo gương mẫu và lời dạy** của Đức Giê-su, đồng thời **tích cực góp phần vào sứ vụ loan báo Tin Mừng cho anh chị em lương dân** chưa biết Chúa. Để nên thánh, chúng ta cần năng **cầu xin ơn Chúa Thánh Thần thánh hóa** mỗi khi tham dự thánh lễ, năng xưng tội rước lễ. Hằng ngày còn phải năng **học sống Lời Chúa**chung tại nhà thờ hoặc năng đọc Lời Chúa và suy niêm Lời Chúa trong giờ Kinh Tối gia đình, **chu toàn việc bổn phận** và năng **thực hành các việc bác ái chia sẻ phục vụ tha nhân kèm theo lời nguyện tắt.**

**4. NGUYỆN CẦU:**

LẠY CHÚA GIÊ-SU. Trong tám mối phúc Chúa dạy hôm nay, con thấy mối phúc quan trọng nhất và bao gồm mọi mối phúc khác là “Phúc thay những ai có tâm hồn nghèo khó”. Người có tâm hồn nghèo khó là người luôn tin cậy phó thác cuộc đời cho Chúa và cầu nguyện không ngừng; Là người ý thức sự nghèo khó bất lực của mình, nên không xem thường tha nhân và luôn phó thác cậy trông vào tình thương quan phòng của Chúa; Là người luôn ăn ở hiền lành và khiêm nhường trong lòng noi gương Chúa khi xưa. LẠY CHÚA. Người Mã Lai đã có câu châm ngôn so sánh các bậc vĩ nhân với những kẻ tiểu nhân như sau: “Cây lúa nào càng nặng trĩu hạt thì càng rạp sâu xuống sát mặt đất. Ngược lại: cây lúa nào càng nghểnh lên cao thì lại càng ít hạt”. Xin Chúa giúp chúng con luôn sống khiêm hạ và nghèo khó. Cho chúng con biết “Nói ít làm nhiều”, luôn từ tốn, khiêm nhu và hòa nhã với mọi người. Nhờ đó, chúng con sẽ nên giống Chúa hơn, sẽ có được Nước Trời làm gia nghiệp đời này và đời sau.

X) HIỆP CÙNG MẸ MA-RI-A.- Đ) XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

**LM ĐAN VINH - HHTM**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**MẦU NHIỆM CÁC THÁNH CÙNG CẦU THÔNG**

**Lm Đan Vinh HHTM**

**HIỆP SỐNG TIN MỪNG**

**LỄ CÁC ĐẲNG LINH HỒN (02/11)**

**1. NGUỒN GỐC LỄ CẦU CHO CÁC LINH HỒN**

– Theo lịch sử Hội thánh: Thánh ODILO (962- 1048) là viện phụ của đan viện Cluny trong đế quốc Germany, là một tu sĩ rất có lòng đạo đức. Ngài luôn tưởng nhớ cầu nguyện kèm ăn chay hãm mình và dâng lễ cầu nguyện cho các linh hồn đã qua đời. Một hôm, một đan sĩ Dòng của ngài đi hành hương Đất thánh. Trên đường trở về, tàu chở vị đan sĩ đã bị bão đánh giạt vào một hòn đảo, và tại đây đan sĩ đã gặp gỡ và trao đổi với một vị ẩn sĩ. Trong buổi trò chuyện, ẩn sĩ cho biết: “Trên đảo này có nhiều hang lửa, trong hang có nhiều linh hồn người chết thường bị hành hạ, đánh đập đau đớn. Có lần tôi nghe được mấy tên quỉ phàn nàn với nhau về Viện phụ Odilo và các đan sĩ Dòng Cluny mỗi ngày đều giải thoát được một số linh hồn ra khỏi hang lửa nói trên. Vì thế, xin thầy hãy về nói với cha Odilo và các anh em trong Dòng tiếp tục cứu giúp các linh hồn đang chịu đau khổ. Việc này làm cho các thánh trên trời vui mừng và cũng làm cho ma quỷ trong hỏa ngục phải buồn sầu tức giận”. Sau khi nghe tu sĩ kể lại sự việc, cha Odilo đã chọn ngày 2 tháng 11 hằng năm để cử hành lễ cầu hồn trong đan viện Cluny của ngài. Về sau lễ cầu hồn này đã truyền sang nước Pháp, và Đức Giáo hoàng Gio-an 14 đã thiết lập lễ Cầu cho các linh hồn trong Hội Thánh Công Giáo Rô-ma từ giữa thế kỷ 11.

– Giáo lý Hội Thánh Công giáo do Đức Thánh cha Gio-an Phao-lô 2 ban hành năm 1992 có 3 số nói về luyện ngục như sau:

**Số 1030: Cần có Luyện ngục:** “Những ai chết trong ân sủng và ân nghĩa của Thiên Chúa, nhưng chưa được thanh tẩy cách trọn vẹn, thì tuy được bảo đảm về ơn cứu độ muôn đời của mình, vẫn phải chịu một sự thanh luyện sau khi chết, hòng đạt được sự thánh thiện cần thiết để bước vào niềm vui thiên đàng”.

**Số 1031: Luyện ngục để thanh tẩy:** “Giáo Hội gọi là luyện ngục là sự thanh luyện sau cùng này của các người được chọn, hoàn toàn khác với hình phạt của những kẻ bị án phạt. Giáo Hội đã trình bày giáo lý của đức tin về Luyện ngục, nhất là tại các Công đồng Florentia (xem DS 1304) và Trentô (xem DS 1820; 1580). Dựa vào một số bản văn của Thánh Kinh (Chẳng hạn 1 Cr 3,15; 1 Pr 1,7), truyền thống của Giáo Hội nói đến một thứ lửa thanh luyện: “Đối với một số những lỗi lầm nhẹ, ta phải tin có một thứ lửa thanh tẩy trước ngày Phán xét, theo như những gì mà Đấng là Chân lý đã dạy khi Ngài nói rằng nếu ai nói lời phạm thánh chống lại Chúa Thánh Thần, thì sẽ không được tha cả đời này lẫn ở đời sau” (Mt 12,31). Theo lời quyết đoán này, chúng ta có thể hiểu rằng một số lỗi lầm có thể được tha ở đời này, nhưng một số lỗi khác thì được tha ở đời sau” (Th. Gregoriô Cả, Dial. 4,39).

**Số 1032: Người sống cứu người chết:** Giáo huấn này cũng dựa vào cách cầu nguyện cho kẻ chết, như được nói đến trong Thánh Kinh: “Đó là lý do tại sao ông Giuđa Macabê đã truyền phải dâng hy lễ đền tội này cho các người đã chết, để họ được giải thoát khỏi tội lỗi của mình” (x. 2 Mcb 12,46).

– Ngày 10 tháng 8 năm 1915: Trong một Tông hiến, Tòa thánh cho các linh mục được dâng 3 lễ vào ngày lễ Cầu hồn: 1 cầu như ý người xin, được lấy bổng lễ, 1 cầu theo ý Đức thánh cha (không bổng) và 1 cầu cho các linh hồn (không bổng). Giáo hội cũng xác định dành trọn tháng 11 để cầu cho các linh hồn Luyện ngục.

– Ngày 1 tháng 11 năm 1967, ĐTC Phaolô 6, trong Tông huấn Ân xá đã ban một đại xá với điều kiện thường lệ (xưng tội, rước lễ, cầu theo ý ĐGH) cho những ai “viếng nhà thờ vào Chúa nhật trước hoặc sau, hoặc chính lễ Các Thánh (số 67), và những ai viếng nghĩa địa trong 8 ngày đầu tháng 11 để cầu cho các linh hồn (số 13).

**2. GIÁO LÝ VỀ MỘT HỘI THÁNH BA TÌNH TRẠNG:**

Chúa Giê-su thiết lập Nước Trời là Hội Thánh. Hội Thánh ấy hiện nay gồm có ba tình trạng: Một là Hội Thánh “Lữ Hành”, hai là Hội Thánh “Vinh Thắng”, ba là Hội Thánh “Đau Khổ” như sau:

**– Hội Thánh “Lữ Hành” trần gian:** Gồm các tín hữu đang còn sống, đang bước đi trên con đường của Chúa Giê-su. Như Dân Ítraen xưa, Hội thánh sẽ phải vượt qua sa mạc trần gian tiến về Đất Hứa Nước Trời là Thiên Đàng đời sau. Các tín hữu trong Hội thánh lữ hành trần gian còn phải chiến đấu với ba thù là ma quỷ, thế gian và xác thịt của mình. Họ được Chúa ban cho 2 thứ bánh thiêng liêng là Bánh Lời Chúa và Bánh Thánh Thể. Nhờ đó họ sẽ đủ sức vượt qua sa mạc trần gian để tiến về miền Đất Hứa là Thiên Đàng đời sau.

**– Hội Thánh “Vinh Thắng” trên trời:** Gồm các tín hữu đã qua đời trong niềm tin cậy vào Chúa. Khi còn sống ở trần gian, các ngài đã thực hành Hiến Chương Nước Trời là Tám Mối Phúc Thật của Chúa Giê-su, nên ngày nay các ngài đang được hưởng hạnh phúc Thiên Đàng với Chúa.

**– Hội Thánh “Đau Khổ” thanh luyện:** Gồm các tín hữu tuy đi theo con đường của Chúa Giê-su, nhưng khi chết vẫn đang ở trong tình trạng còn nhiều sai lỗi, chưa xứng đáng được vào Nước Trời. Họ cần tiếp tục chịu đau khổ trong ngọn lửa tin yêu để được thanh luyện sạch mọi vết nhơ. Rồi khi hoàn toàn trở nên thánh thiện, họ sẽ được về hưởng hạnh phúc Thiên Đàng.

**3. TÍN ĐIỀU CÁC THÁNH THÔNG CÔNG:**

Ngọai trừ **các người theo ma quỷ phải sa hỏa ngục** để chịu hình phạt lìa xa Chúa đời đời, còn các tín hữu **tin vào Chúa Giê-su dù còn sống hay đã qua đời, dù đã được lên trời hay đang được thanh luyện cũng đều được thông hiệp với ơn cứu độ của Chúa Giê-su và cầu nguyện cho nhau**. Đó là mầu nhiệm các thánh cùng thông công:

Các tín hữu còn sống có thể **giúp các linh hồn đã qua đời** bằng việc viếng nhà thờ hay Đất Thánh và đọc kinh cầu nguyện, xưng tội rước lễ và cầu nguyện hiệp thông với Đức Giáo Hòang để được nhận các ân xá trong dịp đầu tháng 11; Nhất là có thể xin lễ và hiệp dâng thánh lễ cầu nguyện cho các linh hồn, làm các việc lành phúc đức như chia sẻ bác ái phục vụ với ý chỉ cầu nguyện đền tội thay cho các linh hồn ông bà cha mẹ đang ở trong chốn luyện hình. Nhờ đó các linh hồn sẽ được ơn Chúa chiếu soi, được thêm lòng yêu mến Chúa để được tha thứ tội lỗi như lời Chúa: “Yêu nhiều sẽ được tha nhiều”. Khi các linh hồn được nên thanh sạch thánh thiện hòan tòan thì sẽ được Chúa đưa vào hưởng hạnh phúc Thiên Đàng. Bấy giờ các ngài sẽ không quên cầu bầu cùng Chúa xuống muôn ơn lành cho con cháu là chúng ta trên trần gian.

Riêng **khái niệm về Lâm-bô:** Lâm bô là khái niệm của thánh Albertô Cả (1200-1280), nói về một nơi dành cho các linh hồn trẻ em chết khi chưa được lãnh bí tích Rửa tội. Tuy chúng không bị phạt nhưng cũng không được lên thiên đàng vì chưa được rửa tội. Về sau khái niệm này ít được đề cập đến. Gần đây Ủy ban thần học quốc tế thuộc bộ Giáo Lý Đức Tin đã công bố một tài liệu mang tên “Niềm hy vọng ơn cứu rỗi dành cho các trẻ em chết mà không được rửa tội”. Trong đó Ủy Ban cho rằng: “**Giả thuyết về Lâm-bô” không có nền tảng rõ ràng trong Mặc Khải**. Theo ủy ban, có nhiều lý do rút ra từ thần học và phụng vụ cho phép chúng ta tin tưởng và hy vọng rằng **các em chết trước khi được rửa tội cũng được hưởng nhan thánh Chúa, vì “Thiên Chúa muốn cho hết mọi người đều được hưởng ơn cứu độ”.** Tuy vậy, Ủy ban cũng khẳng định **bí tích rửa tội vẫn là điều kiện cần thiết để được hưởng ơn cứu rỗi của Đức Giê-su** như lời Chúa phán: “Không ai có thể vào Nước Thiên Chúa, nếu không sinh ra bởi nước và Thần Khí” (Ga 3,5). Tóm lại: **Hội Thánh tín thác các em chết khi chưa chịu phép rửa tội cho lòng thương xót của Chúa, và hy vọng nhờ đức tin của Hội Thánh, các em cũng được hưởng ơn cứu độ** (x. GLHTCG số 1261).

**4. PHẢI “BIẾT CHẾT” ĐỂ “BIẾT SỐNG”:**

– **Không thích nói đến cái chết:** Nhiều người nghĩ rằng: không nói đến sự chết thì mình sẽ không phải chết. Nhà tỷ phú Mỹ WILLIAM RANDOPH HEARST, chủ nhân của nhiều tờ báo và phim trường ở Holywood hồi trước thế chiến thứ hai, đã ra lệnh cấm các nhân viên của mình nhắc đến từ ngữ “chết” trước mặt ông. Những ai lỡ miệng nói ra liền bị đuổi việc. Ông là người thông minh, tài giỏi, thành công, nhưng lại không dám đối diện với sự thật phũ phàng là sự chết! Rồi cuối cùng Hearst cũng bị chết bất đắc kỳ tử, để lại một toà lâu đài rộng lớn, hiện nay trở thành một điểm du lịch nổi tiếng ở bang California Hoa Kỳ.

– **“Sinh ký tử quy” (Sống gửi thác về):** Nhiều người khi lớn tuổi liền nghĩ đến việc hậu sự và lo chuẩn bị cho cái chết của mình, bằng việc mua đất nghĩa trang, chọn nhà quàn, mua sẵn ván làm hòm để trong nhà. Họ còn viết chúc thư về những điều con cháu phải làm để lo việc ma chay cho họ: Khi chết phải cho họ chiếc áo này, đeo vòng ngọc kia, cầm cái quạt nọ. Lại còn dặn dò phải bỏ vào quan tài dụng cụ này hay vòng vàng nọ để sử dụng ở thế giới bên kia, giống như chuẩn bị hành lý cho một chuyến đi xa để về với ông bà tổ tiên.

– **Chết là bắt đầu một cuộc sống mới:** Đối với những kẻ không tin có Thiên Chúa và đời sau thì chết đi là hết! Nếu quả thực như thế thì cái chết thật đáng sợ ! Vì nó là đặt dấu chấm hết tất cả những ước mơ của đời người: “Con người là bụi cát lại trở về với cát bụi!” Nhưng đức tin Ki-tô giáo dạy cho biết: **chết không phải là hết. Nó chỉ là khởi đầu của một cuộc sống mới vĩnh hằng**. Sau cái chết mỗi người sẽ phải **trả lẽ những gì đã làm khi còn sống** trước tòa Chúa phán xét. Nếu chúng ta đã sống trong ân nghĩa của Chúa thì giờ chết sẽ là sự trở về ngôi nhà của mình. Chúng ta sẽ được trở **về thiên đàng,** là nhà của Thiên Chúa Cha, Đấng đã dựng nên loài người chúng ta. Ở đây **không còn nước mắt đau khổ, nhưng chỉ có niềm vui và hạnh phúc viên mãn** như sách Khải Huyền đã viết: “Thiên Chúa sẽ lau sạch nước mắt họ. Sẽ không còn sự chết, cũng chẳng còn tang tóc, khóc than và đau khổ nữa, vì những điều cũ đã biến mất” (x. Kh 21,4).

– **Đền tội khi sống lúc chết:** Dầu vậy trong cuộc sống, ít nhiều lần các tín hữu chúng ta cũng đã để cho những dục vọng làm chủ bản thân mình, khiến chúng ta không vâng lời Chúa không làm theo thánh ý Thiên Chúa. Đó là ta đã phạm tội hay mắc phải các thói hư. Khi chúng ta còn sống thì các tai nạn, bệnh tật và các điều trái ý cực lòng gặp phải sẽ giúp chúng ta đền tội đã phạm. Rồi sau khi qua đời chúng ta còn tiếp tục được thanh luyện trong lửa tin yêu gọi là tình trạng luyện hình.

**5. NGUYỆN CẦU:**

– Lạy Chúa Giê-su. Mỗi lần đối diện với cái chết gần kề, con cảm thấy run sợ vì con chưa sẵn sàng để gặp Chúa. Trong suốt cuộc đời, con đã lo toan rất nhiều thứ như lo tìm kiếm tiền tài, danh vọng, chức quyền trần gian… Còn điều quan trọng chính yếu là chuẩn bị cho giờ chết sẽ đến thì con lại chưa quan tâm đúng mức ! Con thật dại khờ khi nghĩ rằng mình sẽ có đủ thời gian chuẩn bị trước khi chết. Nhưng lời Chúa đã dạy “Con Người sẽ đến như kẻ trộm” và đòi con phải luôn tỉnh thức bằng thái độ sẵn sàng. Một ngày nào đó con không ngờ trước, con sẽ phải ra trình diện trước mặt Chúa, không biết bấy giờ Chúa có nhận ra con không, hay Chúa sẽ bảo con: “Ta không hề biết các ngươi. Hãy xéo đi cho khuất mắt Ta, hỡi bọn làm điều gian ác!” (Mt 7,23).

– Lạy Chúa Giê-su. Xin ban cho con ơn khôn ngoan của Thánh Thần để con sống trọn vẹn từng giây phút hiện tại Chúa ban trong ơn nghĩa Chúa, để ngày nào đó khi giờ chết đến, con sẽ ra trình diện trước mặt Chúa không phải như hai người xa lạ, nhưng như người rất thân quen. Khi ấy Chúa sẽ gọi con bằng một cái tên trìu mến và giang rộng vòng tay đón con vào hưởng hạnh phúc Nước Trời đời đời: “Hỡi kẻ được Cha Ta chúc phúc, hãy vào hưởng ‘Vương Quốc’ dọn sẵn cho các con từ thuở tạo thiên lập địa” (x. Mt 25,34).- Amen.

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**CÔNG BỐ LỜI CHÚA Với lòng khiêm tốn**

**Với lòng khiêm tốn :**

**LECTIO DIVINA**

**Tác phẩm:**

**“THƯỞNG THỨC LỜI CHÚA”**

**Nguyên tác:**

**Savourer la Parole de Dieu**

**Frère Bernard GAUDEUL**

**Thérèse Trần Thiết &**

**Fr. Bảo Tịnh O.Cist chuyển ngữ**

****

**Tủ Sách Đan viện Xitô Thánh Mẫu Tâm Mỹ Ca, Nha Trang.**

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3ErEOdW>

**Phần thứ Ba (tiếp theo)**

**CÔNG BỐ LỜI CHÚA NHƯ THẾ NÀO?**

Với lòng khiêm tốn :

Được mời gọi mang Lời Chúa phải khiến chúng ta ngượng ngùng, e thẹn, và phải **sống mầu nhiệm tình yêu này trong tâm tình cảm tạ, ngợi khen, quên mình và khiêm tốn**. Kẻ mang Lời, hay xướng ngôn viên không phải là Lời, mà chỉ là **dụng cụ của một mầu nhiệm hoàn toàn vượt quá tầm mức con người chúng ta.**

**Kẻ mang Lời, tự ẩn mình để nhường chỗ cho người sai mình**, nhường quyền lực cho Lời mà họ chỉ là quản gia. Họ sống tương tự như Đức Maria trong mầu nhiệm Thăm Viếng. Maria mang Lời trong cung lòng mình, Mẹ hoàn toàn **đặt mình vào việc phục vụ Lời**. **Không thể tự giải thích được, mà chỉ nhận làm xướng ngôn viên cho Lời, kẻ mang Lời luôn tràn đầy Lời, đến nỗi những lời riêng của họ cũng thông dự vào mầu nhiệm quyền năng, để thực hiện những việc lạ lùng.** Họ không ngớt dâng lời cảm tạ và ngợi khen Thiên Chúa.

Như thế, **mỗi người tông đồ sống với Lời Chúa, sống một cách mầu nhiệm sự khó nghèo, phụ thuộc;** có người còn nói đến sự mất đi cá tính của mình, trong khi đáng lẽ phải cho là **“*siêu nhiên hoá cá tính*”** của mình thì đúng hơn. Thật vậy, người tông đồ đón nhận một **Lời không phải của mình, lại nhập vào con người mình, chiếm hữu từ đầu óc đến tâm tư và miệng lưỡi**. Và hầu như không còn gì là của mình nữa, con người họ hoàn toàn trống chỗ *(logophore)* để trở thành **nơi cư ngụ của Chúa Kitô** *(Christophore)*, thành **“*kẻ mang Lời*”**, hay **“*kẻ mang Chúa Kitô***”.

Nhiều ngôn sứ ý thức cách sâu xa về tình trạng nghèo nàn bất lực của họ trước sứ mạng được trao phó. Người đầu tiên là Môsê: **“*Con là ai mà dám đến với Pharaô*... *con không phải là kẻ có tài ăn nói, vì con cứng miệng cứng lưỡi*”** (Xh 3, 11; 4, 10). Rồi đến Isaia: **“*Khốn thân tôi, tôi chết mất! Vì tôi là một người môi miệng ô uế, tôi ở giữa một dân môi miệng ô uế*”** (Is 6, 4). Và Gêrêmia **“*Lạy Đức Chúa là Chúa Thượng, con đây còn quá trẻ, con không biết ăn nói*”** (Gr 1, 7)*!* Tất cả các ngôn sứ thực thụ đều thấu hiểu rằng sứ mạng vượt quá khả năng, họ đã thấy ngay sự **bất xứng và bất lực** của mình. Gioan Tẩy Giả đã ước mong được biến mất đi, đừng ai nhớ đến mình nữa. Còn Phaolô ra đi để ***“nói, giảng mà chẳng có dùng lời lẽ khôn khéo hấp dẫn, nhưng chỉ dựa vào bằng chứng xác thực của Thần Khí và quyền năng Thiên Chúa*”** (1 Cr 2, 4). Điều quan trọng không phải là con người của ngôn sứ, mà là **sứ điệp phải rao truyền**. Lịch sử chứng tỏ Thiên Chúa lại **thích chọn sứ giả giữa những người đơn sơ, “nhỏ bé”.** Chúng ta nghĩ ngay đến Cha Sở xứ Ars, đến Bernadette Soubirous ở Lộ Đức! Và nhất là Đức Nữ Trinh Maria, thiếu nữ mười lăm tuổi, **chẳng ai biết đến, mà được chọn để đem Lời Hằng Sống đến cho nhân loại!**

Một hậu quả quan trọng của mầu nhiệm này là ngôn sứ **tự rút lui nhường chỗ cho Lời,** vì họ chỉ là người quản gia, biết tự hạ để mang hết khả năng tâm trí, sức lực phục vụ Lời. Ngôn sứ đón nhận và rao truyền Lời ở trạng thái **tinh tuyền, nguyên vẹn, vì biết rằng trong Lời sẵn có một sức mạnh phi thường, càng có sức thuyết phục khi không bị ảnh hưởng từ bên ngoài.** Ngôn sứ không ép Lời vào bất cứ khuôn khổ nào, kể cả ý thức hệ hay tâm tính riêng của mình, mà rất mực **trung thành với truyền thống của Giáo Hội**. Cũng thế, **ngôn sứ không nhận làm của mình những kết quả khả quan, hay ủ rũ buồn phiền trước những thất bại đến phải thất vọng!**

Tuy nhiên, thử thách về đức tin cũng không thiếu, giống như những thử thách mà Thầy Giêsu và các môn đệ đã trải qua, khi thấy những người nghe kém lòng tin! Chúng ta thích nắm chắc những kết quả do sự cố gắng của mình ngay. Đức Gioan Phaolô II cảnh giác ta trước những cám dỗ tương tự: **“*Ước muốn thấy hiệu quả ngay, như một việc kỳ diệu, có thể làm ta quên rằng Lời Chúa cần được chín muồi trong tâm hồn các tín hữu một cách thầm lặng và lâu dài.*** *Đôi khi Chúa Thánh Thần cũng có thể ban ơn dồi dào cách đặc biệt cho người nào đó, để họ được hoán cải cách đột ngột, nhưng không nên vì thế mà chểnh mảng* ***những việc chuẩn bị xa hay gần, mà Chúa Thánh Thần thường dùng và được xem như một bổn phận ta phải cộng tác với ơn thánh của Ngài. Đức Tin cũng cần có thời gian*” (**Jean-Paul II aux Évêques de Midi-Pyrénées, 16 novembre 1982, La Documentation cathoilique, 16 janvier 1983, p. 72-73). Chúng ta khó hiểu để chấp nhận được **“*sự kiên nhẫn của Thiên Chúa*”**, và có thể còn **khó hơn nữa để chấp nhận sự tôn trọng vô biên của Ngài đối với tự do của con người.**

***Sự táo bạo:***

Thái độ thứ hai là sự táo bạo. Ngôn sứ biết mình là bình sành mỏng dòn, nhưng được chọn để **mang và truyền đạt một mầu nhiệm cao trọng cho Dân Chúa.** Và truyền đạt với sức mạnh của Thiên Chúa. Ngôn sứ cũng nhận được lời hứa: **“*Anh em sẽ nhận được sức mạnh của Thánh Thần khi Ngài ngự xuống trên anh em. Bấy giờ anh em sẽ là chứng nhân của Thầy tại Giêrusalem, trong khắp các miền Giuđê, Samari và cho đến tận cùng trái đất*”** (Cv 1, 8). Đối với mỗi ơn gọi ngôn sứ, trước sự dè dặt và nghi ngại của người được gọi, Thiên Chúa đều trấn an: **“*Đừng sợ, Ta sẽ ở với con*”**. Thầy Giêsu, sau khi sai các Tông đồ đi rao truyền Tin Mừng trên khắp thế giới, cũng nói thêm: **“*Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế*”** (Mt 28, 20).

Nếu chỉ có một mình tôi, chắc chắn tôi có lý để nghi ngờ. Nhưng Chúa Thánh Thần đã hứa sẽ ở với tôi, Thần Khí Ngài sẽ thổi vào lòng tôi một **Lời Sự Thật duy nhất hiện hữu**. Nếu là lời của riêng tôi, tôi có đủ lý do để do dự: làm sao tôi có quyền đề nghị lời đó như **Lời Sự Sống?** Nhưng không phải là lời của tôi, mà là sứ điệp duy nhất của ơn cứu độ cho nhân loại hôm nay: loan báo một Đấng Cứu Thế độc nhất. Vì trong **Lời sẵn có sức dũng mãnh phi thường, nên sự cùng khốn, nghèo nàn hay yếu đuối của tôi cũng không ảnh hưởng gì đến quyền năng thuyết phục và sự dịu dàng thu hút của sứ điệp.**

Như thế, **tại sao tôi lại sợ truyền rao Lời? Tại sao tôi phải trì trệ vì những thiếu kém, bất toàn của mình?** Tại sao tôi cứ phải tìm lời thoái thác: ‘Tôi chưa sẵn sàng’, "Tôi chẳng biết nói gì", "Ngày nay, lời nói suông khó lọt tai lắm", "Dân chúng không sẵn sàng nghe, họ không có con tim tự do và rộng mở". Viện cớ thiên hạ dửng dưng, sợ không thành công, hoặc sợ gặp chống đối, có khi chỉ là ước đoán hơn là sự thực, nên tôi đành từ chối. **Một giáo sư có thể từ nhiệm vì thấy môn Toán, Sinh ngữ hay Vật lý khó quá không?** Hay trái lại, **ông phải thay đổi phương pháp, trau dồi thêm kiến thức để khắc phục vấn đề bằng mọi cách?** Tại sao chúng ta lại không thể làm như thế đối với Lời Chúa? với môn Giáo lý? **“*Thiên Chúa đã chẳng ban cho chúng ta một thần khí làm cho chúng ta trở nên nhút nhát, nhưng là một Thần Khí khiến chúng ta được đầy sức mạnh, tình thương, và biết tự chủ*”** (2 Tm 1, 7).

Tại sao không dám chứng tỏ một thái độ táo bạo - **sự táo bạo thông minh, có suy nghĩ** – vì đây là việc mang Ánh Sáng tới cho những người đang sống trong bóng tối, mang sự xác tín về ơn cứu độ cho những người đang nghi ngờ và thất vọng? Chắc chắn, đứng trước ơn gọi ngôn sứ, thật dễ hiểu, cử chỉ đầu tiên là lùi bước. Môsê đã viện cớ mình **nói ngọng**. Giêrêmia **run** như tàu lá. Còn Phaolô cho mình là **đứa trẻ sinh non**. Nhưng Thiên Chúa đã cho Môsê một Aaron, và cho Phaolô một Timôthê! Và cuối cùng với mọi người, Ngài đã trả lời như với Phaolô: **“*Đừng sợ! Cứ nói đi, đừng làm thinh*”** (Cv 18, 9).

Mỗi người hãy khẩn cầu Sức Mạnh đã hứa ban! Phải chăng vì tình cờ mà ta không thấy xuất hiện từ **“*táo bạo*”** trong các sách Tin Mừng? Nhưng lại được dùng đến **mười hai lần** trong Công Vụ Các Tông Đồ, kể từ sau lễ Ngũ Tuần! **Đối với Chúa Thánh Thần, “*lưỡi những kẻ ngọng sẽ nói năng hoạt bát*”** (Is 32, 4). Nhờ Ngài, các Tông đồ trước đây sợ hãi, tự nhốt mình trong phòng Tiệc Ly, nay đã mở tung cửa và bắt đầu một cuộc loan báo Tin Mừng trên khắp thế giới. **“*Một trong số những điều ta phải tuyệt đối xin Chúa, đó là đừng bao giờ phải sợ hãi điều gì. Sự yếu đuối của những phương tiện của con người là nguyên do cho sức mạnh****.* ***Giêsu là Thầy của sự bất lực*”**. (Charles de Foucauld)

**Nhất định nếu lời tôi là Lời của Thầy, nó sẽ gây phiền phức, chứ không bao giờ làm hài lòng ai, nó sẽ khiêu khích nhiều kẻ kháng cự, có khi gây phản cảm và sẽ làm tôi phải tổn thương.** Giêrêmia đã thú nhận: “*Nhưng lời Ngài cứ như ngọn lửa bừng cháy trong tim, âm ỉ trong xương cốt*” (Gr 20, 8). “*Thầy Giêsu không chỉ có những lời ủy lạo trong khi thi hành sứ vụ. Ta chứng kiến từ cuối chương Ba trong Tin Mừng Máccô, sự xuống dốc của con người huyền thoại Giêsu. Càng ngày càng có nhiều người chống đối, từ bỏ. Sức đối kháng đến từ phía Biệt phái, rồi lan rộng đến một vài nhóm thường dân, và cuối cùng hầu như toàn thể dân chúng. Trong dụ ngôn những người thợ làm vườn nho* (Mc 12,10)*,* ***Thầy đã nói về mình như “viên đá bị các thợ xây loại bỏ*”. *Thầy có cảm tưởng như đang đi đến thất bại.*** *Những tiếng kêu la chống đối nổi lên từ tứ phía, càng lúc càng mạnh, cho đến lúc Philatô phải cất tiếng hỏi dân xem Giêsu đã làm gì sai trái, và* ***toàn dân đã hô to: “Hãy đóng đinh, hãy đóng đinh nó vào thập giá*”!** (Cardinal Martini, Être avec Jésus, Le Cerf, p. 58-59).

“*Môn đệ không trọng hơn Thầy*” và nhóm Mười Hai đã chia sẻ kinh nghiệm của Thầy: ngay sau cuộc khổ hình và cái chết của Thầy, **họ đã chịu cùng một số phận như Thầy**. Nhưng Phêrô và Gioan, dù bị quản thúc bởi Thượng Hội Đồng, vẫn phản bác: **“*Phần chúng tôi, những gì tai đã nghe, mắt đã thấy, chúng tôi không thể không nói ra*”** (Cv 4, 10). Phaolô cũng nói tương tự: “*Nhưng phần tôi, tôi đã không dùng một quyền nào trong những quyền ấy. Tôi viết các điều này không phải để cũng được như vậy, vì đối với tôi thà chết còn hơn là. ... Niềm tự hào đó, không ai có thể huỷ diệt được*” (1 Cr 9, 16). Trong ngục, ngài đã viết cho giáo đoàn ở Êphêsô: “*Anh em cũng hãy cầu xin cho tôi nữa,* ***để khi tôi mở miệng nói, thì Thiên Chúa ban Lời cho tôi,*** *hầu tôi mạnh dạn loan báo mầu nhiệm của Tin Mừng;* ***tôi là sứ giả của Tin Mừng này cả khi tôi đang bị xiềng xích****. Anh em hãy cầu xin cho tôi để khi rao giảng Tin Mừng* ***tôi nói năng mạnh dạn, như bổn phận tôi phải nói*”** (Ep 6, 19-20). Trong những chuyến hành trình đầu tiên, Phaolô đã gặp nhiều bất trắc, được kể lại trong lá thư thứ Nhất gửi giáo đoàn Thêsalonica: “*Như anh em biết, chúng tôi đã đau khổ và bị làm nhục tại Philípphê; nhưng vì tin tưởng vào Thiên Chúa chúng ta mà chúng tôi đã mạnh dạn rao giảng Tin Mừng của Thiên Chúa cho anh em, qua những cuộc chiến đấu gay go*” (1 Thesalonica 2, 2). “*Vì Thiên Chúa đã thử luyện chúng tôi và giao phó Tin Mừng cho chúng tôi, thì* ***chúng tôi cứ vậy mà rao giảng, không phải để làm vừa lòng người phàm, mà để làm đẹp lòng Thiên Chúa,*** *Đấng thử luyện tâm hồn chúng tôi. Không bao giờ chúng tôi đã dùng lời xu nịnh, như anh em biết; không bao giờ chúng tôi đã viện cớ để che đậy lòng tham, có Thiên Chúa chứng giám; không bao giờ chúng tôi đã tìm cách để được một người phàm nào tôn vinh, dù là anh em hay người khác, trong khi chúng tôi có thể đòi anh em phải trọng đãi, với tư cách là Tông đồ Chúa Kitô*” (1 Thesalonica 2, 4-7).

Không gì có thể làm họ chùn bước, cũng không ai có thể bịt miệng. Các Tông đồ **“*từ khước mọi thứ vũ khí của loài người”,*** *các ngài theo gương hiền lành và khiêm nhường của Thầy, rao giảng Lời Chúa đầy lòng thâm tín rằng Lời là một sức mạnh thiêng liêng có khả năng triệt hạ mọi sức chống đối Thiên Chúa và đem nhiều người tin yêu Thầy Kitô và tôn phục Thầy*”. (Dignitatis Humanae 11)

Sự táo bạo và lòng tín thác cũng phải đầy ắp trong tôi như thế. Hơn nữa, Lời do Thần Khí đem lại đã tìm được nơi mọi tâm hồn một vị Thượng Khách, với sự đồng thuận trước rồi. “*Thần Khí...* ***trong thẳm sâu của lương tâm làm cho con người chấp nhận và hiểu được Lời Cứu Độ*”** (Paul VI, Evangelii Nuntiandi, 75). Lời thức tỉnh trong đó một tiếng vang không dứt. Có thể, một lúc nào đó nó bị tắc nghẽn, nhưng một ngày kia, chắc chắn người ta lại nghe được tiếng nó. Lời được gieo sẽ triển nở thành một bông lúa vàng nặng trĩu hạt.

Tất nhiên, Ơn Thánh không thay thế cho việc huấn luyện và đào tạo. Còn thêm tính tự phụ, thích ứng khẩu bất ngờ kiểu người hùng biện của Lời, thích xuất hiện trước khán thính giả mà không cần chuẩn bị trước, lấy cớ tin tưởng và trông nhờ vào quyền năng của Lời và Ơn Thánh. **Chúng ta là những dụng cụ của Chúa, vậy hãy là dụng cụ có chất lượng, biết đem mọi khả năng trí tuệ, đặc sủng cùng với công sức để truyền đạt sứ điệp của Ngài cách tốt đẹp nhất, cho việc giáo dục và soi sáng đức tin của anh em.** Thái độ chỉ trích của một số không ít tín hữu trưởng thành, và cả các bạn trẻ ngày nay, là một thách thức cho chúng ta. Ta hãy vượt thắng thách đố này bằng cách liên kết khả năng với lòng táo bạo. Rất nhiều người đang bối rối, do dự, trên đường tìm kiếm một ý nghĩa đích thực cho cuộc sống của họ. Nhiều người chết khát, vì không biết tìm đâu ra giòng Suối Sự Sống cho cuộc đời. Hoàn cảnh của họ giống như ngôn sứ Amos mô tả: “*Đây sắp đến những ngày - sấm ngôn của Đức Chúa là Chúa Thượng -* ***Ta sẽ gieo nạn đói trên xứ này, không phải đói bánh ăn, cũng không phải khát nước uống, mà là đói khát được nghe Lời Đức Chúa****. Chúng sẽ thất thểu từ biển này qua biển nọ, từ phương bắc đến phương đông, chúng sẽ lang thang để kiếm tìm Lời Đức Chúa mà không gặp được*” (Am 8, 11-12). Liệu chúng ta có biết hướng dẫn họ đến Nguồn Nước Sự Sống và giúp họ kín múc? Chúng ta có biết cung ứng thứ Bánh họ đang cầu mong mà không biết?

Thật không bình thường chút nào, nếu chúng ta không có khả năng cung ứng cho những nhu cầu về mặt tôn giáo, không đáp ứng được những khát vọng sâu xa của con người, để họ phải chịu cảnh thiếu thốn một cuộc sống Kitô và tâm linh mà Thiên Chúa đang mời gọi họ. Chắc chắn ta không thể cho họ một khoá huấn luyện trọn hảo, nhưng ít ra cũng không thể là một thứ dưỡng chất quá yếu kém, đến nỗi tất cả đều tan biến ngay khi gặp thử thách đầu tiên!

**Với các bạn trẻ, và cả những bạn ít trẻ hơn, chúng ta hãy thử làm một cái gì đó!**

Trong hân hoan:

Nếu như có một thứ tình cảm nào đó phải đổ đầy tâm hồn ngôn sứ, đó chính là **niềm vui, sự hoan hỷ** vì đã được gọi để cất tiếng loan báo cho mọi người: “***Phúc cho anh em là những kẻ nghèo khó, vì Nước Thiên Chúa là của anh em****. "Phúc cho anh em ... Phúc cho anh em là những kẻ* ***bây giờ đang phải khóc, vì anh em sẽ được vui cười...*** *Phúc cho anh em ...*” (Lc 6, 20-23). Làm sao công bố những mối “Phúc Thật” này với một tâm hồn ủ rũ? Trái lại, hân hoan, phấn khởi phải luôn tràn ngập con tim chúng ta. Thầy Giêsu, khi nghe kể những việc lạ thường do bảy mươi hai môn đệ làm được sau chuyến đi thi hành sứ vụ đầu tiên, theo Luca: “*Được Thánh Thần tác động, Chúa Giêsu hớn hở vui mừng*” (10, 21). Cùng với Thầy, với toàn dân được tuyển chọn, chúng ta phải nhảy mừng và hát lên: **“*Đẹp thay trên đồi núi bước chân người Loan Báo Tin Mừng, công bố bình an, người loan tin hạnh phúc, công bố ơn cứu độ*”** (Is 52, 7), Tin Mừng cứu rỗi, Phúc Âm ban phát niềm vui.

Làm sao có thể không nghĩ đến những lời nóng bỏng của Đức Phaolô VI: “*Bởi thế, chúng ta hãy* ***bảo trì tinh thần sốt mến của mình. Chúng ta hãy bảo trì niềm vui hoan lạc và an ủi trong việc truyền bá phúc âm hoá, ngay cả lúc chúng ta phải gieo trong nước mắt.*** *Chớ gì đối với chúng ta - cũng như đối với Thánh Gioan Tẩy Giả, với Thánh Phêrô và Phaolô, với các tông đồ khác cũng như với vô số những nhà truyền bá Phúc Âm Hoá sáng ngời qua giòng lịch sử Giáo Hội -* ***tinh thần sốt mến này là một nhiệt tình nội tâm không bị dập tắt bởi bất cứ một ai hay bởi bất kỳ điều gì.******Chớ gì tinh thần sốt mến này là niềm vui cao cả cho những cuộc đời tận hiến.*** *Và chớ gì thế giới của thời đại chúng ta đây, một thời đại đang tìm kiếm, đôi khi với lo âu, đôi khi với hy vọng, có thể lãnh nhận* ***Tin Mừng từ các nhà truyền bá Phúc Âm Hoá, không phải là thành phần buồn thảm, thất đảm, bất nhẫn hay lo âu,*** *mà là từ các thừa tác viên Phúc Âm* ***có một đời sống tỏa ra lòng sốt mến, thành phần đã lãnh nhận niềm vui của Chúa Kitô trước, và là thành phần sẵn sàng liều mạng mình để vương quốc của Ngài được loan truyền và Giáo Hội được thiết lập giữa lòng thế giới*”.** (Evangelii Nuntiandi, 80)

**Chân thành cảm ơn.**

**Fr. M. Bảo Tịnh O.Cist.**

**Hẹn gặp lại**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**HÃY TỎ RA TRỌNG KÍNH CON TRẺ**

**Chuyên đề:**

**SỨC MẠNH TÌNH YÊU**

**do Linh Mục Tiến Sĩ Tâm Lý**

**Peter Lê Văn Quảng phụ trách**

**23.** **HÃY TỎ RA TRỌNG KÍNH CON TRẺ**

****

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3mvaWr3>

Cuộc sống dân chủ đặt căn bản trên sự **trọng kính hỗ tương.** **Nếu chỉ có một người được kính trọng, không có sự bình đẳng.** Chúng ta phải chắc chắn rằng **chúng ta cần tỏ ra trọng kính con trẻ và các quyền lợi của chúng.** Điều nầy đòi hỏi sự nhạy cảm trong việc đạt được sự quân bình giữa hai thái cực: quá nhiều và quá ít.

Bà mẹ và ông bố rất hãnh diện về cậu bé Chiến, đứa con đầu của họ, mới vừa sinh ra được 2 tháng. Bất cứ khi nào có dịp, họ đều đánh thức cậu bé dậy để nó nhìn những người bạn của họ. **Bé Chiến có quyền ngủ. Cả bố mẹ tỏ ra thiếu kính trọng nó khi họ quên mất quyền lợi của nó.** Vì thế cu bé thường ngủ ít và hay khóc. Nó được cho bú khi nó khóc ngay cả khi nó vừa được cho bú chỉ một giờ trước.

Sức khỏe và sự lớn lên của cu bé tùy thuộc vào thức ăn và sự nghỉ ngơi điều độ của nó. Với sự điều độ, bao tử thích nghi vào mẫu mực của việc tiêu hóa cũng như sự nghỉ ngơi. Điều đó giúp cho sự tiêu hóa các thức ăn được dễ dàng và thiết lập một trật tự căn bản kéo dài suốt đời. Thời gian đầu, đứa bé được xem là cái bao tử. Sự giao tiếp đầu tiên của nó với hệ thống trật tự đến nhờ sự cho ăn uống điều độ. Đứa bé và bao tử của nó có quyền đòi hỏi sự điều độ và nếp sống trật tự. Nó có thể tham dự vào việc xếp đặt chương trình cho những lần ăn uống.

Bác sĩ chuyên về nhi đồng có sự thay đổi trong lời khuyên của họ về thời biểu cho trẻ ăn. Bà mẹ thực hiện chương trình cho ăn theo như bác sĩ yêu cầu, sẽ cảm thấy rằng đứa bé sẽ phát triển một cách điều độ giữa những bữa được cho ăn nếu bà cảm thấy thoải mái và tự tin vào điều bà đang làm. Tuy nhiên, nếu bà cảm thấy lo lắng mỗi khi đứa bé động đậy, bà không giúp nó phát triển theo một  chương trình mà còn khiến nó có những đòi hỏi không mấy thích hợp. **Chương trình cho ăn uống bất thường cho thấy sự thiếu trọng kính đứa bé và thiếu tôn trọng trật tự.**

****

Bé Tuyên 9 tuổi, con một và muốn làm vui lòng bố mẹ. Bố mẹ có tiêu chuẩn rất cao cho hành vi xử sự và cho sự học vấn của đứa trẻ. Một chương trình hoạt động được sắp đặt cho nó và một sự hoàn thành tuyệt vời trong nhiều lãnh vực được hy vọng nơi nó. **Nếu không đạt được điểm tối đa là một đại họa cho nó.** Nó phải là một lãnh đạo trong ngành Hướng Đạo, một ngôi sao trong ngành Thể Dục, một tay Piano cự phách trong ngành Âm Nhạc. Bé Tuyên được xem là một đứa trẻ chói sáng và ngoại hạng bởi tất cả những người biết nó. Nhưng nó có một lỗi lầm mà bố mẹ nó không thể sửa được là: nó hay **cắn móng tay**. Nó cũng thường hay **có ác mộng** và **thói quen nhún vai**.



**Bố mẹ thật độc ác một cách vô tình trong những mong đợi của họ.** Vì cậu bé bị thúc đẩy bởi ước muốn làm vui lòng bố mẹ, nó dễ dàng được hướng dẫn làm theo những yêu sách đó. Vì nó thông minh hơn bình thường và chịu khó học hành nữa nên có thể thỏa mãn những ước vọng của họ. Nhưng nó tỏ cho thấy những phản loạn bên trong. **Nó cảm thấy rằng nó chỉ có ý nghĩa bao lâu nó làm vui lòng bố mẹ và đó là điều ưu tiên hàng đầu của nó.** Nó không dám làm mất vị trí của nó bởi sự phản loạn công khai chống lại những yêu sách của họ. **Nó chỉ có thể phản đối trong giấc ngủ.** **Bố mẹ tỏ ra thiếu sự kính trọng đối với cậu bé như là một con người. Họ dùng nó như một phương tiện để làm vẻ vang danh tiếng họ.** **Cậu bé không thể kính trọng chính mình khi suốt cuộc đời được hướng dẫn để phục vụ cho ước muốn của bố mẹ cho dẫu là muốn con mình nên vĩ đại.**

**Chỉ khi chúng ta tin tưởng vào đứa trẻ và khả năng của nó, chúng ta mới tỏ ra kính trọng nó.** Nhưng điều nầy không có nghĩa là chúng ta có thể làm những đòi hỏi phục vụ cho những tham vọng của chúng ta.



Bé Kim Chi 18 tháng tuổi, cố gắng leo lên chiếc ghế trong phòng xem Tivi. Cô bé trợt xuống, đụng vào cằm, giập môi. Bà mẹ giữ im lặng khi thấy môi cô bé bắt đầu rướm máu. Bà vẫn vui vẻ nói: “Cưng ơi! Cứ ráng đi con. Con có thể làm được điều đó”. Cô bé liếm môi rướm máu và trở lại chiếc ghế cố gắng tập leo lần nữa.

Bà mẹ ác phải không? **Không chút nào**. Nếu bà mẹ đã gây ra vết thương, cô bé đã mất hết can đảm. Và **nhờ bà mẹ không bị ấn tượng, cũng không sợ máu, nên bé Kim Chi đã được khuyến khích để cố gắng. Một bài học rất quí giá.**

Cu Thịnh, 9 tuổi, bán một viên đá quí trong bộ sưu tập đá của nó cho một trong những đứa bạn của nó. Khi ông bố khám phá ra điều đó, ông rất giận dữ. Trước nhất vì bạn nó, 14 tuổi, lớn hơn nó nên biết nhiều về giá trị của viên đá. Thứ hai là vì cậu bé trước khi bán viên đá quí đó đã không chịu hỏi ý kiến ông bố. Vì thế, khi biết được, ông bố đã giận dữ và quở mắng cậu bé một trận, **khiến cho tình bạn giữa những đứa trẻ bị ảnh hưởng và làm cho bé Thịnh cảm thấy xấu hổ và mặc cảm.**

**Quyết định bán hay không là quyền của cậu bé. Quyết định nầy cần phải được kính trọng.** Tình hình có thể được giải quyết một cách khéo léo để tỏ ra kính trọng cậu bé và cũng cho phép nó tự kính trọng chính mình. Khi cậu bé tỏ cho bố thấy đó là một viên đá quí, ông bố cũng có thể cho thấy ông có cùng sự thích thú và bỏ qua vấn đề. **Vào một ngày nào đó, ông bố có thể giúp cậu bé khám phá ra giá trị tương đối của những viên đá đó mà không lưu ý đến việc buôn bán. Cậu bé sẽ thấy rằng nó đã bị lầm lẫn để mất viên đá quí mà không cảm thấy nhục nhã.** Khi ông bố la mắng, ông muốn ám chỉ rằng cậu bé lẽ ra nên biết nhiều hơn, tại sao lại quá khờ khạo như vậy, và rằng điều mà nó đã làm là một chuyện sai lầm. Tuy nhiên, một đứa bé chưa có kinh nghiệm về điều đó, làm sao nó có thể biết được? Ông bố mong đợi quá nhiều nơi cậu bé. **Lẽ ra, cậu bé phải được cho thấy rằng sau khi đã làm một quyết định, đó là một vinh dự cần được duy trì.** Trong cách thế đó, tình trạng xung khắc biến thành tình trạng giáo dục và tình thân thiện được bảo vệ.

Một ngày nọ, cả gia đình ra công viên chơi, cu Chinh 11 tuổi, kèo nài mẹ cho nó tiền để ngồi trên những chiếc xe hơi. Nhưng hai cô bé, Thoa 9 tuổi và Thủy 7 tuổi, muốn đi vào xem trò chơi trong khi cu Chinh vẫn cứ đòi lái xe. Bà mẹ từ chối. Mỗi khi cậu bé cảm thấy hồi hộp, giọng nói “cà lăm” của nó càng gia tăng và âm thanh nghe như một đứa trẻ thơ mới học bập bẹ. **Cuối cùng, mẹ nó quay lại nhái giọng nó và đùa với nó. Bé Thoa và Thủy phát cười còn cu Thịnh bấm chặt môi lại, chống lại những giọt nước mắt đang tuôn trào và lê bước đàng sau họ.**

**Chế giễu đứa trẻ vì bất cứ lý do gì đều cho thấy sự thiếu kính trọng và chắc chắn không phải là một cách thế giáo dục.** Sự việc cậu bé càng nói “cà lăm” khi nó lo lắng hồi hộp, cho thấy đó là một căn bệnh đáng buồn cho nó. **Sự đùa giỡn, trêu chọc càng củng cố cảm thức bệnh tật của nó rằng nó không có cách nào để đối đầu với địch thủ và rằng không có hy vọng gì cho nó.** Sự kính trọng cậu bé có thể được chứng tỏ bằng cách **không chấp nhận sự đánh giá sai lầm của nó về chính nó.** Bà có thể nói: “Chúng ta đi về phía trò chơi con ạ!”, một câu nói ngắn gọn cũng đủ để giải quyết vấn đề của cậu bé mà không phải làm cho nó thêm mặc cảm về chính nó.

Một sự bất đồng ở công viên là một sự thường thấy. Nó có thể được giải quyết một cách dễ dàng. Trước khi gia đình ra đi, một sự quyết định rõ ràng dứt khoát được thỏa thuận như mỗi đứa được chi dùng bao nhiêu. Những giới hạn vì lý do an toàn như cỡi xe cũng phải được cắt nghĩa rõ ràng trước khi ra khỏi nhà. **Nếu bố mẹ kính trọng sự cứng rắn của họ, việc ra ngoài có thể có được sự vui vẻ và thích thú. Bấy giờ trẻ con được tự do quyết định chọn lấy điều chúng thích và phù hợp với những qui định đã được thỏa thuận.** Trong cách thế đó, **chúng học lấy cách chi tiêu tiền bạc cũng như thời giờ để mua lấy sự thích thú kéo dài cho một ngày vui của chúng. Nếu không, cuộc đời sẽ biến thành tình trạng xung khắc, cãi vả, và chán nản cho hết mọi người.**

**Kính trọng con trẻ có nghĩa là chúng ta coi chúng như một con người với tất cả những quyền căn bản như chúng ta.** Nhưng, **nói như vậy không có nghĩa là trẻ con có thể làm bất cứ điều gì như người lớn.** **Mỗi người trong gia đình đều có vai trò khác biệt để hoàn thành và mỗi người đều có quyền được kính trọng trong vai trò của mình.**

**Lm. Peter Lê Văn Quảng**

**Hẹn gặp lại**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**Đức Mẹ Tháo Gỡ Nút Thắt – Our Lady Under Knots.**

**Chuyên mục:**

**“CHUYỆN MỖI TUẦN”**

**Đức Mẹ Tháo Gỡ Nút Thắt –**

**Our Lady Under Knots.**

****

**Lm Giuse NGÔ MẠNH ĐIỆP  
Giáo phận Nha Trang**

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3lsJysY>

Một tước hiệu đặc biệt và khá là lạ với người Công Giáo Việt Nam chúng ta: **Đức Mẹ Tháo Gỡ Nút Thắt**…Dĩ nhiên đã có những trang mạng nói dến tước hiệu này, nhưng người viết nghĩ rằng: Ở tháng Mân Côi 2021 này, khi mà các hình thức giãn cách vì Dịch đang được nhân loại có những bước thử nghiệm là tháo gỡ dần những khu cách ly, những chốt chặn dịch, những giới hạn không gian an toàn… để dần dần đưa nhau trở về lại “*trạng thái bình thường mới*” với mục đích tái khởi động các hoạt động kinh tế nhằm cứu vãn sự sống còn của con người, đồng thời **năm 2021 – 2022 cũng là Năm Gia Đình trong chương trình hoạt động của HĐGM. Việt Nam**, chúng ta thưa chuyện với nhau về “*Đức Mẹ Tháo Gỡ Nút Thắt*”… là chuyện nên làm… và đáng làm…

Bạn đọc chiêm ngắm bức tranh trên đây đi… Đấy là bức tranh của họa sĩ Johann Georg Melchior Schmittdner (1625 – 1705) – một họa sĩ theo trường phái Baroque – đã vẽ theo đơn đặt hàng của vị Kinh Sĩ Đền Thánh Phêrô, Cha Hyêrônimô Ambrosiô Langenmantel cho công trình Bàn Thờ để dâng hiến Thánh Đường St. Peter am Perlach, Augsburg… vào năm 1.700 nhân kỷ niệm 100 năm xây dựng ngôi Thánh Đường này.

Sở dĩ vị Kinh Sĩ Linh Mục có món quà dâng hiến đặc biệt này là vì ngài là cháu của ông Wolfgang Langenmantel (1568 - 1637) - một nhà quý tộc người Đức. Ông đã kết hôn với công nương Sophie Imoff và đã có con cái… Thế nhưng đến năm 1612… thì gia đình “cơm không còn lành và canh đã hết ngọt!”… Tuy nhiên là người đạo đức và hết lòng muốn cứu vớt cuộc hôn nhân của mình… nên ông Wolfgang đã tìm đến với Linh Mục Dòng Tên – Cha Jakub Rem – đang dạy học tại Đại Học Ingolstadt.

Suốt 28 ngày liên tục, ông Wolfgang đến thăm Cha Jakub Rem, cùng nhau cầu nguyện với Đức Nữ Trinh Maria và bàn hỏi cách thức để có thể hàn gắn đời sống gia đình, nhưng hầu như không thể… Cuối cùng – vào ngày 28/9/1615 - thì ông đem đến cho Cha Jakub Rem sợi giây “ruy-băng” đám cưới của mình… Vào thời đó, dịp đám cưới, những người bạn phù dâu – phù rể có thói quen mang đến một sợi ruy-băng dài có thắt nhiều nút thắt… để cột cô dâu vào với chú rể… với ý nghĩa sợi ruy-băng thắt nút ấy… là sự trói buộc vô hình trong suốt quãng đời hôn nhân của họ và họ sẽ phải cùng nhau tìm cách gỡ những nút thắt nếu có… để đời sống gia đình được an toàn… Lúc đó Cha Jakub Rem đang cầu nguyện trước ảnh “Đức Mẹ Tuyết – Our Lady of the Snows”. Ngài nhận sợi ruy-băng thắt nút đó và dâng lên cho Đức Mẹ: **“*Lạy Mẹ, con xin dâng sợi giây nối kết cuộc hôn nhân của họ lên cho Mẹ để Mẹ - cùng với họ - gỡ các nút thắt và giải quyết mọi vấn đề cho họ.”*…**

****

Cha Jakub Rem vuốt nhẹ sợi ruy-băng thắt nút…thì tự nhiên sợi giây giãn thẳng ra và trắng như tuyết.

Cả hai ông bà đã làm hòa với nhau… khi chứng kiến việc Đức Mẹ làm.

85 năm sau Vị Kinh Sĩ Linh Mục – cháu trai ông Wolfgang dâng kính Bàn Thờ và bức vẽ tuyệt vời này.

Họa sĩ đã dựa vào câu chuyện của Gia Đình Wolfgang để vẽ bức tranh… Ông trình bày Đức Maria chân đạp con rắn quỷ ma, phía trên đầu Mẹ là hình ảnh Chúa Thánh Thần cùng với 12 ngôi sao… và dưới chân là vầng trăng khuyết gợi lại hình ảnh trong sách Khải Huyền 12,1… Phía dưới bức tranh là hình ảnh ông Wolfgang được Tổng lãnh Thiên Thần Raphael đưa đi… nhắc lại câu chuyện ông Tobia con đã được Tổng lãnh Thiên Thần Raphael dẫn đi đến với bà Sara… Cả ba đều nắm lấy sợi ruy-băng thắt nút và Đức Mẹ đang lần gỡ những nút thắt… cho thẳng lại…



Điều tuyệt vời hơn nữa là – năm 1986 – **Cha Jorge Mario Bergoglio – nay là Đức Giáo Hoàng Phanxicô** - đến Franfurt - Đức Quốc - để hoàn tất luận án tiến sĩ về thần học của Romano Guardini… Ngài đã thăm viếng ngôi Thánh Đường St. Peter am Perlach… và đã đem một bản sao của bức họa “Đức Mẹ Tháo Gỡ Nút Thắt” về Argentina… **Ngài trở thành cổ động viên cho phong trào sùng kính “Đức Mẹ Tháo Gỡ Nút Thắt”…Phong trào lan qua Brasil vào những năm cuối 1990…**

Dĩ nhiên là những ngày này – những ngày dò dẫm cho việc tháo gỡ dần dần những rào chắn của thời giãn cách do Dịch Bệnh – thế nào cũng có những điều không mong muốn xảy ra đây đó trên khắp thế giới cũng như tại Đất Nước Việt Nam thương yêu này, chẳng hạn việc bà con lao động miền Tây cũng như các Tỉnh Thành khác đồng loạt cùng nhau về quê trong khi đó thì Thành Phố lại đang cần có lao động để tái khởi động hoạt động sản xuất… Việc bà con quyết định về quê cũng là do đã hết đường xoay sở trong suốt thời gian giãn cách lâu dài vừa qua… Nghĩa là chung cũng như riêng, rất nhiều **“*những nút thắt*” hầu như vô phương tháo gỡ đối với sức riêng của con người…** Đời sống gia đình cũng trong tình trạng dẫy đầy “*những nút thắt*”… **ngay trong Năm Gia Đình này – năm mà HĐGM.VN có kế hoạch và có chương trình để cùng “đồng hành với các gia đình”, nhưng đã bó tay do Dịch Bệnh…** Thú thật người viết cũng định sau khi đọc hai chương cuối – chương 7&8 – Tông Huấn “Đức Ki-tô Đang Sống – Christus Vivit” của Đức Thánh Cha và Giáo Hội “đồng hành với người trẻ”… thì sẽ cùng các gia đình đọc lại Tông Huấn “Niềm Vui của Tình Yêu – Amoris Laetitia”, nhưng bản dịch không được tốt lắm… mà tuổi cũng đã cao… nên quyết định cùng độc giả đọc lại Tông Huấn “Niềm Vui Tin Mừng – Evanggelii Gaudium” để cùng nhau chia sẻ niềm hoan lạc có Tin Mừng của Chúa dẫn bước đường đời của mình – ít bước ngắn ngủi nữa thôi – vào Vĩnh Hằng…

Cha Jorge Mario Bergoglio năm xưa thời 1990 – Đức Giáo Hoàng Phanxicô hôm nay – đã có một **lời kinh nhằm cổ động Phong Trào sùng kính “ *Đức Mẹ Tháo Gỡ Các Nút Thắt*”:**

*Lạy Mẹ Maria rất thánh – Thiên Chúa luôn ở cùng Mẹ - Mẹ đã đón nhận thánh ý Chúa Cha cách khiêm cung, và ma quỷ không hề trói buộc được Mẹ bằng những lầm lạc của chúng.*

*Mẹ đã từng cùng Con của Mẹ mà bầu chữa những khó khăn của chúng nhân, và – với lòng nhân ái và kiên cường – Mẹ đã nêu gương sáng cho chúng con để làm thế nào mà tháo gỡ những nút thắt nơi cuộc sống trần thế.*

*Mãi mãi là Mẹ của chúng con, Mẹ xếp đặt, chỉ rõ đâu là mối giây liên kết với Chúa.*

*Vậy, lạy Mẹ chí thánh – Mẹ của Thiên Chúa, và là Mẹ của chúng con – chúng con kêu xin trái tim hiền mẫu của Mẹ đã từng tháo gỡ các nút thắt cuộc sống, xin nhận vào trong cánh tay lân ái* (tên của người xin cầu nguyện)*… và giải phóng cho* ( anh/chị)*… ấy khỏi sự tấn công lầm lạc của kẻ thù.*

*Cậy trông vào ân sủng, lời cầu bầu, và gương sáng của Mẹ, xin Mẹ cứu chúng con qua khỏi mọi sự dữ, tháo gỡ những nút thắt làm cho chúng con xa rời Thiên Chúa, để chúng con, thoát xa tội lỗi và lầm lạc, có thể tìm thấy Ngài trong tất cả mọi sự, có một trái tim giống như Mẹ đã đặt để trọn vẹn nơi Ngài, và luôn luôn phục vụ Ngài trong mọi anh chị em chúng con . Amen*



Người viết thiết nghĩ rằng – trong tháng Mân Côi này – khi gia đình hay mỗi cá nhân chúng ta – thậm chí cả trong Công Ty hay Doanh Ngiệp – chúng ta lần tràng hạt Mân Côi và sốt sắng kết thúc bằng lời kinh trên đây… với niềm tin… thì chắc chắn là nhiều nút thắt trong cuộc đời, trong công việc sẽ được tháo gỡ và mang lại bình an

**Lm Giuse NGÔ MẠNH ĐIỆP - tháng Mân Côi / 2021**

**Hẹn gặp lại**



##### [VỀ MỤC LỤC](#MucLuc)

**ASPIRIN, VIÊN THUỐC ĐA DỤNG**

**Bác sĩ Nguyễn Ý-Đức**

Con người có nguy cơ mang những cơn đau do bệnh hoạn kinh niên hoặc do thương tích, giải phẫu. Cơn đau sau có thể làm giảm đi bằng thuốc gây tê mê. Cơn đau trước như nhức đầu, đau xương khớp cần sự trị liệu bằng các thuốc giải đau, để người bệnh có thể tiếp tục sinh hoạt, sản xuất. Aspirin là một trong các thuốc giải đau lâu đời đó.

Tự điển Webster's Dictionary đã định nghĩa Aspirin như sau: “Một hợp chất kết tinh từ salicylic acid, có mầu trắng và có công dụng bớt đau nhức và hạ nhiệt độ”. Nhưng trong tương lai, định nghĩa trên chắc phải kèm thêm một số chữ nữa, chẳng hạn: “ và có công dụng giúp phòng ngừa các chứng đột tim”. Thực vậy, tin tức y học quan trọng này đã được công bố trên tạp san Y Học uy tín New England Journal of Medecine, số ngày 28 tháng Giêng năm 1988.

Và Aspirin sẽ được dùng để phòng ngừa bệnh chứ không chỉ làm giảm đau nhức như từ khi nó được khám phá ra.

**Lịch sử viên thuốc**

Từ những năm 400 BC, thời mà danh y Hippocrates bắt đầu xây dựng nền móng cho y học Tây Phương, vỏ và lá của loại cây liễu đã được dùng để trị chứng đau nhức và cơn nóng

Rồi vào một ngày hè năm 1785, vị thầy tu cao tuổi Edward Stone ở một vùng quê hẻo lánh bên Anh, bị một cơn đau trầm trọng ở các xương khớp và lên cơn sốt rất cao. Do một sự tình cờ, ông ta ngậm nhai chiếc lá của cây liễu trắng mọc trong vườn. Lá liễu đắng làm ông ta nhăn mặt, nhưng ít giờ sau, cơn sốt và đau giảm thiểu. Nhà tu hành bèn truyền bá môn thuốc thiên nhiên này cho nhiều người và ai cũng thấy sự công hiệu của nó. Ông ta báo cáo khám phá này cho các viên chức Hoàng Gia hay, nhưng chẳng ai thèm để ý.

Năm 1820, một dược sư người Thụy sĩ, Johann S. F. Pagenstecher triết từ lá cây Spirea ulmaria một chất acid mà về sau này được gọi là salicylic acid, có công dụng chống đau nhưng cũng gây cồn cào bao tử. Năm 1829, một nghiên cứu gia khác khám phá ra hóa chất chống đau trong liễu là Salicin. Salicin cũng thấy có trong cây meadow sweet.

Năm 1832, một chuyên gia hóa học người Đức chuyển salicin ra salicylic acid nhưng hợp chất này quá thô sơ và không dùng để trị bệnh được.

Năm 1853, giáo sư hóa học Karl Friedrick Gerhardt đã tìm ra cấu trúc phân tử của acid này và cũng cố gắng làm giảm tính kích thích bao tử của nó, nhưng không đi đến kết quả như ý muốn.

Năm 1897, hóa học gia Felix Hoffman của công ty Bayer đi tìm một hợp chất để chữa đau nhức của thân sinh. Ông ta đã tổng hợp và chuyển salicylic acid ra acetylsalicylic acid dưới dạng ít kích thích hơn. Khám phá này được ca tụng là thuốc chống đau nhức và giảm nóng sốt rất thần hiệu.

Năm 1899, công ty dược phẩm Bayer của Đức tung ra thị trường một loại acetylsalicylic acid dưới tên A-S-Pirin : “A” cho acetyl, “S” cho salicylic “Spir” cho cây Spirea, một loại cây giống như cây liễu và cũng cho salicin; tiếp vĩ ngữ “In” chỉ dược phẩm. Hãng bào chế Bayer được tưởng thưởng nhờ khám phá này và độc quyền sản xuất Aspirin trong 17 năm kế tiếp

Trước thế chiến thứ nhất, chính phủ Anh sợ nước Đức sẽ ngưng cung cấp Aspirin cho các quốc gia khác, đã đặt một phần thưởng rất lớn cho ai có thể làm ra thuốc này. Hóa học gia George Nicholas đã bào chế chất Aspirin và lãnh giải thưởng. Ông ta đã bị hư một mắt vì nổ ống nghiệm ether trong khi làm việc.

Sau khi đánh bại nước Đức, Anh quốc chiếm hữu biệt danh Aspirin, công ty Bayer mất quyền sở hữu về tên cũng như độc quyền sản xuất dược phẩm này. Các viện bào chế khác trên thế giới tự do sản xuất Aspirin. Aspirin không được viết chữ hoa như trước. Ngày nay Aspin được tổng hợp từ hóa chất phenol.

**Công dụng trị liệu**

Suốt một thời gian dài, chất liệu của Aspirin được dùng để chống đau nhức và hạ sốt, nhưng chưa có ai chứng minh được nguyên lý tác dụng của thuốc này. Người ta dùng do kinh nghiệm lưu truyền, do thấy người khác dùng có hiệu quả thì ta cũng dùng.

Mãi tới năm 1971, bác sĩ giải phẫu John Vane bên Anh chứng minh rằng Aspirin có một tác dụng quan trọng trong cơ thể: đó là ảnh hưởng tới sự tổng hợp chất Prostaglandins. Chất này đóng vai trò quan trọng trong việc cơ thể phản ứng lại với thương tích và nhiễm độc. Prostaglandin tác dụng trên hệ thần kinh để truyền tín hiệu về cảm giác đau; nó thúc đẩy các tiểu huyết cầu tụ lại thành máu cục, nó gây ra dấu hiệu viêm của mô tế bào. Trước đó, năm 1960, một số khoa học gia ở Âu châu chứng minh rằng Aspirin có công dụng chống lại sự đông đặc của máu. Máu đóng cục là một trong nhiều nguyên nhân của tai nạn thiếu máu ở tim, ở não bộ.

Ngày nay, có nhiều dữ kiện cho rằng viêm tế bào là một trong nhiều nguy cơ đưa tới vữa xơ động mạch, bệnh Alzheimer, các bệnh ung thư. Một số Prostaglandins là thủ phạm gây ra nóng sốt, đau nhức và xưng xương khớp. Chặn sự sản xuất Protaglandins là ngăn được chứng bệnh do hậu quả của hóa chất này.

Rồi sau đó, nhiều nghiên cứu khác xác định giá trị phòng ngừa bệnh tim của Aspirin và còn gợi ý là dược phẩm này có thể phòng ngừa các bệnh ung thư ruột già, phổi, tụy tạng, noãn sào, bệnh sa sút trí tuệ và một số bệnh khác của con người như là tiêu diệt siêu vi khuẩn trong mạch máu

Do khám phá này, Vane được giải Nobel năm 1982.

Nhờ nghiên cứu của Vane mà nhiều người nhớ tới báo cáo của Craven vào năm 1956.

Số là vào năm 1950, bác sĩ Lawrence L. Craven thông báo cho một tạp san y tế nhỏ tại địa phương là, ông ta đã cho khoảng 400 người mập béo, không vận động cơ thể, mỗi ngày uống hai viên Aspirin và không một người nào bị quỵ tim (heart attack). Sau đó ông ta tăng số bệnh nhân lên tới 8000 người và năm 1956 cho hay là không ai bị tai biến động mạch não, máu đóng cục hoặc bệnh động mạch vành. Nhưng công bố của ông ta không được ai để ý tới, cho tới khi Vance công bố kết quả nghiên cứu của mình.

Có thời kỳ bác sĩ không dám cho cho bệnh nhân uống Aspirin trước khi giải phẫu ghép nối động mạch tim vì sợ băng huyết. Nhưng kết quả mới được công bố tháng 10 năm 2002 trên tạp san The New England Journal of Medicine cho hay, dùng Aspirin trước khi giải phẫu lại làm giảm nguy cơ các biến chứng của giải phẫu. Trước đó, năm 1977, giải phẫu gia Edwin W. Salzman cho hay 75% bệnh nhân của ông ta được thay thế xương hông đều không bị băng huyết sau khi uống Aspirin.

Năm 1987 bác sĩ chuyên khoa tim Judith Hsia của Đại học George Washington tuyên bố rằng Aspirin có khả năng làm tăng tính miễn dịch của cơ thể bằng cách thúc đẩy bạch huyết cầu tăng gia sản xuất chất interleukin-2 và gamma interferon. Vị bác sĩ này cũng nghiên cứu để coi xem Aspirin có khả năng ngăn ngừa các bệnh hô hấp do siêu vi khuẩn gây ra, nhất là ở người cao tuổi mà hệ thống miễn dịch đều suy yếu

Trong bản tin Drug Bulletin tháng 2 năm 1988, cơ quan FDA Hoa Kỳ thông báo: Có nhiều bằng chứng rằng Aspirin an toàn và công hiệu trong việc giảm nguy cơ cơn thiếu máu nhất thời của não bộ (cerebral transient ischemic attacks TIA) hoặc tai biến mạch máu não. TIA có thể chỉ kéo dài trong vài giây hoặc vài giờ với các triệu chứng như chóng mặt, mất định hướng, giọng nói ngọng nghịu, mất trí nhớ, mắt mờ. Các cơn thiếu máu này có thể xẩy ra nhiều lần trong ngày hoặc vài tuần một lần mà hậu quả là nhiều người có thể rơi vào tình trạng tai biến mavh máu não trong vòng một năm.

Nghiên cứu công bố trong New England Journal of Medicine tháng 3 năm 1990 cho hay bệnh nhân bị rung tâm nhĩ (atrial fibrillation) mà uống một viên Aspirin mỗi ngày đều giảm nguy cơ bị stroke tới một nửa. Rung tâm nhĩ là chứng bệnh về tim khá phổ thông và nhiều khi không được chẩn đoán trừ khi phát hiện bằng tâm điện đồ. Nhiều bác sĩ cho la øAspirin có thể thay thế cho thuốc chống đông máu Warfarin khi người bệnh không uống được thuốc chống đông máu này.

Trong hội thảo tại Chicago vào tháng 11 năm 2002, các nghiên cứu gia đã cố gắng thuyết phục cơ quan FDA chấp thuận dùng Aspirin để ngừa bệnh tim ở người lành mạnh ( phòng ngừa cấp một, không cho bệnh xuất hiện). Đây là việc làm mà cơ quan này còn dè đặt. Việc dùng Aspirin 75 tới 325 mg một ngày để ngừa tái phát bệnh tim đã được công nhận từ lâu.

Bác sĩ Charles Hennekens là người đã thực hiện cả trăm cuộc nghiên cứu qua theo dõi, quan sát về công dụng ngừa bệnh của Aspirin. Năm 1988, ông ta công bố là những ai uống Aspirin có thể giảm nguy cơ heart attack tới 44% so với người không uống. Ông ta cũng kết luận là Aspirin có tác dụng tốt với một số bệnh kinh niên.

Về tác dụng của Aspirin với ung thư và bệnh Alzheimer, theo bác sĩ Hennekens, cũng có một vài hứa hẹn, nhưng cần được nghiên cứu thêm. Theo một số chuyên gia, có thể là do khả năng chống đóng cục máu mà Aspirin làm tăng lượng máu lưu hành lên não bộ, hoặc tác dụng chống viêm đã làm chật đường rầy một số diễn biến sớm của bệnh này.

Một số nghiên cứu cho hay, nam giới trên 60 tuổi uống Aspirin đều đặn có thể giảm nguy cơ ung thư nhiếp tuyến tới 60%.

Bác sĩ John Baron thuộc Đại Học Y Khoa Darmouth cho thấy uống một lượng nhỏ Aspirin có thể làm giảm tới 19% nguy cơ ung thư ruột già và trực tràng.

Một nghiên cứu trong 6 năm do bác sĩ Michael Thun, American Cancer Society, cho hay Aspirin ngăn sự tăng trưởng của các u bướu nhỏ của ruột, nhưng ông ta không giải thích được tại sao

Kết quả một nghiên cứu của American Association for Cancer Resaearch, được công bố vào tháng Tư năm 2002, cho hay: nhóm bệnh nhân sau ba năm uống 80 mg Aspirin một ngày, chỉ có 38% có polyps trong ruột so với 47% ở nhóm không uống.

Kết quả nghiên cứu tại Đại Học Minesota cho hay Aspirin có thể bảo vệ với ung thư tụy tạng. Theo báo cáo này, phụ nữ uống Aspirin mỗi tuần sẽ giảm nguy cơ ung thư tụy tạng tới 43% so với phụ nữ không bao giờ uống.

Tại sao Aspirin có thể ngăn ngừa ung thư? Chưa có trả lời thỏa đáng, nhưng theo Kristin Anderson, có thể là do tác dụng chống viêm của Aspirin

Với chứng migraine headache thì các nghiên cứu tại Đại Học Harvard cho hay, trước khi bị chứng đau đầu này mà uống một viên Aspin thì cơn đau giảm đi rất nhiều.. Lý do là Aspirin làm giảm sự kết cục của tiểu huyết bào trước mỗi cơn migraine.

Một nghiên cứu vào năm 1999 cho hay phụ nữ uống Aspirin trong khi điều trị để có thể sinh đẻ sẽ có hy vọng mang thai nhiều gấp đôi người không uống. Uống phân lượng nhỏ Aspirin trong thời kỳ đầu của thai nghén cũng làm giảm nguy cơ cao huyết áp trong khi có thai.

Dân ghiền thuốc lá thường hay bị bệnh viêm nớu răng Nếu họ uống phân lượng nhỏ Aspirin thì bệnh này giảm đi.

Bệnh nhân tiểu đường thường hay bị hư võng mạc retina. Aspirin có thể giảm thiểu biến chứng này nhờ Aspirin chống lại sự đóng cục của máu, máu lưu thông nhiều tới võng mạc hơn.

Năm 1972, dưới sự hướng dẫn của bác sĩ Fields ở Houston, mười trung tâm y khoa tại Hoa kỳ nghiên cứu với 303 bệnh nhân đã bị TIA. 153 bệnh nhân uống 4 viên aspirin mỗi ngày, số còn lại được cho uống thuốc vờ. Sau 6 tháng, nhóm thứ nhất có tỷ lệ thấp bị TIA, tai biến mạch máu não hơn là nhóm thứ hai.

American Heart Association khuyên nên uống phân lượng nhỏ Aspirin đề phòng ngừa heart attack ở những ai có 10% nguy cơ bị cơn đột tim này trong vòng 10 năm sắp tới.

Đầu năm 2002, nhóm nghiên cứu của Berg đã cân nhắc rủi ro và lợi điểm của Aspirin đối với phòng ngừa bệnh tim, khuyến cáo là thuốc này chỉ nên dùng khi có ít nhất 35 % nguy cơ đột tim trong vòng năm năm tới. Tuổi tác, huyết áp tâm thu, tỷ lệ total cholesterol/HDL và yếu tố nguy cơ như hút thuốc lá, tiểu đường. Một người 48 tuổi, huyết áp bình thường, cholesterol 202, HDL 54 có 2% nguy cơ đột tim trong vòng 5 năm, không hội đủ điều kiện và không cần uống Aspirin.

Tai biến mạch máu não vẫn là nguyên nhân tàn tật hàng đầu tại nhiều quốc gia. Riêng nước Mỹ mỗi năm có trên 700.000 trường hợp, mà 30% nạn nhân sống sót đều bị stroke trở lại trong vòng năm năm mà tỷ lệ tử vong lên đến 18%.

Công hiệu của Aspirin trong việc phòng ngừa cấp một đối với thiếu máu cơ tim đã được xác nhận, nhưng với phòng ngừa cấp một của tai biến động mạch não vì thiếu máu và TIA thì còn bàn cãi.

Càng nghiên cứu về Aspirin, người ta thấy Aspirin càng có nhiều công dụng. Bình thường thì một dược phẩm chỉ có một mục tiêu để hành động. Aspirin lại có nhiều mục tiêu cùng một lúc. Do đó, nào năm 1999, Aspirin đã có vinh dự được đưa vào National Museum of American History của viện Smithsonian

**Tác dụng phụ không muốn của Aspirin**

Không phải ai cũng uống Aspirin được vì cứ 100 người dùng lâu ngày có thể bị xuất huyết bao tử, đôi khi từ trầm trọng đến tử vong. Ấy là chưa kể các phản ứng dị ứng khác Theo bác sĩ Daniel Deyken, Đại Học Y khoa Boston, Aspirin là nguyên nhân khá quan trọng gây ra xuất huyết ở nước Mỹ. Uống một viên có thể làm chẩy ra một muỗng canh máu ở bao tử đã bị loét.

Một số điều kiện không dùng Aspirin được là: có tiền sử mắc bệnh loét bao tử, dị ứng với Aspirin, huyết áp cao không kiểm soát được, bệnh gan và thận trầm trọng hoặc bệnh xuất huyết. Trẻ em không nên uống Aspirin vì nhiều quan sát cho thấy thuốc này có thể gây một bệnh hiếm cho não bộ, đó là hội chứng Reye. Ờ người bệnh đã có rối loạn về đóng cục máu hoặc dễ bị bầm da đều phải cẩn thận trước khi dùng thuốc Aspirin vì xuất huyết sẽ trầm trọng hơn.

Thường thường, đa số chúng ta có thể uống một lượng nhỏ aspirin mỗi ngày mà không ngại rối loạn cho bao tử. Tuy nhiên nếu ở người mà bao tử nhậy cảm thì nên uống sau khi ăn hoặc dùng loại Aspirin có bọc đường, vì bọc này ngăn Aspirin khỏi hòa tan trong bao tử trước khi xuống ruột.

Hiện nay có cả nhiều chục triệu người uống Aspirin để ngừa bệnh tim.

Các nhà bào chế vội vã tung ra nhiều loại Aspirin viên với phân lượng nhỏ: 81 mg. Công ty McNeil Pharmaceuticals sản xuất St Joseph Aspirin. mà một thời được gọi là Baby Aspirin. Hãng Bayer tung ra loại Bayer Women's Aspirin Plus Calcium vừa để tăng cường xương cốt vừa bảo vệ trái tim của phái nữ.

**Kết luận**

Việc sử dụng Aspirin đề phòng ngừa bệnh tim mạch là vấn đề khá tế nhị, cần được sự hướng dẫn của chuyên viên y học.

Nhóm Đặc Nhiệm Phòng bệnh Hoa Kỳ đã có những gợi ý nên theo sau đây về việc sử dụng Aspirin để phòng ngừa không xẩy ra (primary prevention) bệnh tim mạch với các dẫn chứng hỗ trợ khoa học:

Nhóm đặc nhiệm thành khẩn gợi ý rằng các thầy thuốc nên thảo luận về khả năng ích lợi và bất lợi của Aspirin với người lớn có nhiều nguy cơ mắc bệnh động mạch vành ( Coronary Heart Disease). Nhóm đã thu thập được nhiều bằng chứng rằng Aspirin làm giảm tỷ lệ bệnh động mạch vành mới phát (incidence) ở người lớn có nhiều nguy cơ bị bệnh tim. Nhóm cũng có nhiều bằng chứng là Aspirin làm tăng tỷ lệ xuất huyết bao tử và cũng làm tăng phần nào tỷ lệ tai biến mạch máu não vì xuất huyết.

Trước khi dùng Aspirin cho mục đích này, cần ước lượng các nguy cơ bệnh tim như tuổi tác, nam hay nữ, bệnh tiểu đường, cao tổng số cholesterol, thấp cholesterol HDL, cao huyết áp, bệnh sử thân nhân, và có hút thuốc lá hay không.

Đàn ông trên 40 tuổi, phụ nữ ở tuổi mãn kinh, giới trẻ mà có yếu tố nguy cơ bệnh động mạch vành đều dễ mắc bệnh tim thì nên dùng Aspirin.

Phân lượng Aspirin để phòng ngừa hữu hiệu có thể là 75 mg/ngày, 100 mg/ngày, hoặc 325 mg/mỗi hai ngày. Phân lượng cao hơn không mang tới ích lợi tốt hơn mà lại tạo ra nhiều tác dụng phụ không muốn.

***Bác Sĩ Nguyễn Ý-Đức, MD.***

**[VỀ MỤC LỤC](#MucLuc)**

**VỪA**

**LỜI TẠM BIỆT:**

****

**Kính xin mọi người hiệp thông**

**cầu nguyện cho Cha Cố**

**PX. Hoàng Đình Mai**

**1947- 01.09.2018**

**Xin chân thành cám ơn**

**Quán trọ đời chân trần nay đã mỏi,**

**Chào mọi người tôi tạm biệt ra đi,**

**Đột ngột chia tay chẳng kịp nói gì.**

**Xin nhắn gửi đôi lời ai ở lại:**

**"Quà Tặng Tin Mừng" đang đợi tiếp theo...**

**"Cơm Yêu Thương" giúp ung thư ngặt nghèo.**

**Đa tạ tấm lòng chung tình bác ái.**

**Làm đẹp lòng Thiên Chúa: giáng Hồng Ân.**

**Kính báo:** Mọi sự giúp đỡ cho chương trình Quà Tặng Tin Mừng và Cơm Yêu Thương,

xin vui lòng liên lạc BBT CGVN conggiaovietnam@gmail.com

Để tưởng nhớ và tri ân Lm Gã Siêu Hoàng Đình Mai, Đặc San GSVN sẽ cho đăng mỗi kỳ một Chuyện Phiếm của Gã Siêu.

**VỪA**

**VỪA THÌ ĐỨNG**

Sách “Cổ học Tinh hoa” kể lại rằng: Ngày kia, Đức Khổng Tử vào xem miếu Hoàn Công nước Lỗ, thấy có một cái lọ đứng nghiêng. Ngài bèn hỏi người coi miếu. Người ấy nói rằng:

- Đó là một vật quí, nhà vua thường để bên chỗ ngồi chơi, hầu làm gương.

Đức Khổng Tử nói:

- Ta nghe nhà vua có một vật quí để làm gương. Vật đó bỏ không thì đứng nghiêng, đổ nước vừa vặn thì đứng ngay, mà đầy quá thì lại đổ, có lẽ là vật này chăng?

Ngài bèn sai học trò đổ nước vào. Quả nhiên, đổ nước vừa, thì lọ đứng ngay, nước đổ đầy thì lọ đổ; bỏ không, thì lọ đứng nghiêng. Ngài chép miệng than rằng:

- Hỡi ôi! Ở đời chẳng cái gì đầy mà không đổ!

Thầy Tăng Tử hỏi:

- Có cách gì giữ cho đầy mà chẳng đổ không?

Ngài nói:

- Thông minh thánh trí nên giữ  bằng cách ngu độn; công lao to hơn thiên hạ nên giữ bằng cách khiêm cung; sức khoẻ hơn đời nên giữ bằng tính nhút nhát; giàu có bốn bể nên giữ bằng thói nhún nhường. Đó là là cách đổ bớt đi để giữ  cho khỏi quá đầy mà đổ.

Mặt trời đứng bóng rồi lại xế, mặt trăng tròn rồi lại khuyết, nhân sự cũng vậy, thăng rồi trầm, thịnh rồi suy, đó là luật tự nhiên khó mà tránh khỏi. Tuy vậy, cứ theo lời dạy của Khổng Tử, thì cũng có cách giữ được lâu dài mà không suy đổ. Cách ấy là “hữu nhược vô, thực nhược hư”, nghĩa là có mà như không, đầy đặc mà như trống rỗng.

Vừa thì đứng. Quả là thâm thuý lắm vậy thay.

**VỪA THÌ ĐỦ**

Câu chuyện trên làm cho gã nhớ tới cái lý thuyết trung dung của Khổng Tử. Thực vậy, ngày xưa các cậu học trò cắp sách đến trường với mơ ước trở thành cụ đồ nho, thường phải học thuộc lòng Tứ Thư và Ngũ Kinh, là những cuốn sách nòng cốt của Nho giáo. Chẳng hạn như vừa mới nhập môn, các cậu đã phải ê a:

- Nhân chi sơ, tính bản thiện.

Trước hết, Ngũ Kinh là bộ sách do một số soạn giả Trung Quốc thời cổ đại, được Khổng Tử sưu tầm và sắp xếp lại thành 5 cuốn:

- Kinh Thi gồm những bài ca dao ở thôn quê và những bài hát ở chốn triều đình.

- Kinh Thư gồm những phép tắc, kế sách, những lời khuyên răn và dạy bảo từ đời Nghiêu Thuấn đến thời Đông Chu.

- Kinh Dịch, sách lý số đưa ra lời giải thích trời đất và muôn vật, có từ trước đời Chu đến đời Hán và được ghi lại thành sách.

- Kinh Lễ gồm các lễ nghi trong gia đình, thôn xóm và triều đình.

- Kinh Xuân Thu, sách sử ký nước Lỗ, được Khổng Tử san định lại theo kiểu biên niên.

Tiếp đến là Tứ Thư với bốn cuốn:

- Đại Học dạy cái đạo của người quân tử.

- Trung Dung gồm những lời dạy bảo của Khổng Tử về cái đạo ăn ở cho đúng mực.

- Luận Ngữ ghi lại những lời Khổng Tử nói với học trò và người đương thời về nhiều vấn đề triết lý, chính trị, luận lý và học thuật.

- Mạnh Tử, sách do Mạnh Tử viết, bàn về cái thiện của con người cùng với chủ trương “dân vi quí”, lấy dân làm gốc.

Tứ Thư và Ngũ Kinh kết hợp với nhau thành một bộ sách căn bản về kinh điển và văn chương của Nho giáo.

Như trên, ta thấy Trung Dung là một trong Tứ Thư. Sách chứa đựng những lời dạy bảo của Khổng Tử do học trò truyền lại, rồi cháu ngài là Tử Tư chép lại thành sách gồm 33 chương. Theo Khổng Tử: Trung hào là tính tự nhiên của trời đất, trung dung là đức hạnh của con người. Trung là ở giữa, không lệch về bên này, cũng không nghiêng về bên kia. Còn dung là bình thường. Sống theo đạo trung phải là điều rất bình thường trong cuộc đời của con người. Đạo trung dung thì ai cũng có được, thế mà không mấy người chịu theo. Chẳng khác gì ai cũng ăn, cũng uống, nhưng rất ít người nhận ra mùi vị của đồ ăn thức uống. Chỉ những bậc thánh nhân mới theo được mà thôi.

Đối với Khổng Tử, trung dung là một cái đạo, một con đường, một triết lý sống của con người. Quan điểm này không khác với quan điểm phương Tây là mấy, bởi vì nếu gã không lầm, thì các nhà đạo đức vốn thường bảo: Virtus in medio stat. Nhân đức thường đứng ở giữa.

Những điều vừa trình bày ở trên xem ra có vẻ nặng mùi lý thuyết. Người bình dân Việt Nam đã đưa cái lý thuyết này vào cuộc sống và đã đúc kết thành những kinh nghiệm cụ thể.

Cha ông chúng ta cũng đã thường nói: Thái quá bất cập. Phàm những cái gì quá mức, cũng đều bất ổn, nhất là trong mối liên hệ với người khác:

- Già néo thì đứt dây.

- Bên thẳng thì bên phải chùng,

  Hai bên đều thẳng, thì cùng đứt dây.

Và như vậy, gã nghiệm ra rằng vừa thì đủ. Giống như một ông bác sĩ chữa trị cho con bệnh. Liều thuốc ông đưa bệnh nhân uống phải vừa đủ. Bởi vì nếu ít quá, bệnh nhân sẽ không khỏi, còn nếu nhiều quá, vượt quá liều lượng cần thiết, bệnh nhân có thể bị ngộ độc và dẫn tới tử vong. Hay như một câu tục ngữ cũng đã bảo: Tham thực cực thân. Ăn nhiều quá thì chỉ chuốc lấy những cực khổ vào thân mà thôi.

**VỪA THÌ PHẢI**

Mới bước vào cuộc sống hôn nhân, gã nhận thấy nhiều chị vợ bỗng quay phắt 180 độ, thay đổi cái rụp, khiến cho anh chồng bị chới với và hụt hẫng, như lời tâm sự trong “Thư gửi vợ” sau đây:

Nhớ lúc trước em dịu dàng, xinh xắn

Có bao giờ cay đắng với anh đâu.

Giờ cưới xong, sao em cứ “mặt ngầu”?

Làm ông xã của em rầu muốn chết.

Hồi xưa ấy, nàng luôn vui như tết

Dẫu gian nan, thấm mệt vẫn mỉm cười.

Chỉ nhìn thôi, anh hạnh phúc cả người

Anh vẫn ước “tám mươi năm chạy tốt”!

Em bây giờ mới sang ba mươi mốt

Nhưng âu sầu, ủ dột quá đi thôi.

Bao nhiêu phen anh đã góp ý rồi

Nàng sửa đổi có…hai ngày, như cũ!

Em càng ngày càng giống như bà chủ

Cứ la anh đủ thứ chuyện trên đời.

Và có nhiều lý luận rất “trời ơi”

Anh nghĩ đến mà rụng rời, bải hoải.

Anh chỉ muốn vợ anh xinh tươi mãi

Như cái hồi ta mới phải lòng nhau.

Được như vậy thời hạnh phúc dạt dào

Lòng vui sướng hổng lời nào tả xiết!

*Nguyễn Huỳnh an Thơ*

*TP. HCM*

Anh chồng bỗng thấy mình bị hất ra bên rìa mái ấm, không còn là chủ gia đình nữa vì mọi quyền hành đã chui tọt vào tay chị vợ:

Có câu: “nhất vợ, nhì trời”

Ngẫm ra từng chữ, từng lời chẳng sai.

Trong nhà em thật là oai

Một lời em phán bằng hai lệnh trời.

Em giận, năn nỉ hết hơi

Phân bua cho lắm, rốt rồi…anh thua.

Ông trời mưa nắng hai mùa

Còn em mưa-nắng-nắng-mưa…bất thường.

Em “chăm” quản lý tiền lương

Hoá đơn: điện nước, em nhường cho anh.

Thương em vất vả điều hành

Thủ thành, thủ quĩ, lại giành…thủ kho.

Biết điều anh phải ráng lo

Bằng không em chẳng cho chung một mùng.

Lệnh em nếu hỏng phục tùng

Thế nào cũng có “bão bùng” nổi lên.

Chuyện nhà toàn việc không tên

Thương em, anh nghĩ chẳng nên nề hà.

Vợ ơi, vợ hỡi, vợ à!

Quyền uy như thế, đúng là nhất…em.

*Lê Anh Vũ*

Trong sự nghiệp “nuôi chồng khoẻ, dạy chồng ngoan”, nhiều chị vợ cũng muốn áp dụng một thứ kỷ luật sắt, đưa ra những luật lệ, giống như 9 điều dưới đây được soạn ra nhằm bảo đảm sự “công bằng” giữa vợ và chồng:

1- Luật trong nước: Nhất vợ, nhì chồng.

2- Luật ngân sách: Chồng không thể là người giữ chìa khoá kho bạc, ngay cả khi vợ vắng nhà vài ngày.

3- Luật lao động: Chồng là người cho con bú, rửa chén và giặt đồ.

4- Luật thương mại: Mọi sự mua bán đều phải trình vợ duyệt.

5- Luật doanh nghiệp: Tất cả những hợp đồng đã ký kết với vợ phải triệt để thi hành.

6- Luật kinh tế: Nhà thiếu gạo, nhưng vợ không thể không có thêm một bộ quần áo mới trong ba tháng.

7- Luật gia đình: Nghiêm cấm mọi hành vi đánh lại vợ.

8- Luật bản quyền: Tác giả của cái bầu là chồng, còn xuất bản hay không là quyền của vợ.

9- Luật cung cầu: Chồng lúc nào cũng phải bảo đảm “cung” theo yêu “cầu” của vợ.

Khi nào có bổ sung, thì vợ sẽ thông báo sau, vì vợ là người làm luật.(Thanh Ly st)

Cũng trong sự nghiệp “nuôi chồng khoẻ, dạy chồng ngoan’, nhiều chị vợ muốn chồng mình phải tốt ngay, phải giỏi ngay, mà quên mất cái kinh nghiệm quí giá, đó là “dục tốc bất đạt”, vội quá thì không đạt được như lòng mong ước.

Uốn cây thì phải từ từ. Nóng vội sẽ làm cho cây bị gẫy. Sửa lại một sai lỗi của anh chồng không phải là chuyện dễ, nhiều khi gắt quá sẽ tạo nên tác dụng ngược, khiến anh chồng càng chìm sâu vào những sai lỗi của mình. Gã xin đưa ra một vài thí dụ điển hình được Tô Diệu Hiền đề cập đến trong một bài viết trên báo Phụ Nữ Thứ Tư.

Để chữa trị bệnh lười mãn tính của chồng, chị vợ thường kết án nào là chồng ích kỷ, vô dụng, thiếu trách nhiệm. Khi đứa con có biểu hiện lười học, chị lại phán: Giống như bố mày. Nói trong nhà chưa đủ, chị còn mắng vốn nhà chồng để kiếm thêm đồng minh. Nói riết chẳng ăn thua, chị bèn nêu “gương điển hình” của ông hàng xóm, để chồng có hướng phấn đấu. Không ngờ, anh chồng không noi theo, mà lại còn sẵn sàng gây hấn với ông hàng xóm mỗi khi có dịp chạm mặt. Cuối cùng, chị đành phải thú nhận sự thất bại của mình:

- Thực ra, trước kia anh ấy cũng không đến nỗi chây lười như thế, chỉ vì tôi quá nôn nóng và không biết khuyến khích chồng. Mỗi khi anh phụ việc, tôi không khen vì cho rằng đó là trách nhiệm của anh. Tâm lý của bà vợ nào cũng muốn chồng phải giỏi ngay và giỏi hơn nữa, chứ không dừng lại ở đó, nhưng bản tính con người đã có từ bé, không thể thay đổi ngay trong một sớm một chiều.

Anh chồng khác có tật hay nhậu với bạn bè. Để “sì tốp” cái tính ham vui của chồng, chị vợ thường điện thoại nhắc chừng chồng mua đồ, rước con…Sau một thời gian được vợ “bảo ban”, anh chồng có tiến bộ, nhưng cũng chỉ cố gắng làm xong nhiệm vụ vợ giao, rồi lại đi nhậu tiếp.

Được thể, chị vợ dấn thêm bước nữa, thường xuyên “giáo dục tư tưởng” cho chồng, nhưng có lần anh chồng đã phản ứng mạnh:

- Già mồm, biết rồi mà cứ lải nhải hoài.

Chị cự nự:

- Biết kiểu gì mà không thấy sửa đội, vẫn chứng nào tật nấy. Nếu anh không tự giác bỏ nhậu, thì tôi sẽ ra tay, anh đừng có trách.

Chị vợ bắt đầu làm mặt ngầu, không nể nang với bạn nhậu của chồng. Không ngờ, anh chồng cho rằng vợ làm vậy là mất mặt, nên bỏ đi nhậu suốt đêm. Trước nay, chưa bao giờ anh làm thế.

Khi anh chồng có thói tật hoặc những lỗi lầm, thì đương nhiên chị vợ trở thành “bác sĩ gia đình”. Điều quan trọng là phải sáng suốt để quyết định liều lượng và thời gian điều trị cho đúng. Bởi vì nói nhiều thì chạm tự ái, họ sẽ không tiếp nhận. Còn nói ít hay không nói, họ sẽ không biết cần thay đổi chỗ nào và thiếu động lực để sửa chữa. Vì thế, chỉ có “vừa” là phải. Nhưng thế nào là vừa phải?

Theo các chuyên viên tâm lý, để được “đúng liều” thì phải tuỳ theo từng hoàn cảnh của gia đình và cá tính của mỗi người. Với người này là quá, nhưng với người khác có khi lại chưa đủ đô. Muốn được như vậy, chị vợ cần phải bình tĩnh, nghĩ rồi mới hành động, mới góp ý. Cố gắng nói ít, không nói vòng vo, việc nọ xọ việc kia, Mỗi lần chỉ nên đề cập đến một sự việc. Cách nói không phê phán, không ra lệnh, nhưng mang tính tin tưởng, theo tinh thần “đóng cửa bảo nhau”.

Ngoài ra, cũng cần cho chồng một thời gian thay đổi, ta phải kiên nhẫn chờ đợi. Và khi anh chồng thay đổi và có tiến bộ, chị vợ phải có thái độ ghi nhận những cố gắng của chồng, cho dù sự tiến bộ có đi theo vận tốc của cụ rùa. Dồn ép quá, sẽ khiến anh chồng chán ngán rồi bỏ cuộc.

Mưa dầm thấm đất. Lạt mềm cột chắc. Xem ra cũng có lý quá đi chứ!

***Chuyện phiếm của Gã Siêu***

|  |
| --- |
|  |

﻿[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**Giáo sĩ: xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân**

##### Tri Ân

**Cha Luca PHẠM QUỐC SỬ**

**Chủ Nhiệm Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**



**30.12.1946 – 01.12.2020**

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gởi về địa chỉ

[giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ võ ơn gọi Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc “Trợ lực Giáo sĩ” bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những “Linh mục” không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ… (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quy vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net)

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quí vị

Xin chân thành cám ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thế khác nhau.

**TM. Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**

**Thư Ký: Giuse Phạm Hoàng Quỳnh.**

**TGP Baltimore** **USA**

1. x. St 1,26; Kn 2,23. [↑](#footnote-ref-1)
2. x. Hc 17,3-10. [↑](#footnote-ref-2)
3. x. Rm 1,21-25. [↑](#footnote-ref-3)
4. x. Ga 8,34. [↑](#footnote-ref-4)
5. x. Đn 3,57-59. [↑](#footnote-ref-5)
6. x. 1 Cr 6,13-20. [↑](#footnote-ref-6)
7. x. 1 V 16,7; Gr 17,10. [↑](#footnote-ref-7)
8. x. Hc 17,7-8. [↑](#footnote-ref-8)
9. x. Rm 2,14-16. [↑](#footnote-ref-9)
10. x. PIÔ XII, Thông điệp truyền thanh *De conscientia christiana in juvenibus recte efformando*, 23.3.1952: AAS 44 (1952), tr. 271. [↑](#footnote-ref-10)
11. x. Mt 22,37-40; Gl 5,14. [↑](#footnote-ref-11)
12. x. Hc 15,14. [↑](#footnote-ref-12)
13. x. 2 Cr 5,10. [↑](#footnote-ref-13)
14. x. Kn 1,13; 2,23-24; Rm 5,21; 6,23; Gc 1,15. [↑](#footnote-ref-14)
15. x. 1 Cr 15,56-57. [↑](#footnote-ref-15)
16. x. PIÔ XI, Thông điệp *Divini Redemptoris*, 19.3.1937: AAS 29 (1937), tr. 65-106; PIÔ XII, Thông điệp *Ad Apostolorum principio*, 20.6.1958: AAS 50 (1958), tr. 601-614; GIOAN XXIII, Thông điệp *Mater et Magistra*, 15.5.1961: AAS 53 (1961), tr. 451-453; PHAOLÔ VI, Thông điệp *Ecclesiam Suam*, 6.8.1964: AAS 56 (1964), tr. 651-653. [↑](#footnote-ref-16)
17. x. CĐ VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 8. [↑](#footnote-ref-17)
18. Pl 1,27. [↑](#footnote-ref-18)
19. T. AUGUSTINÔ, *Confes.* I, 1: PL 32, 661. [↑](#footnote-ref-19)
20. x. Rm 5,14; X. TERTULLIANÔ, *De carnis resurr*. 6: “Vì vậy, bất cứ điều gì mà bùn đất đã biểu thị đều nhắm về Chúa Kitô, Đấng sẽ đến”: PL 2, 802 (848); CSEL, 47 tr. 33, hàng 12-13. [↑](#footnote-ref-20)
21. 2 Cr 4,4. [↑](#footnote-ref-21)
22. x. CĐ CONSTANTINÔPÔLI II, điều 7: “Ngôi Lời không bị biến đổi trong bản tính xác thể, xác thể cũng không chuyển vào bản tính của Ngôi Lời”: DS 219 (428); Xem thêm CĐ CONSTANTINÔPÔLI III: “Cũng thế, thể xác cực thánh, không tì vết và sống động của Người đã được thần hóa chứ không bị tan biến (theôtheisa ouk anèrethè), nhưng vẫn giữ nguyên bản chất và cách thế hiện hữu”: DS 291 (556); x. CĐ CALCÊĐÔNIA: “Phải nhận biết hai bản tính không pha trộn, không thay đổi, không phân chia, không tách biệt”: DS 148 (302). [↑](#footnote-ref-22)
23. x. CĐ CONSTANTINÔPÔLI III: “Cũng vậy, ý chí nhân loại của Người được thần hóa chứ không bị mất đi”: DS 291 (556). [↑](#footnote-ref-23)
24. Dt 4,15. [↑](#footnote-ref-24)
25. 2 Cr 5,18-19; Cl 1,20-22. [↑](#footnote-ref-25)
26. 1 Pr 2,21; Mt 16,24; Lc 14,27. [↑](#footnote-ref-26)
27. Rm 8,29; Cl 1,18. [↑](#footnote-ref-27)
28. Rm 8,1-11. [↑](#footnote-ref-28)
29. 2 Cr 4,14. [↑](#footnote-ref-29)
30. Pl 3,10; Rm 8,17. [↑](#footnote-ref-30)
31. x. CĐ VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 16. [↑](#footnote-ref-31)
32. Rm 8,32. [↑](#footnote-ref-32)
33. x. Liturgia Paschalis Byzantina. [↑](#footnote-ref-33)
34. x. Rm 8,15; Gl 4,6; Ga 1,12 và 1 Ga 3,1. [↑](#footnote-ref-34)
35. <https://www.vaticannews.va/vi/pope/news/2021-10/dtc-phanxico-gap-nhom-tu-nhan.html> [↑](#footnote-ref-35)